



	Lông	Chước
Hồi	băng	quy
	lệ	miêu
thứ	nóng	ma
	thiếu	gian
mười	phụ	nhân
	nhỏ	bảy
ba	thư	kế
	nhất	hiếm
<u>Mục Lục</u>		

**L**a Tiểu Hồ liền thay một bộ quần áo sang trọng, ra khỏi miếu, lên xe, Sa Mạc Thủ hai con mắt đỏ ngầu nhìn ngang nhìn dọc, y cười ngửa, lúc ấy bèn nhất tề lên đường, họ ra khỏi thành đi về phía tây. Nhưng điều khiến Hoa Kiếm Hoan thất vọng nhất là La Tiểu Hồ không muốn về Tân Cương, mà nghe lời khuyên của lão đạo sĩ trong miếu, đi về Ngũ Hồi linh ở Tây Lăng.

Sự tình là thế này. Lão đạo sĩ trong Ấn Tiên quán vốn là người dốc lòng tu hành, tuy biết võ nghệ, nhưng tới kinh thành hai mươi năm không hề để lộ ra. Y gọi La Tiểu Hồ tới miếu, vốn sợ La Tiểu Hồ gây ra tai họa ở kinh thành, lại thường khuyên La Tiểu Hồ nên trở lại bản lai chân diện mục đạo của Đạo gia, trở lại núi Võ Đang, hoặc tới hạ viện của Ấn Tiên quán ở Ngũ Hồi linh.

Lão đạo sĩ vốn biết La Tiểu Hồ gây chuyện như thế, một là vì tình cảm với Ngọc Kiều Long, hai là vì muốn trả thù cho cha mẹ. Vì thế lão đạo sĩ nói với y :

“Người tới Ngũ Hồi linh, sư đệ ta là Thận Tu có thể giúp người báo thù. Y vốn tên Từ Kế Hiệp, người Tứ Xuyên, nhập đạo không đầy mười năm, lúc trước từng vân du khắp giang hồ, nhất là hành hiệp trượng nghĩa rất lâu ở một dải Trung Xuyên. Chắc y biết chuyện cha mẹ người bị hại trước đây và nơi Hạ mổ hạ lạc. Nhưng vô luận thế nào người cũng đã chịu giới điều Tam thanh trên núi Võ Đang, trả thù cho cha mẹ thì được, chỉ là không được giết người quá đáng. Còn như tình cảm của người với con gái họ Ngọc thì

nên coi như bóng hoa trong gương, ánh trăng đáy nước, mây khói mơ màng, đã không thể kết hợp với nhau thì chỉ nên cắt đứt. Trong chốn thanh tịnh tự có niềm vui thật sự, so với công danh tước lộc, tình cảm nữ nhi thế tục còn hơn gấp vạn lần”.

Những lời nói ấy La Tiểu Hồ đều cảm thấy khó nghe, nhưng lúc ấy quả thật y đã lòng tàn ý lạnh, tinh thần mệt mỏi, muốn tìm một chỗ nào không phải lo lắng để nghỉ ngơi. Nên ý bèn dặt hai tên thủ hạ ra đi. Y lên đường, trong kinh thành đột nhiên mất đi một người hành tung kỳ bí. Lỗ phủ, Ngọc phủ bớt đi được rất nhiều mối lo. Nhưng lại có một chuyện khác phát sinh, lại dấy lên một trận đao thương đâm chém ngàn dặm gió bụi mịt mù.

Vốn là sau khi La Tiểu Hồ bức bách Lỗ Quân Bội đốt tờ giấy kia trước mặt Ngọc Kiều Long, lập tờ khế mới, những người hàng đêm canh gác trong Lỗ phủ đều hiểu rõ. Mọi người đều biết nhiều người không xong việc, không sao đề phòng gian tặc, cho dù gian tặc tới, đã thấy có thể bắt được, nhưng kết quả cũng phải đành mở cổng đưa y đi, nguyên nhân bên trong không ai đoán ra được.

Nhưng Lỗ Quân Bội từ sau khi bị ngã được người ta đưa về viện lại không dậy nổi nữa.

Hôm sau, người Lỗ phủ đều không còn tinh thần, Lỗ phu nhân nổi giận mặt đỏ ngầu, lại lấy ra một số tiền bạc chia cho mọi người, cũng như là nút miệng họ về chuyện tối qua xảy ra trong phủ. Đến mười giờ sáng lại sai một cỗ xe lừa đưa thiếu phu nhân Ngọc Kiều Long về nhà mẹ. Đồng thời có bọn Tiêu Ngự sử tới thăm Lỗ Quân Bội. Lỗ Quân Bội từ đó không ra nha môn, bên ngoài đồn rằng y vô ý bị ngã không dậy nổi nữa, e là bị trúng phong.

Lỗ thị lang cha Lỗ Quân Bội vốn bị liệt không đi lại được, sau khi bọn La Tiểu Hồ gây náo loạn lần đầu, y bèn dời tới một ngôi chùa để tránh lo phiền, trong phủ mấy hôm ấy đều do Lỗ phu nhân coi sóc. Lỗ phu nhân từng đọc qua “ Tam Quốc Chí ”, lúc bình thường mưu kế đa đoan, đủ trò đủ vẻ, bao nhiêu phi tặc đại đạo cũng không coi vào đâu, nhưng đến lúc ấy cũng rất chán nản, cũng về nhà mẹ. Trong Lỗ phủ chỉ còn trơ một vị Đại thiếu gia và bọn đánh mướn tạm thời chiêu mộ, đám Bả đầu hộ viện mới mời đều thưởng tiền cho về, cổng lớn suốt ngày đóng chặt, tình cảnh vô cùng tiêu điều, nhưng từ đó trở đi lại rất yên ổn vô sự.

Lúc ấy trên đường không ai nhìn thấy La Tiểu Hồ. Lưu Thái Bảo cũng không lộ diện, mừng tượng như sau cơn mưa rào gió lớn đã tạnh, mặt đất càng thêm sạch sẽ. Lúc ấy chỉ có Du Tú Liên trong lòng tức giận, vì nàng thề phải tìm ra nữ tặc mạo danh mình tới Ngọc phủ làm đứa nhỏ bị thương. Nhưng vợ chồng Đức Khiếu Phong mềm mỏng khuyên nàng, nói :

“Cô cưỡi ngựa mang đao đi lại ngoài đường không khỏi bị người ta chú ý. Cô đừng tự mình ra mặt, bảo Dương Kiện Đường điều tra giùm thì hay hơn!”.

Du Tú Liên tuy ưng thuận, nhưng vẫn rất sốt ruột, vẫn muốn ra ngoài tìm kiếm. Nàng bảo Thái Tương Muội tìm cho một búi tóc giả, đánh chút phấn, nhưng không cài hoa, vẫn mặc bộ quần áo xanh giản dị, thỉnh thoảng ra đường.

Nàng đi khắp Nam thành Bắc thành, có lúc cố ý mua một ít trái cây, điểm tâm cầm trong tay, đi dạo khắp nơi, chú ý tới tất cả những phụ nữ có dáng vẻ khả nghi trên đường. Lối trang điểm và thái độ của nàng rất giống một thiếu phụ bình thường nên không ai để ý.

Hôm đầu tiên đi từ Bắc thành tới Nam thành, từ Nam thành thuê xe về, không thấy chút manh mối gì. Hôm thứ hai nàng tới Đông thành, từ Đông Tứ Bài lâu vào Sùng Văn Môn, cũng là đi sông suốt một ngày. Trong cái giỏ trên tay có hai quả dưa, một chùm nho, nghĩ thầm “Chỉ cần tới Đức gia, cho lão má nhà họ ăn, nhân đó hỏi thăm Dương Kiện Đường xem đã điều tra được gì chưa”. Nàng thoãn thoắt bước đi, lúc ấy mới ba bốn giờ chiều, khí trời rất nóng, người trên đường không đông lắm. Đi gần tới Đông Tứ Bài lâu, chợt thấy bên đường có một người dắt con ngựa màu vàng. Người này khoảng ba mươi lăm ba mươi sáu tuổi, thân hình không to lớn lắm, nhưng đôi mắt rất có thần, mặc một bộ quần áo bằng tơ vàng, đôi hài màu xanh bằng bụi đất.

Du Tú Liên vừa nhìn thấy thì biết ngay là một người đi lại giang hồ lâu năm, lại thấy hơi quen quen, nàng bất giác bước chậm lại, chỉ thấy người ấy cũng đưa mắt nhìn nàng, lại mấp má môi, nhưng không phát ra tiếng, tựa hồ định gọi nàng nhưng lại không dám mạo muội. Du Tú Liên cũng không nhớ ra là ai, nàng bèn đi luôn qua mặt y. Mới được vài bước, chợt nghe sau lưng có người nói :

“Du cô nương phải không?”. Du Tú Liên bất giác quay nhìn, thì thấy người kéo ngựa chấp tay một cái bước lên hai bước nói :

“Quả thật tôi không dám gọi cô nương!”.

Du Tú Liên thấy thái độ của người ấy không có vẻ gì ác ý, bèn quay lại hòa hoãn nói :

“Quý tính của người là gì ? Ta mừng tượng đã gặp người rồi nhưng nhất thời không nhớ ra!”. Người ấy cười một tiếng nói :

“Cô nương đúng là người sang hay quên! Ba năm trước tôi gặp cô nương ở huyện Hàm Đan, từng nói chuyện với người một lúc, về sau ...”, y hạ giọng rất thấp, bước lên hai bước nói :

“Ở nhà tiêu đầu Úc Thiên Kiệt tại phủ Bành Đức, tôi từng nhận lời gởi gắm của Dương Báo, đưa tới cho cô nương bốn viên trân châu ...” (xem quyển “Kiếm khí châu quang”). Du Tú Liên đột nhiên nhớ ra, nói :

“A! Người họ Lô phải không?”.

Người kia gật đầu nói :

“Không sai! Tôi tên Lô Kính Xuân, là sư đệ của Trần Bách Siêu quyền sư ở Hà Nam. Dương Báo là đồ đệ của Trần sư phó, nên lúc sinh tiền chơi thân với tôi, mọi chuyện trong nhà y đều nhờ tôi thu xếp!”.

Nói tới đó trên mặt y lộ vẻ vô cùng bi thảm. Du Tú Liên nói :

“Hay lắm! Ta hiện đang cần tìm một người quen biết Dương gia, ta có rất nhiều chuyện muốn hỏi người!”. Ngừng lại một lúc rồi nói tiếp :

“Người có thể theo ta tới nhà Đức Ngũ gia nói chuyện không? Có điều ... Ta rất khâm phục người trung hậu với Dương Báo. Ta biết người là một người hiệp nghĩa, có điều chúng ta đều là người đi lại trên giang hồ nhiều năm, trên giang hồ đều không khỏi có chút sơ ý, Đức gia lại là người giữ phạm. Người nghĩ xem người tới nhà Đức gia có gì khó khăn không?”.

Lô Kính Xuân tỏ vẻ ngần ngại nhìn nhìn hai bên rồi nói :

“Vì sao tôi tới đây? Tôi muốn bái phỏng Đức Ngũ gia nhưng không có người dẫn kiến, tôi lại sợ người ta không gặp tôi. Tôi rốt lại là người ngay thẳng, ngoài việc bôn tẩu vì Dương Báo mấy năm trước, cũng làm bảo tiêu, hộ viện, chưa từng làm chuyện gì khác. Võ nghệ của tôi không cao cường, tên tuổi cũng không có gì, tìm tới Đức phủ, đảm bảo không gây chuyện gì cho Ngũ gia. Chỉ là tôi sợ người khác biết tôi quan hệ với Đức Ngũ gia, vậy thì ... có thể có người không dung tha tôi!”.

Du Tú Liên tức giận nói :

“Người không cần nói nữa! Ta hiểu rồi! Bây giờ người cứ lên ngựa tới thẳng cổng nhà Đức gia chờ ta, ta sẽ tới ngay!”. Lô Kính Xuân dạ một tiếng, lập tức lên ngựa đi về phía bắc.

Du Tú Liên cũng rảo chân bước đi, không bao lâu đã tới Tam Điều Hồ Đồng, thấy Lô Kính Xuân đang dắt ngựa đứng ngoài đường, nhưng còn cách cổng nhà Đức gia rất xa. Du Tú Liên bèn nói :

“Người chờ ta ở đây! Ta vào nói trước với Đức Ngũ gia đã”. Lô Kính Xuân dạ một tiếng, Du Tú Liên đẩy cửa vào trong.

Nàng đi thẳng vào viện trong, vào phòng gặp Đức Đại phu nhân và Dương Lệ Phương, vội vàng nói :

“Trên đường ta ngẫu nhiên gặp một người, người này rất quan trọng, chính là ...”, rồi vỗ vai Dương Lệ Phương nói :

“Chính là người trước đây Dương Báo anh người thường nhờ đưa thư, người này họ Lô tên Kính Xuân”.

Dương Lệ Phương vừa nghe thế lập tức ứa nước mắt. Du Tú Liên an ủi nàng :

“Không cần phải thế. Y đang đứng ngoài cửa, đi hỏi Ngũ ca xem có thể mời y vào không?”. Đức Đại phu nhân nói :

“Ngũ ca cô tới nhà Khâu gia chưa về. Nhưng cứ mời y vào đi, bảo Văn Hùng đưa Dương Lệ Phương ra gặp y, y đã là bạn thân của Dương Báo, ta muốn gặp y cũng không có gì là không được”.

Dương Lệ Phương khóc nói :

“Lúc trước tôi gọi y là Lô đại ca, y đưa thư cho chúng tôi, bị cha tôi chửi mắng bỏ đi, y không có một câu nào oán trách, y là một người rất tốt!”. Đức Đại phu nhân vội sai bộc phụ :

“Ra ngoài mời người kia vào ngay, mời y vào phòng khách là được!”.

Du Tú Liên đặt cái gói trong tay lên bàn, lại qua thư phòng tìm Văn Hùng.

Văn Hùng bị thương ở vai nhưng không nặng lắm, lúc ấy ngoài cánh tay trái còn chưa cử động được thì cũng không khác gì người bình thường. Y mặc áo dài, Dương Lệ Phương mặc áo bào kiểu Bát kỳ, dắt theo một bộc phụ, do Du Tú Liên dẫn đầu, ra viện trước vào khách sảnh gặp Lô Kính Xuân. Dương Lệ Phương khụy chân hành lễ theo kiểu Bát kỳ, Lô Kính Xuân vội khom người.

Kế Du Tú Liên mời ngồi, Lô Kính Xuân ngồi đối diện với Văn Hùng, Du Tú Liên cùng Dương Lệ Phương ngồi một bên, Dương Lệ Phương còn nhịn không được đưa tay lau nước mắt. Du Tú Liên bèn hỏi :

“Người biết rất nhiều chuyện về Dương gia phải không?”. Lô Kính Xuân gật đầu nói :

“Từ đầu tới cuối tôi đều biết hết, vì tôi quen biết Dương Báo bảy tám năm. Mà nói lại, tôi cũng là người phủ Nhữ Nam”.

Du Tú Liên rất mừng rỡ nói :

“Vậy thì tốt quá! Người đừng gấp! Cứ kể từ đầu tới cuối đi! Cháu gái ta gia đình gặp phải thảm họa, nó rất đau lòng! Nhưng chuyện gia đình thì nó lại không biết được nhiều, ta cũng không sao hỏi được. Thật không ngờ hôm nay gặp được người!”.

Lô Kính Xuân cũng chấm chấm nước mắt, lại thở dài nói :

“Thật ra tôi cũng không muốn kể lại chuyện cũ vì Dương Báo và tôi cũng như anh em ruột. Tôi lúc nhỏ trú ở phủ Nhữ Nam, nhà tôi mở hiệu quan tài. Một hôm cha tôi lo một đám tang, người chết là thân sĩ Dương Tiểu Trai trong thành. Nhớ lại tình cảnh lúc bấy giờ rất thê thảm, hai cái quan tài cùng khiêng ra một lúc. Lúc ấy Dương Báo mới năm sáu tuổi, đi theo quan tài khóc lóc, Dương đại cô nương chẳng qua mới hai ba tuổi, đầu đội khăn tang là do bà vú bế, còn mút ngón tay, không biết khóc, còn thiếu phụ nhân đây lúc ấy còn chưa đầy một tuổi”. Y chỉ chỉ vào Dương Lệ Phương. Lại tức tối nói :

“Đáng hận nhất là hung thủ Hạ Tụng, y còn đưa tới một đôi liễn, một tấm biển, Phí Bá Thân đồng đảng của y cũng mặc áo tang khóc lớn, bọn họ đúng là giả vờ rất giống! Còn nữa, La Tiểu Hồ nhà họ La trong đội nghi trượng còn vui vẻ nhảy nhót đánh bạc cãi nhau với bọn khiêng quan tài, y không biết hai người trong quan tài là cha mẹ ruột của y”.

Dương Lệ Phương nín khóc nói :

“La Tiểu Hồ đúng là anh trai của ta à?”

Lôi Kính Xuân gật đầu nói :

“ Không sai! Bây giờ tới phủ Nhữ Nam hỏi người già thì họ đều biết. Vốn là ...tôi lớn rồi! Dương Tiểu Trai đại gia vì Đại thái thái không có con, mới cưới Thiển cô nương nhà họ La bán rượu làm thiếp. Nhưng trước khi cưới về nhà đã sinh được một đứa con, đó chính là La Tiểu Hồ. Vì cô nương nhà họ La tuy nói là làm thiếp nhưng cũng là dùng kiểu cưới về, nếu lại bế đứa nhỏ theo về thì sẽ bị người ta chê cười! Vì thế mới gửi đứa nhỏ ở nhà một người chị dâu trong họ, nhưng về sau Dương Nhị thái thái thường về nhà, cũng rất chăm sóc Tiểu Hồ. Nếu bà không thường ra ngoài, thì cũng không gặp phải cái họa sát thân. Vốn tri phủ Hạ Tụng đã sớm nhìn thấy bà, sau khi bà lấy Dương gia, Hạ Tụng lại thường gặp mặt. Hạ Tụng thấy Nhị thái thái có chồng rồi lại càng xinh đẹp, y bèn mắc bệnh tương tư, lại thêm có được gã Phí Bá Thân xấu xa, mới từng bước từng bước tiến hành âm mưu!”.

Nói tới đó, Lôi Kính Xuân thở ra một hơi, kể lại nói Hạ Tụng là kẻ hiếu sắc thế nào:

“Y làm tri phủ Nhữ Nam mười mấy năm, làm hại vô số phụ nữ, trong đó có quá nửa là Phí Bá Thân bày kế giúp đỡ. Phí Bá Thân là người giáo hoạt thâm hiểm, khẩu Phật tâm xà, bề ngoài thì viết văn làm thơ nhưng bên trong thì tham ô phạm pháp, kết giao với bọn lục lâm. Y rất thân thiết với Hạ Tụng, con cái của Hạ Tụng đều là con cái của y. Việc bắt Dương Tiểu Trai hạ ngục, quật mộ, đều là do một tay y làm ra, nói trắng ra là bị y hại chết! Chỉ là chuyện Dương Nhị thái thái uống thuốc độc tuần tiết theo chồng thì y lại không ngờ tới. Y uống công làm điều ác, nhưng lại không bắt được người về cho Hạ Tri phủ. Họ tuy không biết hối hận, nhưng cũng bị một phen hoảng sợ. Vì

Dương Đại gia, Dương Nhị thái thái chôn cất chưa bao lâu, có một người là Nhữ Nam hiệp tới!”.

“Dương lão anh hùng lúc ấy tuy bị thương nhưng vẫn còn anh dũng, thủ hạ lại có mấy người khỏe mạnh. Lão nhân gia người cùng họ, cũng từng chịu ơn lớn của Dương Đại gia, nên lúc ấy trở lại Nhữ Nam, những người biết chuyện này trong thành Nhữ Nam không ai không mừng rỡ, đều nói Hạ Tụng, Phí Bá Thân đều tội ác ngập đầu rồi. Quả nhiên trong phủ nha liền đêm xảy ra chuyện, nhờ phòng thủ nghiêm ngặt mới khiến bậc hiệp khách chưa đắc thủ. Nhưng Dương Đại thái thái lại coi ba đứa con mà Dương Nhị thái thái để lại là cái đinh trong mắt, chỉ muốn ba đứa nhỏ này chết đi mới được, bà ta một mình hưởng cả gia sản, muốn lấy ai thì lấy, không ngờ một hôm Dương lão anh hùng suất lãnh bọn thủ hạ đệ tử đang đêm xông vào nhà họ Dương, cứu Dương Báo, Đại cô nương và Nhị cô nương đi, lại cướp đi rất nhiều tiền bạc, từ đó thì không biết hạ lạc ở đâu!”.

Lôi Kính Xuân nói tới đó vô cùng rõ ràng, lúc nói không ngừng vung tay giẫm gót, Dương Lệ Phương nín khóc, chuyển qua cảm giận. Đức Văn Hùng thì gật đầu khen ngợi, Du Tú Liên thì giận dữ đứng bật dậy mấy lần, không khí trong phòng rất căng thẳng bi tráng.

Lôi Kính Xuân uống một hớp trà, lau lau nước mắt, lại hạ giọng nói :

“Lúc ấy tôi quá mười bốn mười lăm tuổi, tuy chỉ nghe cha mẹ và láng giềng nói trộm với nhau nhưng cũng cảm thấy tức giận bất bình. Có lúc thấy Phí Bá Thân đi trên đường thì nhặt gạch ném vào lưng y, ném xong thì bỏ chạy. Tôi cũng từng đánh nhau với La Tiểu Hổ, chửi y là quân không cha không mẹ, y cũng chẳng hiểu gì. Nhưng lúc ấy tôi cũng không biết rõ chuyện. Về sau La Tiểu Hổ thất tung, nghe nói bị bọn giặc cướp bắt cóc, y cũng đi làm cướp. Tôi cũng rất coi thường y, muốn làm một bậc hiệp khách như Dương Công Cửu”.

“Cha tôi thấy tôi không phải là loại học chữ được, bèn đưa tôi tới chỗ sư phụ Lâm Bách Kiệt, học nghệ được ba năm. Về sau ở chỗ sư thúc Trần Bách Siêu, ngẫu nhiên lại gặp gỡ, kết giao với Dương Báo, tôi khâm phục y không quên mối thù của cha mẹ, lại biết Dương Công Cửu mang Đại cô nương và Nhị cô nương tới ẩn cư ở Bắc Kinh mở cửa hiệu bán hoa. Dương Báo nói với tôi hiện y gọi Dương Công Cửu là gia gia, Dương Công Cửu lại không anh hùng như trước nữa, vì què chân, vì đã già, lại vì chuyện nhiều năm, đã trở thành một lão già không muốn gây sự. Y chỉ kể lại chuyện kể thù, chuyện tai họa cho Dương Báo nghe nhưng lại bảo không cần trả thù, vả lại còn không cho hai vị cô nương biết. Nếu không phải là Trần Bách Siêu trượng nghĩa đem Dương Báo đi thì Dương lão đầu cũng không cho y học võ đâu!”.

“Sau khi tôi gặp Dương Báo, hàng ngày nói chuyện này, lại cùng trở lại Nhữ Nam hỏi thăm người nhà họ La, lại vì chuyện này cùng tới bãi phồng Cao Mậu Xuân. Cao Mậu Xuân gặp chúng tôi không muốn nói rõ, y nói chỉ có em y là Cao Lăng Thu mới biết. Nhưng chúng tôi biết tìm Cao Lăng Thu ở đâu? Về sau Dương Báo học nghệ đã thành, ăn trộm trên châu để làm tiền lộ phí, tới thẳng Giang Tây tìm cừ nhân Hạ Tụng, Không ngờ y lại vì mấy viên ngọc ấy mà bị liên lụy, uống công giết chết mấy tên cướp, kết thêm rất nhiều mối thù oán vô vị, nói thẳng ra thì thù chưa trả được, tới phủ Bảo Định đã nộp mạng!”.

Nói tới đó y than thở không thôi, Du Tú Liên lại hỏi :

“La Tiểu Hồ hiện đang ở đây, người có biết không?”.

Lôi Kính Xuân gật đầu nói :

“Tôi biết, những chuyện y gây ra gần đây rất lớn, bản lãnh tất nhiên không tầm thường, nhưng chỉ là gây chuyện suông! Mối thù chính thì không báo, tôi thật là coi thường y! Lúc Dương Báo còn sống cũng biết y có người anh ruột tên La Tiểu Hồ nhưng La Tiểu Hồ lưu lạc ở ngoài, sống chết thế nào không biết. Vả lại cũng không nghĩ rằng y học được võ nghệ, nên Dương Báo cũng không băn khoăn về y, hai chúng tôi lúc trò chuyện cũng không nhắc gì tới y. Nhưng La Tiểu Hồ và tôi không chênh nhau bao nhiêu tuổi, lúc nhỏ y hàng ngày đánh bạc trước cửa hiệu quan tài nhà tôi, có lúc tôi bị y giật hết tiền đi đánh bạc. Lúc ấy y còn nhỏ hơn tôi, nhưng tôi đánh không lại y, bây giờ nếu gặp nhau có thể tôi nhận ra được y. Chỉ là tôi không biết y chỗ nào mà tìm, vả lại ...”.

Nói tới đó y đột nhiên cười rộ, phấn khích đứng nên nói với Dương Lệ Phương :

“Nhị cô nương không cần khóc, bây giờ nếu muốn báo thù thì dễ như trở bàn tay!”.

Du Tú Liên nói :

“Hiện bọn ta đã dò biết được Hạ Tụng đang ở kinh sư, con y là đương sai ở bộ hình”. Lôi Kính Xuân cũng nói :

“Nguyên là sau khi y mãn nhiệm ở Giang Tây bèn mua nhà ở kinh sư, đến nay cũng đã mười mấy năm. Y ở ngoài Sùng Văn Môn, hiện đã già rồi, trong nhà có mấy gì thái thái, y không khinh đi ra cửa, cũng không ai đi lại với y, y cũng không biết La Tiểu Hồ chính là Dương Tiểu Hồ, ngay việc Dương Báo tìm kiếm y nhiều năm y cũng không biết. Y lại hoàn toàn không nghĩ rằng Thiếu phu nhân chính là con gái kẻ thù của y! Lại ...”. Y nhảy bật dậy nắm tay lại nói :

“Không những Hạ Tụng ở đây mà Phí Bá Thân cũng đang ở đây!”.

Dương Lệ Phương nghe tới đó đột nhiên đứng phất dậy, nhướn mày lên, vừa hoảng sợ, vừa căm giận, dáng vẻ không còn chút nào đau xót. Du Tú Liên vội kéo nàng lại nói, nói :

“Nghe y nói đã!”.

Lôi Kính Xuân lại nói :

“Nguyên là Hạ Tụng chẳng qua chỉ là may mắn, đến nay vẫn chưa chết. Phí Bá Thân thì thông minh hơn, sớm nghĩ rằng tương lai ắt có kẻ tìm y trả thù, nên đổi hết tên họ, lấy tên là Gia Cát Cao, cũng rất ít người biết. Y tuy không có con cái gì, nhưng ở mấy nơi cũng đều có nhà cửa, có tỳ thiếp. Y bình sinh kiếm được một số tiền bất nghĩa, đại khái cũng mau lẹ tiêu hết. Nhưng y thu nhận không ít con trai con gái nuôi, đều là tiêu đầu và cường đạo ở các lộ, y muốn lợi dụng bọn họ để chống lại kẻ thù của y”.

“Y có đứa con nuôi tên Ngũ Thông Thần Vuơ Dững, cũng là người Hà Nam, từng làm bảo tiêu, qua lại trong bọn lục lâm. Không giấu gì Du cô nương, tôi là theo Vuơ Dững tới đây. Vì sau khi Dương Báo chết, trong hai năm ấy tôi không còn cách nào, đồ vật trong nhà đã cầm bán hết, tôi không thể không theo y kiếm chén cơm. Y có một người vợ thật ra là tỳ thiếp, theo y đã hơn một năm, người này là vợ Kim Thương Trương Ngọc Cẩn, con gái Bảo Dao Hà Phi Long, tên là Nữ Ma Vương Hà Kiếm Nga!”.

Du Tú Liên nắm chặt tay cả giận nói :

“A! Té ra là thị à?”. Lôi Kính Xuân gật đầu nói :

“Không sai! Người mạo danh cô nương vào Ngọc phủ sát thương đứa nhỏ chính là thị, nhưng cô nương cứ nghe tôi nói đã!”.

Lúc ấy sáu con mắt đều nhìn chăm chăm vào Lôi Kính Xuân, y vội vàng nói :

“Tại sao hôm nay tôi tới đây lại có chút do dự? Bây giờ tôi ăn chén cơm của họ, Gia Cát Cao không nhận ra tôi, nhưng tôi vẫn nhận ra y là Phí Bá Thân. Y nghe Bích Nhân Hồ Ly gây chuyện náo động ở kinh thành, muốn tới xem thử. Y và Bích Nhân Hồ Ly nguyên là đồng hương, đại khái còn có đi lại với nhau, còn như lớn gan tới đây tìm đại đạo là tính toán chuyện gì thì tôi không biết. Là y muốn Bích Nhân Hồ Ly nhớ tới tình nghĩa cũ mà chia chác cho chút tiền bạc chăng? Nhưng y từ Hà Nam tới đây, thì Bích Nhân Hồ Ly đã chết, y bèn tới ở trong nhà Hạ Tụng”.

“Con trai Hạ Tụng tên Hạ Tiểu Tụng, hiệu Thiệu Thân, làm một chức đương sai ở bộ hình, suốt ngày trời hoa đất rượu, cũng chính là đứa con nuôi đầu tiên của y. Phí Bá Thân tới đây không công, vốn không có việc gì để làm, nhưng không ngờ lúc ấy lại xảy ra chuyện cô dâu mới của Lỗ phủ thất tung. Lỗ Quân Bội vừa tức vừa sợ, vả lại không bỏ được cô vợ xinh đẹp kia nên mới bày kế tìm Ngọc Kiều Long về. Vừa khéo Nam thành Ngự sử là bạn đồng niên với y, lại có hiềm khích với Ngọc phủ, lại có đi lại với nhà họ

Hạ, bắt mối với Phí Bá Thân, bèn giới thiệu cho Lỗ Quân Bội mời Gia Cát Cao, đại khái là đưa năm trăm lượng bạc bảo y bắt Ngọc Kiều Long về”.

“Gia Cát Cao Phí Bá Thân quả nhiên bản lĩnh không nhỏ, y mua chuộc Hồng Kiểm Ngụy Tam trói chặt nữ hiệp Ngọc Kiều Long thần xuất quỷ nhập đưa tới Lỗ phủ, uy hiếp người nhà họ Ngọc lập tờ bằng cứ, khiến Ngọc Kiều Long có bản lĩnh lớn bằng trời cũng không thi triển được. Vả lại còn quay màn trướng trong phòng tân hôn, nói thiếu phu nhân đã khỏi bệnh, ra ngoài tiếp khách, che được chỗ sơ hở, có thể nói rất tinh tế kín đáo!”.

Văn Hùng ở bên cạnh không kìm được cười nói :

“Bản lĩnh của người ấy thật cao cường!”.

Lôi Kính Xuân nói :

“Nhưng y không nghĩ tới La Tiểu Hồ đã tới, cũng không biết La Tiểu Hồ là kẻ thù của y, càng không ngờ Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên, Lưu Thái Bảo mấy vị anh hùng gây náo loạn ở Lỗ phủ”. Y hít vào một hơi rồi nói tiếp :

“Các vị không biết đâu! Phí Bá Thân thuê một căn nhà ở Tây Trục Môn, có Vuơ Dững, Hà Kiếm Nga và tôi, ba người bọn tôi ngày đêm bảo vệ y. Lỗ Quân Bội cũng hàng đêm tới đó ngủ. Thật ra tôi chỉ hận là không thể giết chết Phí Bá Thân, nộp Lỗ Quân Bội, nhưng bọn Hà Kiếm Nga giám thị tôi, tôi ngay bĩu môi một cái cũng không dám. Mấy hôm trước vì trong Lỗ phủ quá âm ỉ, nên Phí Bá Thân lại nghĩ ra độc kế, cố ý sai Hà Kiếm Nga nửa đêm tới Ngọc phủ giả mạo Du Tú Liên sát thương cháu gái của Ngọc Kiều Long để khích Ngọc Kiều Long, định lấy độc trị độc, định lợi dụng bản lĩnh của cô ta, giết chết tất cả những người gây náo động trong Lỗ phủ!”.

Du Tú Liên giẫm chân tức giận nói :

“Đáng ghét thật!”.

Lôi Kính Xuân nói :

“Đáng ghét thì cố nhiên là đáng ghét, có điều họ mấy lần thất bại. Ngọc Kiều Long không những không ra sức cho họ, lại bị mất bảo kiếm mang thương tích trở về. Vì thế Lỗ Quân Bội sợ vỡ mật, y cho rằng bọn Du cô nương đều nghe theo sự sai sử của Khâu Quảng Siêu. Y bèn nhờ Ngũ gia ở đây hòa giải. Hôm ở Phúc Hải đường y tạ tội với Khâu Quảng Siêu, cho rằng y đã chịu thua rồi là xong. Không ngờ ngày hôm ấy La Tiểu Hồ trong sự thô mãng có sự tinh tế, an bài diệu kế, gây ra một việc ...”.

Y hít vào một hơi, lại kể lại chuyện La Tiểu Hồ bắt được Lỗ Quân Bội , đốt tờ bằng cứ trói buộc Ngọc Kiều Long, Ngọc Kiều Long về thăm mẹ một đi không trở lại, Lỗ Quân Bội lo sợ thành bệnh, kể nói :

“Phí Bá Thân hiện cũng thấy tình hình chung quanh không hay, y bảo Vuu Dũng, Hà Kiếm Nga hàng ngày bảo vệ y. Tôi vốn được y sai canh cửa, hôm nay tôi nhân lúc họ vắng nhà ra đi. Tôi trong lòng nơm nớp, vì nếu để họ biết tôi có liên hệ với các vị bên này, thì Vuu Dũng tuy không đến nổi giết tôi, nhưng Hà Kiếm Nga ắt không để tôi sống đâu!”.

Lúc ấy Dương Lệ Phương trên khuôn mặt xinh đẹp đã hiện ra một làn sát khí, nàng chấp tay vái Lôi Kính Xuân một cái rồi nói :

“Lôi đại ca! Hôm nay nhờ người rất nhiều, nói cho ta biết rất nhiều chuyện mà nhiều năm qua ta không biết. Dương Báo anh ta đã chết rồi, La Tiểu Hồ tuy cũng là anh ta nhưng bọn ta không lớn lên cùng một chỗ, ta cũng không thể đi tìm y, bắt y phải trả thù cho cha mẹ. Bây giờ chỉ có ta thôi. Xin lỗi đại ca nói rõ cho ta biết chỗ ở của hai gã gian tặc họ Phí và họ Hạ!”.

Lôi Kính Xuân sửng sốt, nói :

“Nhà Hạ Tụng thì tôi chưa tới, nhưng biết y ngụ ngoài Sùng Văn Môn, trong Quảng Cừ Môn, chỗ ấy rất chật hẹp. Phòng của Phí Bá Thân thì dễ tìm, là ở chân tường thành Tây Trục Môn. Bên cạnh có một tòa quan sảnh, trước cửa có một cây liễu lớn”.

Dương Lệ Phương vừa nghe xong quay người bước ra, Du Tú Liên vội đuổi theo, lại ngoảnh lại dặn Lôi Kính Xuân tạm thời đừng đi, rồi theo Dương Lệ Phương vào viện. Dương Lệ Phương là vào gặp mẹ chồng, quỳ xuống khóc lóc khẩn cầu cho nàng đi báo thù. Đức Đại phu nhân đỡ con dâu dậy, ngăn người ra không biết nên nói thế nào là tốt.

Du Tú Liên kéo Dương Lệ Phương qua một bên khuyên nàng :

“Thù thì nhất định phải trả, có ta, có bấy nhiêu người, người muốn báo thù thì có gì mà khó, chỉ là có hai chuyện cấm kỵ, thứ nhất là không được giết người trong kinh thành, Ngọc Kiều Long cô ta không tuân vương pháp, nhưng chúng ta thì không thể không tuân vương pháp, dù Hạ Tụng, Phí Bá Thân ra ngoài rồi hạ thủ cũng được, nhưng phải từ từ tìm cách. Thứ hai, người là Đức thiếu phu nhân, người là người có thân phận, trên có cha mẹ chồng và chồng, Đức gia là nhà có tiếng trong kinh thành, tại sao người lại có thể đích thân ra mặt? Không giấu gì người, trong mấy hôm nay bọn ta đã biết chỗ Hạ Tụng ở rồi, chỉ là nghĩ việc này không dễ làm, nên vẫn chưa vội vàng”.

Đang trò chuyện, Văn Hùng bước vào, nói với Du Tú Liên :

“Cha tôi về rồi, hiện đang nói chuyện với Lôi Kính Xuân, lão nhân gia người cũng nói chuyện báo thù không nên hấp tấp!”. Du Tú Liên nói :

“Được, người cản vợ người lại đi! Ta còn phải ra nói với Lôi Kính Xuân vài câu”, lại nói với Dương Lệ Phương :

“Người cứ tạm thời ẩn nhẫn một chút, người còn không tin ta sao? Lần này ta tới Bắc Kinh chủ yếu là do chuyện của người. Người cứ chờ xem! Ta nhất định có biện pháp là được”. Đức Đại phu nhân lo lắng cau cau mày, đứng ngồi không yên, thở dài nói :

“Ồ, bất kể là thù hay hận, nhưng con dâu của bọn ta lại có thể ra ngoài giết người à? Nếu vì thế mà xảy ra chuyện quan ty thì làm sao?”.

Du Tú Liên vội vã trở ra viện ngoài tìm Lôi Kính Xuân, một lúc lại quay vào, hạ giọng nói với Dương Lệ Phương :

“Được rồi, đã tìm được cách rồi. Ta đã bảo Lôi Kính Xuân trở về nói với Hạ Tụng, Phí Bá Thân, nói con của nhà họ Dương bị họ hại chết năm xưa hiện đang ở kinh, đang muốn tìm họ trả thù. Họ nhất định run sợ, nhất định phải chạy trốn khỏi kinh thành. Lúc ấy Lôi Kính Xuân sẽ báo cho chúng ta biết, họ đi đường nào chúng ta đuổi theo đường đó. Đợi lúc họ chạy hơi xa khỏi kinh thành một chút, tới chỗ nào vắng vẻ, ta sẽ giúp các người hạ thủ! Người cứ chuẩn bị cho tốt đi. Công phu của người thì khá, chỉ là người không biết cưỡi ngựa, đến lúc ấy phải ngồi xe, chuyện này hơi phiền!”.

Dương Lệ Phương chớp chớp mắt nói :

“Cháu nghĩ ngựa cũng chẳng có gì là khó cưỡi!”. Du Tú Liên nói :

“Đến lúc ấy hãy nói! Dù sao lúc nào ta cũng bên cạnh giúp đỡ người, đảm bảo người không bị gì!”. Dương Lệ Phương nói :

“Chuyện này cũng không nên nói với người khác”. Du Tú Liên xua tay nói :

“Không được! Mấy hôm nay không biết Lý Mộ Bạch đi đâu, người Thiết phủ cũng đang nghe ngóng tin tức của y. Lưu Thái Bảo thì ngoài những chuyện có liên quan tới Ngọc Kiều Long, y đều không muốn dính vào. Tôn Chính Lễ, Dương Kiện Đường vốn biết Hạ Tụng ở kinh, nếu họ muốn giúp đỡ chúng ta thì càng hay!”. Dương Lệ Phương gật gật đầu.

Giây lát Đức Khiếu Phong bước vào, cũng có vẻ rất nôn nóng nói :

“Lôi Kính Xuân đi rồi, ta thấy y là người trung hậu thành thật, những lời y nói ắt không phải là giả trá. Chỉ là bọn Hạ Tụng, Phí Bá Thân đáng giết, nếu ta là loại người phi thiềm tẩu bích như bọn Sử Bạt Tử thì đêm nay có thể tới giết chết họ. Nhưng bọn ta không phải là loại người ấy, cả Du cô nương, Lý Mộ Bạch cũng không phải là loại người ấy!”.

Du Tú Liên nói :

“Trong bấy nhiêu năm tôi thường đao thương đánh nhau trước mặt, vả lại ngoài bọn ác bá giang hồ, gian tặc lục lâm thì tôi quyết không sát hại. Nhưng hiện tại vì

chuyện của Dương Lệ Phương, tôi cũng phải phá giới một phen chưa biết chừng, có điều cũng không thể như Ngọc Kiều Long làm bữa ở chốn kinh thành trọng địa!”.

Đức Khiếu Phong giẫm chân nói :

“Nếu làm như Ngọc Kiều Long thì không được! Đồng thời ta lại nghĩ thù cũ cố nhiên rất sâu, Phí Bá Thân lòng dạ thâm hiểm thủ đoạn tàn ác quả thật không thể cho y sống, nhưng Hạ Tụng đã già, bấy nhiêu năm y ẩn cư ở kinh thành, cũng không nghe nói y làm chuyện gì tàn ác. Đối với tội lỗi ngày trước chưa chắc y đã không hối hận, chúng ta không ngại gì tha cái mạng già của y!”. Dương Lệ Phương nghe câu ấy cũng không thể không lên tiếng, Đức Khiếu Phong chỉ còn gửi gắm Du Tú Liên một phen, rồi đi ra viện trước.

Ở đó Du Tú Liên và Đức Đại phu nhân lại khuyên giải Dương Lệ Phương, đến chiều Du Tú Liên thấy Dương Lệ Phương đã khóc sưng mắt, nhìn thấy đèn sáng, hai mắt rất khó mở ra, vả lại còn đau đớn tới mức tinh thần vô cùng mệt mỏi, lại nghĩ nàng không tới nỗi làm chuyện gì mà không suy nghĩ, giường của mình thì ở nhà Thái Tương Muội nên lại an ủi một lúc, thì thào vài câu với Đức Đại phu nhân rồi đi. Nàng đi lúc chín giờ, lát sau Đức Đại phu nhân cũng bảo Dương Lệ Phương về phòng đi ngủ.

Đức gia vốn còn có lão thái thái, nhưng chỉ ở trong viện ăn chay niệm Phật, có hai người bộ phụ hầu hạ, tất cả mọi chuyện đều không nghe không hỏi. Đức Khiếu Phong thì một mình ngủ trong thư phòng, Đức Đại phu nhân cùng con út là Văn Kiệt trú ở viện trong. Văn Hùng và Dương Lệ Phương hai vợ chồng trú ở phòng đối diện phòng mẹ, hai vợ chồng rất đầm thắm.

Văn Hùng vốn nhiều bệnh, năm nay lại bị thương, tất cả đều do người vợ dịu dàng nâng đỡ. Y là một thiếu gia trẻ tuổi, thích chơi đùa, có chỗ phóng túng, nhưng chưa từng chịu khổ. Mấy hôm ấy vì vợ muốn trả thù nên y cũng rất phiền não, vợ y cau mày một cái, rơi nước mắt một lần, trong lòng y lại căng thẳng, còn đau hơn cả vết thương trên vai. Hôm nay Lôi Kính Xuân kể chuyện trong khách sảnh lại khiến y nghe tới mức hoa mắt váng đầu. Y không ngờ trên đời lại có loại người thâm độc như thế, y cho rằng độc kế của Phí Bá Thân còn ghê gớm hơn bất cứ đao kiếm nào, nên hiện trở về phòng, cài then cửa xong, ngồi lên giường vẫn còn ngẩn ra.

Dương Lệ Phương mở rương lấy ra một bộ quần áo bằng đoạn đen, là quần áo nàng mặc lúc luyện võ, lại cắt hai đoạn vải đen che lên tất trắng, dùng dây kết lại. Văn Hùng bên cạnh vội hỏi :

“Cô định làm gì thế?”. Dương Lệ Phương rơi nước mắt nói :

“Chuyện này người đừng quản ta. Ta biết vì chuyện nhà ta mà ở đây không ai yên ổn. Nhất là lần này, La Tiểu Hồ làm người bị thương, ta thật là khó xử. Nhờ Du cô nương

cứu, ta được làm con dâu ở đây. Ban năm nay ta không hề bị chút ủy khuất nào, vốn là phải nghe lời, nhưng ... kẻ thù ngay trước mặt, quả thật là không thể nhìn được. Bây giờ ta đi giết họ, sau khi làm xong. Vạn nhất không thành công, có lỗi làm gì, lúc ấy người ngàn vạn lần không nên nhận ta ...". Lại khóc nói:

"Cho dù là ta chết cũng quyết không quên được ơn đức của cha mẹ và người, để ta kiếp sau sẽ báo đáp!". Văn Hùng vội giữ nàng lại, vô cùng hoảng hốt nói:

"Cô không thể nóng nảy như thế! Một mình cô đi, cho dù cô võ nghệ cao cường ta cũng không yên tâm! Du cô nương lại đang ở đây, cô ta vì việc này mà tới đây, lại gác cô ta qua một bên, không bảo cô ta giúp đỡ một tay, không nghe lời cô ta, há cô ta lại không giận sao?".

Dương Lệ Phương càng khóc nức nở, nói:

"Người ta vốn họ Du, vì chuyện họ Dương mà gây họa cho họ Đức, người ta không thể làm được, nên mọi người chỉ có cách khuyên ta. Nhưng hiện ta đã biết chỗ ở của hai kẻ thù, ta làm sao có thể chờ thêm một giờ một khắc? Người yên tâm, bằng vào một mình ta, bằng vào võ nghệ mà mấy năm nay Du cô nương và nghĩa phụ truyền thụ cho ta, đi làm chuyện này không thể thất bại được. Chỉ cần làm xong chuyện này không thể thất bại được. Chỉ cần làm xong chuyện này, trong lòng ta cũng thanh thoi, đỡ được phải lúc nào cũng buồn rầu, khiến người nhìn thấy không chịu nổi!".

Văn Hùng thở dài nói:

"Đáng giận là cánh tay ta còn chưa cử động được. Nếu không ta phải cùng đi với cô!". Dương Lệ Phương lắc đầu nói:

"Không cần! Người chỉ cần không nói với ai là được. Ta đi một lúc sẽ trở về, người cứ yên tâm! Người cứ ngủ một lúc thì ta sẽ quay về!". Văn Hùng lại thở dài một tiếng, chỉ đành buông tay vợ ra. Dương Lệ Phương vội vàng thay bộ quần áo đen. Văn Hùng lại nói:

"Bọn Hạ Tụng đều ở đây rất xa, cô làm sao đi được?".

Dương Lệ Phương đứng lên, rút một thanh đao dưới giường ra, cho vào một cái bao, nói:

"Nghe nói Hạ Tụng ở ngoài Sùng Văn Môn, cách có một bước tường thành, đêm nay ta không đi được. Bây giờ ta muốn tới Tây Trục Môn, năm ngoái chúng ta tới dâng hương ở chùa Vạn Thọ không phải là ra khỏi Tây Trục Môn sao? Chỗ đó thì ta biết, đêm nay ta muốn giết Phí Bá Thân trước, vì y còn ác hơn Hạ Tụng. Nghe Lôi Kính Xuân nói việc hại chết cha mẹ ta đều do âm mưu của y, đến nay y vẫn không làm chuyện tốt. Ta nghĩ giết y rồi thì Hạ Tụng cũng dễ tính thôi".

Văn Hùng toàn thân run lên, xoa tay lia lịa nói:

“Cô đừng nói nữa! Cũng đừng lo lắng, cứ phấn chấn tinh thần mà đi làm đi. Nếu không thành công thì phải về mau để nghĩ cách khác, ngàn vạn lần phải cẩn thận đấy!”, Dương Lệ Phương khoác một chiếc áo dài, ra khỏi cửa, nhấc vạt áo nhảy lên nóc phòng, đập lên mái ngói ra một con hẻm phía sau nhảy xuống.

Lúc ấy trời tối trăng mờ, bốn phía không có người. Nàng ra khỏi hẻm nhỏ, băng qua đường lớn, đi vào một đường hẻm. Nàng vội vàng đi, bước chân mau lẹ theo tiếng mõ canh thông thả, đi rất lâu, xuyên qua vô số đường lớn hẻm nhỏ, tuy gặp mấy toán quan quân đi tuần nhưng đều tránh được. Nàng tới Tây Trục Môn, theo tường thành thẳng lên phía bắc, đi càng mau trong lòng càng hồi hộp.

Chỗ ấy vô cùng rộng rãi, chỉ có mấy nhà dân lơ thơ ở phía đông, phía tây là tường thành rất cao, vàng trắng mờ thấp thoáng phía sau vòm cổng, soi bóng tường thành trải dài xuống đất, dưới đất càng tối om. Đi không bao xa, thì thấy phải đông đường có ba gian phòng, đều không có tường, trong cửa sổ thấp thoáng có bóng người. Dương Lệ Phương biết đó ắt là một nơi quan sảnh, bên trái quan sảnh không xa quả nhiên có một gốc cây lớn đen ngòm, nhìn dáng vẻ cành lá phát phơ, đại khái là cây liễu. Phía sau cây liễu thấp thoáng một cánh cổng không lớn lắm, nhất định là nhà Phí Bá Thân.

Dương Lệ Phương vừa nhìn thấy tình hình, bất giác dừng chân. Nàng nghĩ Phí Bá Thân là kẻ cơ cảnh như thế, nhà thì bên cạnh quan sảnh, trong viện chẳng lẽ không có phòng bị sao. Vì thế cố gắng đè nén sự hồi hộp, kìm chế dòng máu nóng đang chảy rần rật trong cơ thể. Nàng mọp xuống nhẹ nhàng bước tới, giẫm vào vết bánh xe đầy bùn đất nhào tới trước cửa. Nàng đầu tiên núp phía sau gốc cây, tờ liễu đen buông xuống chạm vào mặt, nàng lại bước tới nhìn vào cổng, thấy cổng cài then rất chặt, nhưng ngoài cổng thì không có ai canh gác.

Dương Lệ Phương cởi chiếc áo dài vắt lên cành cây, bước tới trước cổng rút đao ra nhún người nhảy lên tường, từ trên tường bò qua mái ngói nhìn xuống dưới, thấy đó là một khu viện ngoài, hai gian phòng bên dưới tối om không có ánh đèn, phía trong là một khu viện lạc sâu hơn, yên ắng không người, cũng không có ánh đèn. Lúc ấy nghe tiếng báo canh cốc cốc cốc vang lên bốn phía, âm thanh rất gấp rút, dường như từ trong viện vang ra. Dương Lệ Phương ngồi xổm trên mái ngói, trong lòng rất nghi ngờ, nghĩ thầm chẳng lẽ mình có làm lỗi gì sao? Đây có phải là nhà Phí Bá Thân không? Nếu là nhà y, thì ở đây y còn có bọn Hà Kiếm Nga, Vuú Dững, tại sao không thấy đề phòng nghiêm ngặt.

Đang suy nghĩ thì tiếng mõ báo canh càng tới gần, té ra chỉ là một người cử động rất chậm chạp, từ viện trong đi ra viện ngoài, cái mõ trong tay khua lên chẳng có chút

sức lực nào. Dương Lệ Phương như một con chim ưng, vù một tiếng từ nóc phòng nhảy xuống, vung tay chụp người báo canh. Người báo canh vừa định la lên, thanh đao của Dương Lệ Phương đã kề vào cổ y, hạ giọng hung dữ nói :

“Không được kêu!”. Người báo canh huých một tiếng quỳ rạp xuống đất.

Dương Lệ Phương cúi đầu hỏi nhỏ :

“ Đây có phải nhà họ Phí không?”.

Người báo canh lấp bắp nói :

“Không phải, lão gia chúng tôi tên Gia Cát Cao!”.

Dương Lệ Phương lại hỏi “Y trú ở phòng nào?”. Người báo canh nói :

“Lão gia ở phòng phía bắc trong viện sau!”. Dương Lệ Phương lại hỏi :

“Ở đây các người còn có ai nữa?”. Người báo canh nói :

“Không có ai cả! Có một vị Vuú đại gia, Vuú thái thái, Lôi đại gia hôm nay đều có việc ra ngoài, hiện còn chưa về!”.

Dương Lệ Phương không kìm được giật nảy mình, vội kéo báo canh lên, lại hạ giọng nói :

“Người đưa ta đi, đi chậm chậm thôi. Người mà dám kêu một tiếng, ta sẽ giết người lập tức!”.

Người báo canh vâng dạ. Dương Lệ Phương sau lưng nắm cổ áo y lại nói vào tai y :

“Tiếp tục gõ mõ như cũ, dắt ta tới trước phòng Gia Cát Cao thì ta sẽ tha mạng người!”. Người báo canh sợ hãi, thì thào dạ một tiếng, rồi cóc cóc vừa gõ mõ vừa bước đi. Dương Lệ Phương đi phía sau bắt y cứ gõ mõ, để Phí Bá Thân không phát hiện ra tiếng gõ mõ đột nhiên ngắt quãng mà nảy ý nghi ngờ.

Người báo canh run bần bật nên tay khua vào mõ, chứ y không hề gõ.

Đi qua ba lớp việc lạc đều vừa tối tăm vừa yên tĩnh. Vào tới lớp viện thứ tư, chỉ thấy sương phòng hai bên đều tối om, chỉ phòng phía bắc có ánh đèn le lói. Người báo canh rùng mình một cái, nói:

“Lão gia chúng tôi chưa ngủ!”.

Dương Lệ Phương vung đao một cái, người ấy quỳ xuống. Dương Lệ Phương bèn hạ giọng dọa y:

“Người đứng đây, không được động đây, cũng không được kêu la! Nếu không lúc quay ra ta sẽ giết người!”. Người báo canh gật đầu.

Dương Lệ Phương đi thẳng tới căn phòng có ánh đèn, trước hết chọc thủng giấy dán cửa sổ nhìn vào. Thấy dưới ánh đèn mờ mờ trong phòng có một cái bàn vuông, một

cái bàn gỗ, trên giường có chăn nệm, dường như có người đang đắp chăn, nhưng trùm kín đầu, chỉ để lộ bên gối một mớ tóc bạc. Dương Lệ Phương tự nhủ người này vốn đã già rồi! Đột nhiên nàng lại cảm thấy bất nhẫn, nhưng lại xoay chuyển ý nghĩ nghĩ thầm “Năm xưa nếu cha mẹ mình không bị hại chết thì bây giờ nhất định vẫn còn sống, cha mình lại là một vị Viên ngoại, mẹ mình chẳng qua cũng chỉ khoảng năm mươi tuổi, anh em mình đâu đến nỗi phải chịu khổ bấy nhiêu năm, gặp bấy nhiêu thảm họa!”. Lúc ấy lửa giận bùng nên, rút một chiếc trâm vàng trên tóc tới mở cửa ra, đẩy cánh cửa hé ra, Dương Lệ Phương tiến vào thấy trên bàn có khăn trải bàn, trên giường có khăn trải giường, dưới đất có một đôi vân hài, cạnh gối đặt một quyển sách. Đủ thấy gã gian tặc này đang đọc sách dường như mệt quá thiếp đi nên quên tắt đèn.

Dương Lệ Phương bị phần không sao nhịn được, đã định một đao chém chết người nằm trên giường. Nhưng lại nghĩ kỹ, tự nhủ “Vạn nhất người ở trên giường không phải Phí Bá Thân thì sao? Mình cũng phải hỏi rõ trước đã!”.

Nàng bèn một tay giơ cao thanh đao, nhảy vọt về phía trước, tay kia đè chặn người trùm chăn kín đầu trên giường, nhưng nàng đột nhiên giật nảy mình, chỉ cảm thấy tay đè xuống trống không, không giống như một người đang ngủ.

Nàng giật mạnh tay một cái thì té ra dưới chăn chỉ là một cái gối, cạnh gối là một cái phát trần bằng lông ngựa màu trắng, rõ ràng là một cái bẫy, một âm mưu. Nàng định quay người chạy ra, không ngờ dưới gầm giường có một cặp song câu vung ra móc vào chân nàng. Cái khăn trải bàn cũng lật lên, có một người bước ra.

Người này là một phụ nữ khoảng ba mươi tuổi, trên mặt có nốt ruồi son, tay cầm song đao sắc tới. Dương Lệ Phương nép người vung đao chém qua, người đàn bà vung đao đỡ, dưới gầm giường lại có người tức giận quát “Buông đao xuống mau! Nếu không song câu của ta kéo lại, thì hai bắp chân người đều toác ra đấy!”. Hai chân Dương Lệ Phương nhảy ra không được, thân hình cũng không dám động đậy, hoảng sợ tái mặt, chỉ đành ném thanh đao trong tay xuống đất.

Người đàn bà trên mặt có nốt ruồi son cười nhạt nói:

“Ta đã nhận ra người là ai, đã biết người sẽ tới, người cũng to gan lắm, nhưng đáng tiếc là còn thiếu lịch duyệt! Đứng yên! Ngoan ngoãn nghe đây, để bọn ta trói người lại, sáng mai gọi xe chở người ra đường, cho mọi người xem Đức Khiếu Phong có một cô con dâu xinh đẹp thế này!”. Đang nói thì vung đao áp vào mặt Dương Lệ Phương, đôi song câu bằng đồng bên dưới mới rút khỏi chân nàng.

Dưới gầm giường có một người bò ra, người này vóc dáng nhỏ thơ, là một hán tử hung dữ. Người đàn bà lại quay qua y quát:

“Đi mau đi! Gọi người trong quan sảnh tới trói lại”. Người cầm song câu nói:

“Cô canh chừng cô ta đấy!”.

Người đàn bà nói:

“Người yên tâm đi! Có ta mà chạy được thì cứ tìm ta mà hỏi!”. Người sử đôi song câu bước ra ngoài.

Người đàn bà kia nhìn Dương Lệ Phương cười cười, nói:

“Người có quá nửa còn chưa biết ta, ta họ Hà tên Kiếm Nga , nói tới tên Nữ Ma Vương thì còn là lão tiền bối của các người. Gia Cát lão gia ở đây đã sớm nhận ra người là ai, chỉ là người không tới xâm phạm y, y cũng không làm gì được người, hôm nay lúc ban ngày Lôi Kính Xuân tới nhà các người, thông đồng với Du Tú Liên, các người bàn bạc những gì, đừng tưởng bọn ta không biết. Bây giờ chỉ cần người ngoan ngoãn đừng chống cự, thì ta cũng không làm người bị thương, chỉ giải người lên nha môn, đại khái cũng không đến nỗi phạm tội chết!”.

Dương Lệ Phương lúc ấy trong lòng như lửa đốt, nghĩ thầm để họ bắt được thì thật nhục nhã cho nhà chồng mình, không bằng để họ giết chết mình. Lúc ấy nàng nghiêng răng, biến sắc, lấy hết tinh thần ...

Lúc ấy đột nhiên nghe ở viện trước có một tràng đao kiếm choang choang.

Hà Kiếm Nga giật mình, vừa ngoảnh ra nhìn, Dương Lệ Phương thừa cơ đẩy mạnh cổ tay trái y thị. Hà Kiếm Nga thanh đao trong tay phải chém mau tới Dương Lệ Phương, Dương Lệ Phương hai tay đẩy tay trái của thị lên, xoay người tránh ra phía sau lưng thị. Hà Kiếm Nga vội xoay người, Dương Lệ Phương đã đoạt được thanh đao trong tay trái thị. Hà Kiếm Nga mắng:

“Quân tiện nhân”, lại một đao chém xuống, Dương Lệ Phương bèn vung đao đỡ rồi cướp đường chạy ra ngoài. Hà Kiếm Nga lại một đao chém tới, chỉ nghe chát một tiếng chém gãy then cửa. Dương Lệ Phương chạy ra tới giữa viện, Hà Kiếm Nga đuổi theo, ánh hào quang bay lượn, hai người bắt đầu ác đấu.

Lúc ấy người kia ra tới viện trước thì gặp địch nhân, đánh nhau được mấy hiệp lại thất thế lui vào viện sau, tay cầm song câu, cao giọng quát tháo “Cẩn thận, Du Tú Liên tới đấy!”. Dương Lệ Phương cũng giật mình nhưng lại phấn chấn tinh thần, hăng hái giao đấu với Hà Kiếm Nga. Chỉ thấy một người từ viện trước vọt vào như con hổ, tay múa song đao. Dương Lệ Phương cả kinh nói “Du cô nương, cháu ở đây!”. Du Tú Liên nói:

“Người tránh ra mau!”. Lúc nói đã vung đao xông tới gần, người đàn ông sử dụng song câu vội sấn ra ngăn lại. Lại đánh được năm ba hợp, đột nhiên người ấy quay qua nói với Hà Kiếm Nga một câu tiếng nóng dường như là “Chạy mau”. Hà Kiếm Nga bèn bỏ Dương Lệ Phương phi thân nhảy lên nóc nhà. Người đàn ông kia cũng định chạy, không ngờ bị Du Tú Liên một đao chém ngã, y la lên một tiếng thê thảm, đôi xong câu

rơi xuống đất loảng xoảng. Dương Lệ Phương nhảy lên một phòng, trên nóc liền có gói ném ra, nàng vội vàng cúi đầu tránh.

Lúc ấy tiếng mõ tiếng thanh la khua âm ỉ tựa hồ có một đoàn người đang xông vào. Du Tú Liên nói:

“Chạy thôi! Chạy ra phía sau!”. Lúc ấy nàng dẫn đường, Dương Lệ Phương theo sát phía sau, lại chạy qua một lớp viện lạc, mới tới chỗ bình phong, lại thấy ba bốn người từ dưới nhảy lên, nhất tề vung đao chém vào họ, Du Tú Liên song đao đón đỡ. Lại qua hai ba hiệp, một người bị thương rơi xuống, Dương Lệ Phương cũng giao đấu với một người. Người này lại không dám tới gần, chỉ lui tới trước một gian phòng, phảng phất trong đó có một người nào rất quan trọng, y phải liều chết bảo vệ. Vì thế Dương Lệ Phương sinh nghi, cho rằng Phí Bá Thân ắt ở trong phòng ấy, nàng càng vung đao sấn tới, đao pháp cực kỳ mau lẹ, người kia miễn cưỡng đón đỡ.

Lúc ấy ở viện ngoài đã có nhiều người kéo vào, tiếng thanh la, đèn đuốc sáng choang. Du Tú Liên dẫn hai đối thủ ra ngoài, quay qua giúp Dương Lệ Phương, một đao chém ngã người đang lấy thân thể che cửa. Nàng chém bằng song đao, người kia bò dậy, chạy như điên ra ngoài viện. Ở viện ngoài đám quan quân đã kéo tới trước cổng, Du Tú Liên phi thân lên nóc nhà, nhưng Dương Lệ Phương lại đẩy cửa phòng tiến vào. Nàng tinh thần hồi hộp, vung đao hộ thân, nghĩ nhất định là lão gian tặc Phí Bá Thân ẩn núp trong phòng, nhưng trong phòng tối om không thấy ai, nàng đứng ở đó không dám bước thêm một bước, sợ có mai phục.

Lúc ấy rất nhiều người ở viện trước đã vào tới viên trong, đèn đuốc soi sáng rực ngoài cửa sổ. Rất nhiều người ngoài cửa cao giọng quát:

“Chạy hết rồi à? Đều lên cả trên nóc nhà rồi à? Ai lên trên nóc kiểm tra xem? Cẩn thận ám khí đấy!”. Lại nghe có giọng của Hà Kiếm Nga hốt hải nói:

“Các người gan dạ lên một chút, đừng sợ! Người sử song đao là Du Tú Liên, người cầm đơn đao là con dâu nhà Đức Khiếu Phong, chỉ cần bắt một trong hai con đĩ ấy là được!”.

Dương Lệ Phương nhẹ nhàng khép cửa lại, lúc ấy nàng không nhìn thấy người bên ngoài, cũng không biết hoàn cảnh nguy hiểm của mình, mượn ánh đèn bên ngoài cửa sổ nhìn thấy trong phòng rất rõ. Nguyên trong phòng này không có Phí Bá Thân, chỉ là một người nằm dưới đất, toàn thân bị trói chặt.

Dương Lệ Phương không tìm được lách người một cái, cúi đầu nhìn kỹ.

Nguyên người ấy chính là Lôi Kính Xuân, đang giương đôi mắt kính hoàng nhìn nàng, miệng cũng há ra, phảng phất như muốn nói.

Dương Lệ Phương vội ngồi xuống hạ giọng hỏi “ Lôi đại ca, tại sao họ bắt trói người ở đây?”. Rồi lập tức rút đao cắt đứt dây trói cho Lôi Kính Xuân, Lôi Kính Xuân ngồi lên hoảng sợ chỉ ra ngoài, hạ giọng nói:

“Sao thiếu phu nhân lại bước vào đây? Đây ...hừ, làm sao ra khỏi đây bây giờ? Hôm nay lúc tôi ra đi, nguyên là họ đã có người theo tôi. Tôi tới chỗ các vị xong, Du Tú Liên cũng tới chỗ các vị, họ đều đã biết. Vả lại Phí Bá Thân đã sớm biết thiếu phu nhân nhà Đức gia chính là do Dương Công Cửu nuôi nấng tới lớn, chính là con gái Dương Tiểu Trai. Nhất là y biết được giao tình giữa tôi với Dương Báo, nên y đều đoán ra được. Tôi vừa trở về thì Vu Dũng, Hà Kiếm Nga đã trở mặt bắt trói tôi ở đây, sai người canh gác”.

Chợt nghe trên nóc nhà có tiếng người vang lên, người tụ họp ngoài cửa sổ đều không đi, đập đao xuống đất, ồn ào trò chuyện. Còn có người cao giọng nói:

“Du Tú Liên! Con dâu nhà Đức Khiếu Phong, các người chạy đâu rồi! Có gan thì ra đây?”, chửi mắng rất thô tục. Kế có giọng quan quân, ra vẻ quan dạng nói:

“Cứ tìm mà bắt, chứ chửi mắng cái gì?”. Kế có người bộp bộp đập côn gỗ vào cửa phòng. Dương Lệ Phương vội vàng đứng lên, cầm đao chuẩn bị liều mạng.

Lôi Kính Xuân cũng vội đứng lên cản nàng, xua tay nói:

“Đừng!”. Bên ngoài đã dùng đao thọc thủng lớp giấy dán cửa sổ. Lôi Kính Xuân vội bảo Dương Lệ Phương ngồi xuống, núp ở cạnh bậu cửa sổ, y mọp người sát đất.

Lại nghe bên ngoài có người nói:

“Có núp trong phòng này không? Vào tìm thử xem !”. Lại nghe Hà Kiếm Nga vội vàng nói:

“Trong phòng này không cần tìm đâu! Trong đó không có ai cả! Đời nào gian tặc lại có trong đó chứ?”. Phảng phất như thị rất sợ quan quân vào lục soát. Đám quan quân thì không ngừng đập cửa lại nói:

“Đã không có người tại sao lại cài then bên trong!”. Lại có người nói:

“Lạ thật, trong phòng này vốn không có người mà?”. Âm âm lại có người đá cửa vào, nhìn thấy cánh cửa sắp bật ra. Dương Lệ Phương và Lôi Kính Xuân bên trong như ba ba trong rọ, chuột rơi vào hũ, không có cách nào mà chạy, không có chỗ nào mà núp, đều vô cùng hoảng sợ, Dương Lệ Phương lại muốn xông ra liều mạng.

Đột nhiên âm một tiếng, cánh cửa bị đá vỡ một mảnh, Lôi Kính Xuân vội vùng dậy bước ra nói:

“Các vị đừng phá cửa, là ta trong này!”. Bên ngoài vốn có hơn năm mươi người, năm sáu ngọn đèn, ngoài bốn viên sai quan, còn lại đều là bọn đánh mướn.

Hà Kiếm Nga và người canh giữ y mới rồi cũng đều đang cầm đao đứng đó, vừa thấy y đột nhiên cởi hết dây trói, mở cửa bước ra, đều không giấu được vẻ kinh ngạc. Hà Kiếm Nga chỉ đao vào nói:

“Nhất định gian tặc trong này! Mau vào lục soát!”. Lôi Kính Xuân giữ chặt cánh cửa, trợn mắt nói:

“Người đừng ra oai, cũng không cần vào đây lục soát, người chính là gian tặc, ta cũng là gian tặc!”. Rồi nói với đám quan quân:

“Xin mấy người các vị bắt ta và thị, cả họ Vuu nữa, giải tất cả lên nha môn là được! Bọn ta đã gây ra rất nhiều vụ án”.

Hà Kiếm Nga vừa sợ vừa giận, đột nhiên vung đao sấn lên chém Lôi Kính Xuân. Lôi Kính Xuân né quá một bên nhưng không tránh ra, Hà Kiếm Nga thanh cương đao đã chém xuống đầu y, đám quan quân đều tránh qua một bên, đều cao giọng quát “Không được!”. Nhưng trong chớp mắt ấy không ngờ chát một tiếng, một mảnh ngói ném trúng đầu Hà Kiếm Nga, Hà Kiếm Nga choáng váng, ngời phệch xuống đất. Mọi người đều la âm lên:

“Trên nóc nhà có người!”, đều ngẩng đầu lên nhìn, đèn đuốc đều nhắc cao soi lên trên nóc, không chú ý phía dưới, Dương Lệ Phương vọt ra, phi thân nhảy lên. Mọi người cất tiếng la hoảng:

“Chạy rồi, đuổi theo”. Lại âm lên một hồi, Lôi Kính Xuân thừa cơ chạy ra viện trước, nhảy lên nóc nhà bỏ chạy.

Lúc ấy Dương Lệ Phương vừa chạy qua nóc nhà, Du Tú Liên đã chờ nàng ở đó, kéo nàng cùng chạy, sau lưng còn có một tràng tiếng la thét âm ỉ. Hai người đạp lên mái ngói chạy rất xa mới nhảy xuống đất. Chỗ ấy rất hẹp, nguyên là đã tới góc thành phía tây bắc, lúc ấy đã quá canh tư, ở đó vắng vẻ không có người nào. Hai người theo tường thành đi về phía đông, Du Tú Liên lại trách móc Dương Lệ Phương nói:

“Hôm nay lẽ ra người không nên đi! Gã Phí Bá Thân này giáo quyết thế nào! Người còn chưa có bao nhiêu kinh nghiệm! Người tới thế này không phải là chui đầu vào lưới sao? Mà nói lại thì thân phận của người cao quý thế nào! Mới rồi ta đã nhảy lên nóc nhà, bảo người chạy theo ta ngay, người lại không nghe, không biết vào trong phòng ấy để làm gì? Lúc ấy quan quân đã vào viện trong rồi, ta núp trên nóc phòng nhìn xuống, vô cùng hoảng sợ! Vì nếu lúc ấy ta nhảy xuống thì sẽ phải làm nhiều người bị thương, chỉ cần lỡ tay dẫm thương một người quan quân thì chuyện này sẽ vỡ lở ra. Nếu ta không xuống, thì đã thấy chắc chắn người phải bị bắt. Người thật không được chút nào! Trở đi ngàn vạn lần không được ra ngoài nữa!”. Lại thở dài nói:

“Hôm nay vốn ta định ngủ, nhưng trong lòng dường như không yên tâm, ta mới quay lại, chồng người nói người đã đi rồi. Ta nghe thế giật mình, vội vàng đuổi theo. Chồng người cũng thế, y không cản được người, thật khiến người ta lo sợ!”.

Dương Lệ Phương mừng tượng như có chỗ bắt phục, nàng bèn kể lại việc vào phòng cứu Lôi Kính Xuân mới rồi. Du Tú Liên nói:

“Người thấy thế nào? Tất cả chuyện chúng ta Phí Bá Thân đều biết hết. Y tuy không biết võ nghệ, không có sức khỏe nhưng có mưu trí, có rất nhiều người bảo vệ y, y hoàn toàn không sợ chúng ta. Ta thấy người có sức khỏe giỏi võ nghệ cũng khó đấu lại với người này”. Dương Lệ Phương im lặng, không đáp, Du Tú Liên bèn đưa nàng cái áo đen vốn là của nàng treo trên cây liễu. Dương Lệ Phương bất giác nóng bừng mặt, khoác chiếc áo vào. Lúc ấy trong bóng đêm, nàng theo sát Du Tú Liên trở về.

Giây lát trở về nhà Lưu Thái Bảo, Lưu Thái Bảo trong hai hôm nay không có nhà, hôm trước Hầu Nhi Thủ đột nhiên tới tìm y, không biết họ đi đâu, lại thì thà thì thào bàn bạc. Chỉ có Thái Tương Muội lúc ấy vẫn chưa ngủ. Họ vào phòng, Du Tú Liên giới thiệu Dương Lệ Phương với Thái Tương Muội. Thái Tương Muội dưới ánh đèn nhìn thấy Du Tú Liên, còn có một phụ nữ trẻ tuổi. Nàng vội nổi lửa nấu nước, sau đó ba người thì thào trò chuyện. Dương Lệ Phương thủy chung trên mặt vẫn có vẻ căm hận, có ngấn nước mắt. Du Tú Liên rất buồn bã về chuyện vừa xảy ra, vì Phí Bá Thân ở kinh thành, lại có đi lại với quan quân, rất khó hạ thủ, mà Dương Lệ Phương lại quyết ý sống chết, nếu không đích thân giết chết kẻ thù thì không cam tâm. Hiện chưa biết Lý Mộ Bạch đi đâu, La Tiểu Hồ cũng đột nhiên thất tung. Lưu Thái Bảo, Hầu Nhi Thủ, Sử Bạt Tử thì hành tung bí ẩn, lúc có việc muốn tìm thì nhất định không gặp, nhưng lúc không có việc không cần tới thì họ lại mò tới. Cho nên Du Tú Liên vô cùng phiền não.

Thái Tương Muội lập tức nảy ra chủ ý “Chẳng bằng đi tìm Ngọc Kiều Long, khích cô ta, mời cô ta, để cô ta xuất mã. Cô ta không quá nhiều điều kiêng kỵ như chúng ta. Bảo cô ta giết Hạ Tụng và Phí Bá Thân ở tại kinh thành, cô ta cũng dám làm”. Du Tú Liên nói:

“Người có ý gì thế? mấy hôm nay mẹ cô ta bệnh rất nặng, cô ta ở nhà hầu hạ nên chúng ta mới được yên tĩnh một chút, người lại muốn cô ta ra mặt, sự tình ắt không làm xong mà lại gây ra chuyện âm ỉ!”. Lại nói với Dương Lệ Phương:

“Ta đối xử với người trong bấy nhiêu năm ra sao?”. Dương Lệ Phương chớp chớp mắt nói:

“Người rất có ơn với cháu!”.

Du Tú Liên nói:

“Có ơn hay không có ơn không cần nói, có điều ta dám nói là đối xử với cháu không tệ. Hiện tại người phải nghe lời ta, chuyện trả thù cố nhiên là quan trọng, nhưng ta không cho người làm như kiểu hôm nay, khinh suất làm bừa như thế. Thật ra người cũng giống Ngọc Kiều Long, các người đều là người tôn quý, chuyện giang hồ, chuyện trả thù đều không tới phần các người, vì các người ai cũng làm liên lụy tới cả gia đình. Ngọc Kiều Long và ta không có bao nhiêu giao tình, nhưng vạn nhất mà người hôm nay bị bắt, nếu để người ta giải người lên nha môn, liên lụy tới cha mẹ chồng và chồng người thì quả thật ta có lỗi với Đức gia, vì võ nghệ ta dạy cho người còn rất ít. Bây giờ người phải ngàn vạn lần nhẫn nại chờ đợi, đợi năm bữa nửa tháng, ta bất kể thế nào cũng giúp người trả thù, chỉ cần trả thù được là xong, cần gì phải chính người đích thân động thủ?”. Dương Lệ Phương gật đầu, im lặng ứng thuận.

Lát sau, trời đã sáng. Thái Tương Muội mang cái bụng to ra ngoài thuê một chiếc xe, Du Tú Liên dắt Dương Lệ Phương cùng lên xe tới nhà họ Đức. Tới nơi, Du Tú Liên lại thanh minh cho Dương Lệ Phương với Đức Đại phu nhân, lại sai người đi nghe ngóng tin tức. Du Tú Liên lại vào phòng Đức Đại phu nhân ngủ một giấc, khi tỉnh dậy thì vào ăn cơm trưa ở đó. Ăn cơm xong, Tôn Chính Lễ vô cùng tức tối, y muốn giết hai người Hạ Phí, rồi vứt bỏ tiêu điểm của y rong ruổi giang hồ. Đức Khiếu Phong và Dương Kiện Đường lại khuyên y, Du Tú Liên thì ngồi bên cạnh trầm ngâm không nói, trên mặt có vẻ tức giận. Đang lúc bàn bạc chưa quyết, chợt Lưu Thái Bảo hít hải tìm tới. Y tới lần này lại mang rất nhiều tin tức bên ngoài “Một là Ngọc Chính đường phu nhân bệnh rất nặng, hai là Lỗ Quân Bội đã bị trúng phong, tính mệnh e không giữ được, ba là hôm nay lại rất nhiều người biết việc Đức thiếu phu nhân đêm qua đại náo nhà Phí Bá Thân, bốn là Sử Bạt Tử và Hầu Nhi Thủ trong mấy hôm nay vốn chưa rời khỏi kinh thành, họ cùng nhau ăn trộm một nhà giàu. Nhưng sáng nay Sử Bạt Tử đột nhiên nhìn thấy bốn chiếc xe lửa và mấy con ngựa ra thành ở Chương Nghĩa Môn, trong đó có Hà Kiếm Nga. Sử Bạt Tử nhận ra thị, nói hôm nay thị che khăn xanh trùm đầu, còn có một chiếc xe chở hai lão già, đại khái chắc là Phí Bá Thân và Hạ Tụng”.

Tôn Chính Lễ nghe xong lập tức đứng lên nói “Ta đi đây, đuổi theo giết hết bọn họ!”. Du Tú Liên cũng nói:

“Để ta lấy đao!”. Lưu Thái Bảo nói:

“Sử Bạt Tử đã sai Hầu Nhi Thủ theo họ, đại khái không thể để họ chạy thoát. Chỉ là lúc Sử Bạt Tử nói là mười giờ sáng, bây giờ đã hai giờ rồi!”. Du Tú Liên nói với Tôn Chính Lễ:

“Chúng ta đuổi theo mau!”, rồi dặn Đức Khiếu Phong ngàn vạn lần đừng cho Dương Lệ Phương biết chuyện này, mời Dương Kiện Đường cứ tạm thời ở đây đừng đi.

Nàng lại sai người trong phủ chuẩn bị ngựa, rồi trở vào trong dặn Đức Đại phu nhân canh chừng con dâu.

Giấy lát ngựa bên ngoài đã chuẩn bị xong, nàng vội vàng đi ra, lên ngựa trở về nhà Thái Tương Muội lấy song đao ra, ra An Định Môn, theo sông Hộ Thành đi về phía Tây nam. Ngựa đi rất nhanh. Qua nửa vòng kinh thành, nhận đúng đường đi từ Chương Nghĩa Môn, phóng thẳng về phía tây. Đi chưa được bao xa, lại thấy cạnh đường có một quán trà, Tôn Chính Lễ đang uống trà trong đó, dường như y đã tới khá lâu, Du Tú Liên chỉ nhìn y ra ám hiệu chứ không dừng ngựa, lại vội vã phóng đi. Tôn Chính Lễ vội ném tiền trà xuống, khoác áo khoác cầm đơn đao cưỡi ngựa lên đường, đuổi theo bóng Du Tú Liên.

Lúc ấy Du Tú Liên kìm ngựa lại đi chậm chậm đợi ngựa Tôn Chính Lễ đuổi tới, nàng bèn hỏi:

“Đuổi theo mấy chiếc xe này, sư huynh ngàn vạn lần phải nhìn tôi ra hiệu mà hành sự, không thể giữa ban ngày mà công nhiên giết người! Nếu không thì sư huynh không làm được tiêu đầu nữa đâu!”. Tôn Chính Lễ nói:

“Ta cũng chán làm tiêu đầu rồi! Ở kinh cái gì cũng có, rỗng, cộp, hồ ly, khỉ cái gì cũng có, như nay lại nảy ra một con sói, đúng là khiến người ta tức giận! Ta rất muốn gây ra tai họa rồi trốn đi nơi khác”. Du Tú Liên cũng không để y nói nhiều, chỉ vung roi thúc ngựa đi mau. Tôn Chính Lễ đuổi theo phía sau.

Một người là kim thoa nữ hiệp, một người là đại tiêu đầu mình đồng da sắt, con đường này họ lại thường qua lại, rất mau lẹ, rất thông thạo, không đầy ba giờ đã đi được mấy mươi dặm, đã qua sông Vĩnh Định. Trên con đường này vốn có không ít xe ngựa đi lại, hai người đặc biệt chú ý là xe, nhưng không thấy có xe nào chở lão già. Đi một mạch tới huyện Lương Hương, đi ngang mấy người đang ngồi hóng mát dưới cây bạch dương cạnh đường, chợt nghe phía sau có người gọi:

“Du sư cô, Du sư cô!”. Du Tú Liên quay nhìn, té ra là Hầu Nhi Thủ, y ăn mặc như đạo sĩ, lưng đeo thùng thuốc, cưỡi một con lừa đuổi tới.

Du Tú Liên vội kìm ngựa lại, Hầu Nhi Thủ vội vàng thúc lừa, sau lưng y còn có người bán trái cây dưới gốc bạch dương kia xòe tay đuổi theo nói:

“Đạo gia, mới rồi người ăn trái cây của chúng tôi còn chưa trả tiền”. Hầu Nhi Thủ lại dừng lừa lại móc hết túi này tới túi khác mới lấy ra được mấy đồng ném cho người bán trái cây. Du Tú Liên quát một tiếng “Mau lên!”. Hầu Nhi Thủ mới thông thả đi tới, y hỏi:

“Sư cô định đi đâu thế?”. Du Tú Liên nói:

“Người làm gì mà tới đây?”. Hầu Nhi Thủ nói:

“Tôi vâng lệnh Sử đại thúc, y đưa tôi con lừa này, bảo tôi đuổi theo mấy chiếc xe kia.” Du Tú Liên hỏi:

“ Mấy chiếc xe ấy đi đâu, chẳng lẽ người không theo kịp à?”.

Hầu Nhi Thủ quay về phía đông chúm chúm môi, rồi nói:

“Tôi là cưỡi lừa, họ là đi xe lừa, làm sao mà đuổi không kịp? Sư cô coi tôi là vô dụng à! Họ là ...” Y chúm chúm môi, Du Tú Liên đưa mắt nhìn qua phía đông, chỉ thấy phía đông có một rặng cây bạch dương, phía sau rặng cây thấp thoáng có một dãy phòng ốc, là một thôn trang.

Du Tú Liên lại kinh ngạc hỏi:

“Xe của họ cũng ghé vào đó à?”. Hầu Nhi Thủ gật đầu nói:

“ Lúc vào thôn rồi, cả con mụ đầu đội khăn, trên mặt có nốt ruồi son cũng vào. Tôi không biết tình hình trong thôn thế nào, tôi không dám vào, tôi bèn tới dưới gốc cây bạch dương này ngồi nghỉ. Tôi hỏi dò, nghe nói bên đó gọi là thôn Trương Gia, trong đó có một cô nương lấy chồng làm quan ở Bắc Kinh, thường có thân thích đi xe về thăm”. Du Tú Liên trầm nghĩ một lúc rồi nói:

“Chúng ta cũng cứ quay lại chỗ gốc cây ngồi nghỉ một lúc đi!”. Rồi kéo cương cho con ngựa quay lại, cùng tới chỗ mấy gốc cây bạch dương.

Chỗ ấy có người bán trái cây, bán dưa, lại có người thầy bói ngồi dưới đất xem Lục hào thần khóa. Bảy tám người đi đường đều ngồi đó hóng mát, có người nằm gối đầu lên bao phục của mình ngủ say, có người đàn bà ngồi dưới gốc cây cho con bú, bên cạnh là con lừa của chị ta, chồng chị ta đang ngồi ăn dưa, ngoài ra còn có một đứa con hơi lớn, đang đùa nghịch bắt kiến càn. Cho nên lúc Du Tú Liên tới đó cũng không ai để ý, nàng giống một cô gái mãi võ trên giang hồ, Hầu Nhi Thủ thì bộ quần áo đạo sĩ và cái rương thuốc càn dễ che giấu thân phận. Chỉ có Ngũ Trảo Ứng Tôn Chính Lễ cao lớn khỏe mạnh khiến tất cả mọi người đều ngẩng nhìn y.

Hầu Nhi Thủ dắt tất cả lừa ngựa buộc vào gốc cây, y tới chỗ người coi bói trò chuyện, Tôn Chính Lễ ngồi xuống đất kéo vạt áo lau mồ hôi, ngòm ngòm ăn dưa. Du Tú Liên bước tới trò chuyện với người phụ nữ cho con bú, nàng nói chuyện rất thân thiện, người phụ nữ cũng rất thành thật. Té ra chị ta là người bản địa, về nhà thăm mẹ cách đây mười tám dặm phía đông, vì trời nóng quá, đứa con lại khóc, nên nghỉ lại đây một lúc rồi sẽ đi. Vì chị ta đã gần bốn mươi tuổi, sinh trưởng ở đây, nên các thôn xóm, trạm điếm, gia đình trong vòng hai mươi dặm quanh đây chị ta cơ hồ đều biết rõ.

Vì Du Tú Liên hỏi chị ta về Trang Gia thôn, tại sao hôm nay lại đột nhiên có xe ngựa tới, người đàn bà bèn rất cung kính nói:

“Tôi còn có một người chị, lấy chồng trong thôn này. Trương quả phụ trong thôn này hiện rất giàu. Con nhãi trong nhà bà ta mấy năm trước còn mũi dãi lòng thòng, lớn lên vẫn không ra sao. Về sau mẹ cô ta đưa cô ta tới kinh, nói là kết thông gia với một nhà làm quan, năm ngoái lúc trở về thì toàn thân lụa là, đầy đầu vàng ngọc, có vẻ giàu sang lắm. Nhưng nghe nói cô ta làm vợ lẽ, lão gia làm Tri phủ, râu đã bạc hết, còn lớn tuổi hơn cả cha cô ta, nhưng mà giàu, bây giờ không đếm xỉa gì tới bạn bè thân thích nữa. Đầu năm nay lại có tiền! Bất kể là loại khốn nạn nào, cứ có tiền là có người kính phục. Lúc ấy nghe nói cô ta lại về nhà, người trong nhà đều phát điên, đều tranh nhau tới nhìn cô ta, lấy lòng cô ta. Cũng không trách được! Hai năm nay nhà cô ta giàu phát lên, mẹ cô ta, một bà góa, bỏ tiền ra mở một cửa hiệu cầm đồ nhỏ ở trấn Bắc Biên”.

Du Tú Liên vừa nghe đã lập tức hiểu ngay, nghĩ trong thôn này có nhà mẹ của dì thái thái của Hạ Tụng. Hôm nay ắt lại là gian kế của Phí Bá Thân, y mời Hạ Tụng tới, nhờ bọn Hà Kiếm Nga bảo vệ, tới lánh nạn ở chốn thôn quê không có ai biết. Nàng không kìm được cười nhạt, hận không thể lập tức xông vào thôn đánh nhau một trận với Hà Kiếm Nga, giết chết thị rồi giết Hạ Tụng, Phí Bá Thân để trả thù cho nhà họ Dương. Nhưng làm như thế thì không khác gì lạm sát, mình và Tôn Chính Lễ không tránh khỏi bị truy nã bắt bớ, nên nàng còn phải thẩm xét lại cẩn thận, lại cảm thấy trong này dễ bị Hà Kiếm Nga cản trở, như vậy đủ cho họ có thể tháo chạy. Vì thế Du Tú Liên tính toán một lúc, mới bước tới bàn bạc với Tôn Chính Lễ, định là trước hết cứ tới trấn Bắc Biên nghỉ ngơi một lúc, cho đám người kia cư trú lại yên ổn, đến tối sẽ trở lại hạ thủ.

Tôn Chính Lễ lắc đầu nói:

“Sư muội, cô ở Giang Nam mấy năm, cái gì cũng không học Lý Mộ Bạch, tại sao lại học y cái thói cẩn thận ấy? Sư muội cô không cần quản nữa, cô cứ tới đó nghỉ ngơi không cần ra mặt. Để ta ăn xong quả dưa này sẽ cùng Hầu Nhi Thủ vào thôn, bắt mấy đứa đáng ghét ấy!”. Du Tú Liên hạ giọng nói:

“Làm như thế chỉ là khua cỏ, động rắn thôi! Người trong thôn cũng chỉ có vài mươi hộ, họ có thể ẩn núp khắp nơi, chẳng lẽ người giết tất cả sao!”. Tôn Chính Lễ đứng lên càu nhàu:

“Sư muội cô cần gì dính vào?”. Du Tú Liên cũng đứng lên, cau cau mày.

Hầu Nhi Thủ bước qua chỉ về phía bắc nói:

“Nhìn kìa, lại có một đám trợ thủ của chúng ta tới kìa!”. Du Tú Liên nhìn ra, bất giác ngạc nhiên. Chỉ thấy phía bắc có ba bốn con ngựa phóng tới, người cưỡi ngựa đi đầu là Sử Bạt Tử, phía sau là Dương Kiện Đường và Dương Lệ Phương. Du Tú Liên vội nói:

“Cô cũng tới à?”. Hầu Nhi Thủ định chạy ra đường cản lại vẫy tay gọi, nhưng Du Tú Liên giữ y lại. Lại thấy ba con ngựa từ phía bắc càng lúc càng tới gần, nhất là Dương Lệ Phương, toàn thân mặc quần áo màu xanh, đầu bịt khăn hoa, cuỡi ngựa rất vững vàng. Nàng và Dương Kiện Đường trên yên ngựa đều dắt trường thương.

Sử Bạt Tử đầu đội mũ rơm, phanh ngực áo ra, y nhìn thấy bọn Du Tú Liên bên đường trước, bèn ngoác miệng ra cười lớn. Cát bụi mù mịt, vó ngựa dồn dập, trong giây lát đã tới gần. Du Tú Liên bước lên hai bước hỏi Dương Kiện Đường:

“Tại sao cho cô ta đi?”.

Dương Kiện Đường cười khê nói:

“Sau khi cô đi, ta bàn với Đức Khiếu Phong, Đức Khiếu Phong gật đầu đồng ý cho cô ta đi theo. Vừa ra khỏi thành, bọn ta lại gặp lão Sử, Lôi Kính Xuyên y cũng tới, vì y không có ngựa, nên đại khĩa bây giờ mới qua khỏi cầu Lư Câu. Chủ trương của ta là đây vốn là chuyện của nhà họ Dương, trả mối thù sâu hai mươi năm, tại sao không cho Dương Lệ Phương tự mình đi trả thù. Ta truyền thụ thương pháp cho cô ta trong bấy nhiêu năm để làm gì? Cho nên ta nói rõ với cha con Đức Khiếu Phong, Văn Hùng, cho cô ta đi vài ngày không hề gì. Ta đảm bảo nếu để cô ta có chuyện gì, thì cứ chặt đầu ta!”.

Du Tú Liên cũng tức giận nói:

“Nếu đã thế thì chúng ta có thể ra tay lập tức. Chỉ là chúng ta trước hết phải chiêm chước, là có thể giữa thanh thiên bạch nhật thế này hay không ...”. Dương Kiện Đường kinh ngạc hỏi:

“Tại sao có thể ra tay lập tức? Đoàn xe của hai lão Phí Bá Thân, Hạ Tụng ở đâu?”. Tôn Chính Lễ chỉ về phía đông nói “Là ở trong thôn kia, thôn ấy có bà quả phụ họ Trương, là mẹ vợ Hạ Tụng!”, y nói rất lớn tiếng.

Vừa nói tới đó đã thấy Dương Lệ Phương phóng ngựa về phía đông. Du Tú Liên cũng vội vàng cỡi dây buộc ngựa, Dương Kiện Đường, Tôn Chính Lễ cùng đuổi theo. Du Tú Liên vội vàng phóng ngựa đuổi theo họ, Hầu Nhi Thủ lưng đeo thùng thuốc kéo con lừa cũng phóng về phía ấy. Sử Bạt Tử lại nhẩy xuống ngựa mua một quả dưa ăn, y lại xua tay nói với những người đang hoảng sợ vờn cổ nhìn theo:

“Không có chuyện gì đáng nhìn đâu! Họ đều vào trong thôn thăm người nhà thôi”. Tuy nói thế nhưng y cũng nhìn về phía đó.

Trên đường bờ ruộng phía đó, Dương Lệ Phương dẫn đầu, tất cả bốn con ngựa, sau cùng là một con lừa, đều phóng đi rất mau. Nhất là Dương Lệ Phương và Tôn Chính Lễ, một người sốt ruột, một người nóng tính, họ xông vào thôn Trương Gia đầu tiên. Vừa vào tới thôn thì có sáu bảy con chó xúm lại sủa ầm lên. Dương Lệ Phương rút trường thương bên yên

ngựa ra đâm lũ chó, trong thôn có rất nhiều người thấy chó sủa âm ỉ, đều ra cửa nhìn. Dương Lệ Phương lại hỏi:

“Làm phiền các người, nhà nào là nhà bà quả phụ họ Trương, cho ta biết với”.

Người trong thôn đều ngơ ngác, một người chỉ về phía nam nơi:

“Bên kia, gian thứ nhất, sau góc tường là đúng”. Dương Lệ Phương cảm thương giục ngựa, giống như nữ tướng bắt giặc. Vừa qua góc tường, quả nhiên nhìn thấy trước căn nhà thứ hai có hai cỗ xe lừa đang đậu, nhưng không có con ngựa nào.

Cổng nhà vốn rất nhỏ, cửa đóng rất chặt, mấy người đánh xe và vài gã lêu lổng trước cửa đang ngồi xồm xuống đất đánh bạc ăn tiền, họ đều hoảng sợ ngẩng lên nhìn. Lúc ấy Hầu Nhi Thủ cũng đã vào thôn, y kinh ngạc nói:

“Trời ơi! Mới rồi rõ ràng ta thấy bốn chiếc xe ba con ngựa vào thôn, sao bây giờ chỉ còn hai chiếc xe?”. Dương Lệ Phương xuống ngựa cảm thương gõ cửa, Dương Kiện Đường phía sau bước lên cản nàng, nói:

“Đừng lỗ mãng! Chúng ta cứ theo quy củ gõ cửa”. Dương Lệ Phương vội vàng lấy tay gõ cửa, Dương Kiện Đường bèn hỏi bọn đánh xe đang ngồi dưới đất:

“Các người theo Hạ Tri phủ tới đây phải không?”. Một người đánh xe đáp:

“Chúng tôi là xe chở thuê, sáng hôm nay thuê chúng tôi, nói rõ là đi từ Bắc Kinh tới huyện Phòng Sơn. Tới đây thì tiện đường ghé vào thăm thân thích, tất cả có bốn chiếc xe, hai chiếc là của họ. Một vị Hạ gia, còn có hai vị thái thái, đây đại khái là nhà mẹ của vị Hạ thái thái kia. Nhưng Phí lão gia, Hạ lão gia vừa đi chưa được bao lâu, lại đi xe mình về phía nam, có một vị thái thái cưỡi ngựa đi theo!”. Nói xong chỉ về phía nam. Phía nam có một hàng cây bạch dương, lại có một con đường nhỏ, dưới đất quả nhiên có vết bánh xe.

Dương Kiện Đường vội hỏi:

“Họ đi bao lâu rồi?”. Người đánh xe kia nói:

“Đi gần nửa ngày rồi! Vừa tới đây là đi ngay! Bọn tôi ở đây chờ người trong nhà đi Phòng Sơn!”. Dương Kiện Đường vội nói với Tôn Chính Lễ:

“Mau đuổi về phía nam!”. Hầu Nhi Thủ kinh ngạc nói:

“Tôi chỉ thấy xe ngựa vào, chứ không thấy xe ngựa đi ra!”. Tôn Chính Lễ trề môi nói với y:

“Hai con mắt thằng tiểu tử người để đâu thế?”. Rồi lên ngựa ra khỏi thôn lao đi như gió.

Lúc ấy Du Tú Liên cũng vô cùng hối hả, giúp Dương Lệ Phương bước lên gõ cửa, hai cánh cửa bị họ mau lẹ xô bật ra, bên trong mới có giọng phụ nữ vang lên:

“ Chuyện gì thế? Sao lại đập cửa âm lên thế?”. Hai cánh cửa mở ra, lộ ra một người đàn bà khoảng bốn mươi tuổi, toàn thân mặc quần áo xanh, đầu giắt trâm bạc, tuy đã già nhưng vẫn còn rất phong vận. Hầu Nhi Thủ đoán đây nhất định là bà quả phụ họ Trương, mẹ vợ nhỏ của Hạ Tụng. Dương Lệ Phương tức giận nói:

“Ta tìm Hạ Tụng, tìm Phí Bá Thân!”. Nói xong bước hẳn vào cửa.

Bà quả phụ họ Trương giơ hai cánh tay ra cản lại kêu âm lên:

“ Trời ơi, người đừng có xông bừa vào đây! Người là một phụ nữ cảm thương, bọn ta lại không quen người! Người xông vào đây, rốt lại là có chuyện gì?”. Du Tú Liên đẩy một cánh tay của bà ta nói:

“Người đừng sợ. Bọn ta chỉ tìm Phí Bá Thân và Hạ Tụng nói vài câu, người cho bọn ta vào đi, quyết không làm gì các người đâu!”. Lúc ấy Dương Lệ Phương đã bước vào trong, Du Tú Liên cũng theo vào.

Bà quả phụ họ Trương giang hai cánh tay ra, nhảy lên lu loa “Hai mục giặc cái này ở đâu tới đây mà không biết nói lý lẽ như thế! Lại xông bừa vào nhà người ta! Mau cút đi cho ta! Bọn đánh xe mau vào đây! Giúp ta đuổi hai con mục này ra!”.

Bọn đánh xe và mấy gã lêu lổng đang đánh bạc trước cửa biết chuyện này không hay, đều chạy qua một bên. Bà quả phụ họ Trương chạy theo cản Du Tú Liên, lớn tiếng kêu la, lại bị Hầu Nhi Thủ ôm ngang hông bà ta kéo qua một bên.

Bà quả phụ họ Trương vùng vẫy, Hầu Nhi Thủ lại kéo bà ta ra cổng, đặt lên lưng con lừa trước xe, bà ta xuống thì không dám, chỉ biết lớn tiếng kêu gào:

“Có ăn cướp! Bà con hàng xóm cứu tôi với!”. Hầu Nhi Thủ lại đóng chặt cửa lại, Dương Kiện Đường bèn nói:

“Hầu Nhi Thủ, đứng đắn một chút!”.

Lúc ấy Du Tú Liên và Dương Lệ Phương đã vào viện trong lục soát, Du Tú Liên ngôn ngữ rất hiền hòa, Dương Lệ Phương thì sốt ruột, thái độ không khỏi có chỗ hung dữ. Nhà này rất nhỏ, chỉ có sáu gian phòng đất. Trong phòng bày biện cũng không nghèo khổ, nhưng không có một người đàn ông nào, chỉ có ba người phụ nữ bà con và hàng xóm, còn có một a hoàn, một bộc phụ, ngoài ra chính là con giá của Bà quả phụ họ Trương mới rồi đi xe tới, dì thái thái của Hạ Tụng.

Người đàn bà này khoảng trên dưới hai mươi lăm tuổi, không xinh đẹp lắm, nhưng cực kỳ phong tao, mặc áo hồng la sam, quần màu lục, trên đầu đầy nữ trang. Cũng khá gan dạ, nhìn thấy Dương Lệ Phương không hề có chút sợ sệt, lại ra vẻ thái thái nói “Các người cũng có tài đấy, bọn ta núp ở tận đây mà các người cũng đuổi tới được. Rốt lại các

người có thù oán gì với lão gia của ta? Các người định làm gì? Chẳng lẽ các người cầm dao xách thương tới đây là quả thật để giết một ông già sáu bảy chục tuổi sao?”.

Du Tú Liên nói:

“ Người đừng rườm lời! Hạ Tụng và Phí Bá Thân đâu rồi? Giữa ban ngày ban mặt, bọn ta cũng không thể ra tay đả thương người ta!”.

Người đàn bà bĩu môi nói:

“ Họ núp ở đâu à? Ta cũng không biết! Lần này ta không chặt, ta cũng biết trong các người có thiếu phu nhân của nhà Đức gia gì đó, các người mà giết người thì quan lại không tới nổi không bắt được hung thủ!”.

Dương Lệ Phương vung cán thương đánh người đàn bà, khiến bộc phụ a hoàn bên cạnh hoảng sợ bỏ chạy. Người đàn bà vừa bị đập một cán thương, lập tức lặn xuống đất la hét, bộ quần áo đẹp đẽ lem luốc, nữ trang trên đầu đều rơi xuống, tóc tai xõa tung, mặt đầy nước mắt, cao giọng vừa khóc vừa chửi:

“Các người tìm ta à? Ta giết chết mẹ ai? Ta mới lấy lão già Hạ Tụng không đầy hai năm, trước đó y làm Tri phủ, hưởng phúc, làm ác, ta đều không biết gì cả! Nhà y không phải chỉ có ta là vợ, ta theo y rốt lại là tai họa thế này! Tại sao ta phải chịu đánh chịu giết cho y chú? Hu hu hu ...”, bật tiếng khóc lớn.

Bà quả phụ họ Trương không biết làm sao đã xuống được khỏi lưng lừa, lại chạy vào viện, cúi đầu húc vào lưỡi dao của Du Tú Liên, nói:

“Các người không phải là ăn cướp à? Các người cầm đao vung thương giết chết mẹ con ta đi!”. Du Tú Liên vội giấu lưỡi dao ra sau lưng, nói:

“Bọn ta và các người không thù không oán, là tìm các người nói chuyện tử tế thôi. Các người đừng làm thế! Chỉ cần nói rõ Hạ Tụng, Phí Bá Thân đang ở đâu, bọn ta sẽ đi ngay!”. Dương Lệ Phương cũng trợn mắt quát:

“Nói mau!”.

Dì thái thái của Hạ Tụng thở hổn hển đứng lên nói:

“Ta nói cho các người biết chỗ của họ, nhưng các người có chịu chỉ giết Phí Bá Thân mà tha cho lão gia của bọn ta không?”. Du Tú Liên nói:

“Bọn ta vốn không có ý giết người, chỉ là bắt họ để thẩm vấn thôi”.

Người đàn bà gật đầu nói:

“Được, vậy thì ta nói các người biết! Nhiều ngày gần đây Phí Bá Thân tìm tới dọa dẫm lão gia của bọn ta, nói con gái nhà họ Dương gì đó ngày trước đã là con dâu của nhà họ Đức, biết sử dụng đao thương, chỉ cần cô ta biết chúng ta ở đâu, cô ta có thể sẽ tới lấy mạng chúng ta! Lão gia Hạ Tụng của bọn ta lại không sợ. Phí Bá Thân lại thường

đòi lão gia đưa tiền, hôm nay thì nói mời tiêu đầu nào đó năm chục lượng, ngày mai thì liên hệ với nha môn, lại lấy ít nhiều. Y lại nói Du Tú Liên, Ngọc Kiều Long gì đó đều là thân thích của nhà họ Đức, đều định giúp con dâu nhà họ Đức trả thù!”.

“Lão gia của bọn ta vừa xót tiền vừa sợ hãi đã muốn sớm rời khỏi Bắc Kinh, nhưng y đã quá lớn tuổi, hai chân không còn nhanh nhẹn, mà nói lại cũng chẳng có chỗ nào để trốn, nên y hàng ngày ngủ không yên giấc, sợ các người tới chặt đầu y. Sáng sớm hôm nay, đột nhiên Phí Bá Thân tới nhà bọn ta, hoảng sợ ép lão gia của bọn ta phải lập tức trốn đi với y, nói là đêm qua nhà y xảy ra chuyện, con dâu của nhà họ Đức tìm tới báo thù rồi! May mà y canh phòng nghiêm ngặt mới không bị bắt, nhưng chuyện này vẫn chưa xong. Tối nay nhất định sẽ tới giết người, quan quân, bảo tiêu cũng đều không thể bảo vệ chúng ta. Chỉ có trốn ngay mới giữ được tính mạng. Lão gia của bọn ta mới lập tức theo y, dắt theo ta, mang hành lý tới đây”.

“Đầu tiên Phí Bá Thân cũng định ở lại đây mấy hôm, nhưng vừa vào uống chưa xong chén trà, Phí Bá Thân lại nói ở đây không yên ổn, ở đây có đường lớn dễ bị người ta tìm thấy, lập tức đòi đi, lão gia của bọn ta cũng không dám rời xa y, cũng đi với y ...”.

Dương Lệ Phương vội hỏi:

“Họ trốn đi đâu?”. Người đàn bà nói:

“Phí Bá Thân nói y có bạn ở huyện Phòng Sơn, ở đó rất yên ổn, bọn họ tới đó trước. Nữ Ma Vương bảo vệ họ, lấy mấy bao hành lý đi rồi! Họ bảo ta cứ ở đây vài hôm, nói là các người tìm được cũng không hề gì. Nhưng ta không thể rời khỏi lão gia của bọn ta, trong bao hành lý của ta có nhiều vàng bạc nữ trang đáng tiền, còn mấy chiếc xe lớn ở đây nữa! Lại bảo Nữ Ma Vương kia đi theo thì có gì hay, đáng bao nhiêu? Nên ta muốn đi thì đi, nghỉ lại ở đây rồi sẽ tới huyện Phòng Sơn tìm họ!”.

Du Tú Liên thấy lời nói của người đàn bà này dường như không phải là giả, bèn nói với Dương Lệ Phương :“Chúng ta đi thôi!”

Dương Lệ Phương còn trợn mắt nhìn quanh, lại nhìn khắp nơi, quả nhiên không có người nào trốn núp, nàng bèn xin lỗi mẹ con Bà quả phụ họ Trương, nói:

“Quý rầy các người suốt nửa ngày, xin các người yên tâm! Chuyện này không có liên quan gì tới các người”. Nàng cầm thương tức tối ra cửa nhảy lên ngựa phóng về phía nam. Du Tú Liên lại sợ Hạ Tụng và Phí Bá Thân trốn ở nhà khác trong thôn, bèn bảo Dương Kiện Đường và Hầu Nhi Thủ không cần rời khỏi nơi này, nàng cài song đao vào vỏ, nhảy lên ngựa, phóng theo Dương Lệ Phương.

Theo con đường nhỏ phía nam thôn, vết bánh xe dưới đất đi một lúc thì ra tới đường cái. Chỉ thấy Sử Bạ Tử thúc ngựa từ phía bắc phóng tới, cao giọng gọi:

“Định đi đâu đấy?”. Du Tú Liên nói “Hạ Tụng và Phí Bá Thân đã trốn rồi, họ đi Phòng Sơn. Bọn họ ngồi xe, nhất định không đi nhanh được, chúng ta có thể đuổi kịp!”. Sử Bạ Tử cười lớn nói:

“Phí Bá Thân giảo hoạt thật, để ta xem người trốn đi đâu! Đúng là làm Gia Cát Lượng tức giận mà chết! Thằng đầy tớ già này, ta cũng phải gặp y. Nào, cô nương và thiếu phu nhân theo ta, huyện Phòng Sơn là nơi ta rất thông thạo, ở đó ta còn có hai người bạn!”.

Nói xong y giục ngựa phóng lên trước dẫn đường, Dương Lệ Phương, Du Tú Liên đi sau. Ba con ngựa đều phóng rất nhanh, từ hướng nam chuyển qua phía tây, không đầy ba mươi dặm đã tới huyện Phòng Sơn, dọc đường lại không thấy chiếc xe của Phí Hạ hai người. Lúc ấy đã khoảng bốn, năm giờ chiều, Du Tú Liên và Dương Lệ Phương đều chưa ăn cơm trưa, vào tới thành trước tiên họ tìm tới một hàng cơm, định nghỉ ngơi một chút rồi ăn cơm. Ba con ngựa cũng đều sai bọn lều lổng trước cửa dắt qua quán bên cạnh cho ăn. Sử Bạ Tử không chịu ngồi, y ra đường hỏi thăm. Du Tú Liên ở đó đói không chọn bữa, nhưng Dương Lệ Phương thì một chút gì cũng không nuốt trôi.

Lát sau Sử Bạ Tử trở về, lại có một người bạn của y, cũng là người Sơn Tây, làm công cho một điền trang nhỏ ở đây. Người này là thổ công ở đây, y nói “Họ Hạ và Gia Cát Cao tôi không quen. Có điều mới rồi có người từ phía tây tới, nói là trên đường gặp một nữ bảo tiêu bảo vệ hai chiếc xe”.

Du Tú Liên lập tức đứng lên nói:

“Đó nhất định chính là Hà Kiếm Nga, họ đi đâu?”. Người Sơn Tây kia nói:

“Đi về phía tây qua sông Cự Mã, chính là Lai Thủy, Dịch Châu, đi về phía tây là Tây Lăng. Qua Tây Lăng là cửa quan Tử Kinh, lại đi về phía tây là Ngũ Hồi Lĩnh. Một dải đất hẹp ấy đều là núi non, trên núi có không ít kẻ xấu”. Du Tú Liên rất kinh ngạc, Sử Bạ Tử lại hơi nhút nhát, lắc đầu nói:

“Trời không còn sớm nữa, ta nghĩ cô nương và thiếu phu nhân cứ nghỉ lại đây một đêm. Để ta ra đường xem Tôn đại ca đã tới chưa. Chúng ta tề tựu rồi, có chuyện gì ngày mai sẽ bàn. Núi non phía tây đã có giặc cướp thì biết đâu Nữ Ma Vương lại dắt hai thằng đầy tớ già kia lên núi rồi. Chúng ta người ít thế yếu, trời lại đã tối, không cần mạo hiểm!”.

Dương Lệ Phương móc tiền ra trả tiền cơm, nàng không nói tiếng nào, bước thẳng ra ngoài. Du Tú Liên chỉ đành đuổi theo, Sử Bạ Tử có hơi chút do dự, người bạn kia của y cũng lắc đầu nói:

“Không xong rồi!”. Nhưng lúc ấy Dương Lệ Phương sốt ruột báo thù, bất kể ai cũng không cản được nàng, Sử Bạ Tử cũng chột nỗi giận nói:

“Đi thôi, hai người đàn bà không sợ sệt, chẳng lẽ ta sợ sao?”. Rồi cùng lên ngựa, Sử Bạt Tử chấp tay nói với người bạn của y:

“Hẹn gặp lại!”. Rồi y lại phóng lên trước dẫn đường, ra khỏi huyện Phòng Sơn đi về phía tây.

Càng đi mây trên trời càng đỏ, xa xa bóng núi ngả sang màu tím, cây cối càng lúc càng đen, quạ trên trời bay càng nhiều, quang quát kêu âm lên, người trên đường càng lúc càng ít, ba con ngựa của họ vẫn phóng rất mau. Lại đi hồi lâu, mây đỏ đã biến thành màu đen, rơi xuống góc núi. Gió chiều từ phía trước thổi tới, hai bên đường lúa mạ rì rào, đường trước mặt không còn một ai. Lại đi nữa, lại thấy phía trước có hai cỗ xe lừa, Dương Lệ Phương vội vàng giục ngựa phóng lên trước. Sử Bạt Tử vội nói:

“Thiếu phu nhân đừng vội! hai chiếc xe ấy là đi về phía chúng ta, chứ Gia Cát Cao chẳng lẽ quay lại”. Tuy y nói thế nhưng hai con ngựa của Dương Lệ Phương và Du Tú Liên vẫn không ngừng phóng lên phía trước.

Chiếc xe đối diện đi rất chậm, trong giây lát đã gặp nhau. Dương Lệ Phương quát một tiếng:

“Dừng lại!”. Thật ra người đánh xe của hai chiếc xe ấy đã sớm hoảng sợ dừng lại rồi. Dáng vẻ của hai người đánh xe rất khó coi, trên mặt đều có vết roi, một người bị chảy máu mũi, đầu bị đánh vỡ. Xe thì chiếc trước rèm đều bị xé rách, trong xe không có ai, cũng không có nệm. Chiếc sau thì rèm xe buông xuống, bên trong có tiếng rên khe khẽ. Du Tú Liên bèn hỏi:

“Các người từ đâu tới đây? Gặp bọn cường đạo đánh cướp phải không?”. Hai người đánh xe đều ngơ ngác nhìn Du Tú Liên không dám lên tiếng. Du Tú Liên lại hỏi:

“Các người nói đi! Cứ yên tâm, bọn ta không phải là người xấu!”. Lúc ấy Dương Lệ Phương đã cưỡi ngựa tới chiếc xe phía sau, ngọn hoa thương trong tay khều rèm xe lên nhìn vào thì thấy một lão già râu bạc nằm, bộ quần áo sang trọng trên người dính đầy máu và bụi đất nằm phục xuống sàn xe không ngừng rên rĩ, run rẩy. Dương Lệ Phương tức giận hỏi:

“Người này là Hạ Tụng phải không?”. Hai người đánh xe đều gật đầu nói:

“Không sai! Đây chính là Hạ lão gia ...”.

Dương Lệ Phương tức giận phóng thương đâm vào xe, nhưng bị Du Tú Liên đẩy vào tay một cái, mũi thương đâm qua cửa sổ. Du Tú Liên trừng mắt nhìn Dương Lệ Phương nói:

“Dừng tay! Phải rộng lượng một chút! Người muốn trả thù thì trước tiên phải nói cho rõ đã”. Rồi nhìn vào người đánh xe hỏi:

“Rốt lại là chuyện gì? Người này bị ai đả thương?”.

Một người đánh xe sợ rúm cả người, người kia trên đầu đầy máu tức tối nói:

“Lão gia chúng tôi là tự mình tìm cái chết! Y từng mấy lần giữ chức Tri phủ, gia tài có hàng vạn quan, vợ lẽ mười bảy mười tám tuổi cũng có vài người. Nhưng bạn y tên Gia Cát Cao, còn gọi là Phí Bá Thân, thằng khốn ấy hàng ngày tới dọa, nói là nữ hiệp gì đó muốn tới lấy mạng y! Y sợ tới mức hồ đồ, bèn mời một Nữ Ma Vương, là một nữ bảo tiêu tới bảo vệ. Dắt theo dì thái thái thứ ba, hôm nay từ Bắc Kinn ra đi suốt một ngày, đầu tiên tới nhà mẹ dì thái thái thứ ba, thật ra ở lại đó được rồi. Nhưng gã họ Phí kia lại nói phải đi về phía tây, lão gia của chúng tôi mắc lừa y. Đi tới núi phía tây, Nữ Ma Vương kia đột nhiên trở mặt, té ra thị là cường đạo, chém lão gia chúng tôi một đao, cướp hết bao phục trên xe mang đi!”.

Du Tú Liên hỏi:

“Còn Phí Bá Thân?”. Người đánh xe nói:

“Tên lão tặc ấy cũng giả vờ xin tha mạng, nhưng Nữ Ma Vương không hề làm y bị thương, bắt xe chúng tôi quay lại. Nhưng chúng tôi quay lại nhìn, thì thấy Phí lão tặc ấy vừa đi vừa cười nói với Nữ Ma Vương. Rõ ràng đây là cạm bẫy do lão tặc ấy bày ra, lừa lão gia chúng tôi tới đây, bảo lão gia chúng tôi mang theo nhiều tiền bạc, trước tiên bỏ rơi dì thái thái thứ ba. Đi tới đây, y lại ngầm sai Nữ Ma Vương đánh cướp, sau đó họ sẽ tìm một nơi chia chác. Hừ! Nghe nói lão gia chúng tôi có giao tình với y mấy mươi năm kia đấy!”. Sử Bạt Tử cũng tức giận nói:

“Quả thật không phải là con người!”.

Lúc ấy Dương Lệ Phương ở xe sau dí mũi thương vào bụng Hạ Tụng, bắt y cung khai việc hại chết cha mẹ mình năm xưa. Nàng vừa tức giận cắn vắn vừa không ngừng tưới nước mắt. Hạ Tụng lúc ấy bị thương rất nặng, run rẩy rên rỉ, chỉ nói:

“Oan nghiệt! Ta một đời có tội hiếu sắc, là tham lam tiền bạc, còn như Dương Tiểu Trai, Thiến Cô. Hừ, đó lại càng là oan nghiệt! Đó đều là Phí Bá Thân làm thay ta, ta cũng không ngờ rằng y gây ra chuyện thê thảm đến thế! Trời ơi! Tha cho ta đi!”.

Dương Lệ Phương mũi thương đã định đâm tới, nhưng không biết tại sao lại cảm thấy hai tay không còn chút sức lực nào, không sao hạ thủ. Nàng nước mắt càng chảy ròng ròng, răng nghiến chặt, nhưng không thể xuống tay giết người.

Du Tú Liên vội bước qua cản nàng, nói:

“Không cần đâu! Y đã già như thế, lại bị thương nặng như thế, tha cho y đi!”. Dương Lệ Phương thu thương lại, không ngừng đau xót khóc lớn. Du Tú Liên lại kéo nàng một cái, nói:

“Chúng ta đi tìm Phí Bá Thân, gặp được thằng giặc ấy quyết không tha y!”. Lúc ấy nàng thúc ngựa đi trước, Dương Lệ Phương, Sử Bạt Tử theo sau phóng về phía tây. Lúc ấy Dương Lệ Phương tuy chưa ra tay giết chết kẻ thù là Hạ Tụng, nhưng khóc qua một hồi, trong lòng cũng thanh thản hơn rất nhiều. Nàng nghĩ bất kể thế nào, hôm nay mình cũng nhìn thấy Hạ Tụng run sợ xin tha mạng, kể ra cũng khiến cha mẹ mình hả giận được phần nào. Kẻ thù, kẻ gian, kẻ xấu thật sự chính là gã Phí Bá Thân kia! Đại khái tên gian tặc ấy ẩn nấp cách đó không xa, tính mạng của y cũng chỉ còn trong sớm tối. Lúc ấy ba con ngựa càng phi nhanh, nhưng sắc chiều đã dần dần buông xuống, trên đường không thấy một bóng ai, ruộng lúa hai bên như một mặt biển sóng đen cuộn cuộn, lại phát ra tiếng rì rào.

Núi càng nhiều hơn, làng xóm càng ít hơn, trên trời đã có sao mọc. Sử Bạt Tử kìm ngựa lại nói:

“Chúng ta dừng đi nữa! Đi tới đâu là tới nơi? Phí Bá Thân trốn nấp ở đâu trên núi này chúng ta cũng không biết, cho dù biết thì ta thấy nửa đêm trời tối thế này cũng không dễ tìm ra. Chẳng bằng cứ tìm một nhà nào đó nghỉ lại một đêm”. Du Tú Liên cũng thấy rất đúng, bèn nói với Dương Lệ Phương:

“Người thấy sao? Chúng ta tìm chỗ nào nghỉ một đêm, sáng mai dậy sớm lên núi tìm. Đã tha mạng Hạ Tụng thì chuyện này có gì mà gấp? Ta đảm bảo quả quyết không để lão tặc Phí Bá Thân kia lọt lưới là được rồi!”.

Dương Lệ Phương trên ngựa buồn bã vâng dạ, lúc ấy ba con ngựa thông thả đi qua đường khác.

Sử Bạt Tử đi trước, hai mắt nhìn đông ngó tây. Dưới ánh chiều, Du Tú Liên và Dương Lệ Phương chỉ thấy bốn bề tối tăm, nhưng họ vẫn có thể nhìn thấy sau làn hơi mù bên kia là một rặng cây, bên kia là núi, chỗ kia là đường, chỗ kia là nhà cửa. Lúc ấy y bèn đi trước dẫn đường, quả nhiên y dẫn đường không sai, nếu đi theo y thì không dẫm lên lúa mạ bên đường.

Đi một lúc lâu, chợt nghe phía trước có tiếng chó sủa, Du Tú Liên bèn nói với Dương Lệ Phương đi trước:

“Vào nhà người ta phải cẩn thận một chút, ít nói thôi! Vì ở đây rất chật hẹp, ai biết là sẽ vào nhà ai!”. Lúc ấy lại đi lên trước, lũ chó đã xúm tới. Sử Bạt Tử cao giọng quát tháo cho người trong thôn nghe thấy. Nhưng y vừa quát một tiếng, đã thấy có một chiếc đèn lồng lắc lư xa xa, Sử Bạt Tử vội vàng kìm ngựa lại. Ngọn đèn ấy rất thần bí, giống như ánh lửa ma trời xuất hiện ban đêm trên đồng trống, giây lát đã tới gần. Sử Bạt Tử cúi nhìn thấy ánh đèn chiếu lên một vật đen ngòm lùn tịt, chẳng qua chỉ cao khoảng

thước hai, vừa nhìn rất giống một con ma, nhìn kỹ té ra là một đứa nhỏ. Sử Bạt Tử bất giác phì cười, bèn nói:

“Thằng nhỏ! Chỗ các người đây là nơi nào thế?”.

Đứa nhỏ đáp:

“Chỗ chúng tôi gọi là Cầu Bảo”. Sử Bạt Tử cười nói:

“Tên hay thật! Người làm gì thế? Chỗ các người có điểm tiểu nhị không?”.

Đứa nhỏ lắc đầu nói:

“Không phải, ở chỗ chúng tôi không có khách điểm, tôi là canh đêm trong thôn”.

Sử Bạt Tử nói:

“Tại sao thôn các người lại sai trẻ con đi canh đêm?”. Đứa nhỏ nói:

“Cha tôi là Hương ước trong thôn này, tôi canh đêm đã hơn một năm rồi. Thôn này yên ổn, nhiều năm không có giặc cướp tới, tôi chỉ quản canh đầu, canh hai canh ba có báo canh hay không cũng không hề gì”. Du Tú Liên thấy đứa nhỏ ăn nói trôi chảy như đã được dặn trước bèn kéo cánh tay Dương Lệ Phương một cái. Lúc ấy Sử Bạt Tử lại nói:

“Cha người là Hương ước, vậy thì tốt quá! Ta họ Lưu, là sai quan ở phủ Thái Nguyên, hiện bảo vệ hai vị nữ quyền nhà quan đi đáo niệm. Đi qua chỗ này thì trời tối, bọn ta không có nơi để nghỉ lại, mau gọi cha người cấp cho bọn ta một phòng!”. Đứa nhỏ nói:

“Cha tôi đang trong phòng, bị thấp khớp không đi ra được, các vị cứ vào tìm!”. Sử Bạt Tử nói:

“Ta biết cha người ở chỗ nào? Nào, người đuổi chó dẫn đường đi!”.

Y nhảy xuống ngựa, theo đứa nhỏ vào thôn. Du Tú Liên, Dương Lệ Phương cưỡi ngựa đi theo.

Trong thôn này rất nhiều cây cối, nên bốn phía tối om, tổng cộng không quá mười mấy hộ, nhà nào cũng đã đóng cổng. Du Tú Liên trên ngựa nhìn qua tường vào trong nhà, thấy trong nhà không có gian nào có đèn, mừng tượng như ngoài đứa nhỏ như con ma này và một con chó dữ như con sói thì không có vật gì sống.

Ngoài thôn có tiếng rì rào rì rào đáng sợ không ngớt vang lên, không biết là lá dương liễu khua hay tiếng suối chảy. Đi vài bước thì tới trước một ngôi nhà bằng đất. Ngôi nhà này rất thấp, tối om om như một cái hầm, bên trong không có chút ánh sáng nào. Nhưng đứa nhỏ đi trước vừa đẩy cửa, cầm ngọn đèn vào trong nói:

“Cha, có người tới này! Một người đàn ông, hai người đàn bà, cha ra đây! Họ muốn tìm chỗ nghỉ!”. Trong phòng có tiếng hừ hừ, như tiếng bò thở dốc, đợi cả giờ mới có người từ trong bước ra.

Dương Lệ Phương mượn ánh đèn nhìn qua, nàng bất giác giật nảy mình. Chỉ thấy người kia cao thước sáu thước bảy, nhất là mới từ trong phòng thấp bước ra, có đứa nhỏ kia bên cạnh, lại càng làm rõ vóc dáng cao lớn của y. Râu tóc mọc đầy mặt, có một cái bướu trên lưng, trên mặt có một chòm lông đen, mặc một cái áo ngắn rách rưới, một cái quần cụt cũng rách nát, hai chân đi đất, giống như một pho tượng kim cương bằng đất. Người ấy đứng sừng sững không nói gì, lại hai mắt lấp lóe ánh sáng nhìn Dương Lệ Phương, lại trừng trừng nhìn Du Tú Liên. Sử Bạ Tử nhìn Du Tú Liên nói:

“Thế nào? Chúng ta ngụ lại đây hay là đi chỗ khác!”.

Du Tú Liên cũng không khỏi có chỗ do dự, nhưng đứa nhỏ kia lại nói:

“Chỗ khác không có thôn xóm gì đâu! Các người cứ nghỉ lại đây đi! Các người đừng nghi ngại, toàn thôn chúng ta đều là người tốt!”.

Sử Bạ Tử cười nói:

“Thằng nhỏ ngoan lắm! Người rất biết nói chuyện! Nếu người nói người lớn lên trong thôn này, chưa từng ra ngoài, chưa từng xuống núi thì ta không tin đâu!”. Lại hướng về người cha nói:

“Hương ước! bọn ta tới đây gặp người, thì chúng ta cũng là có duyên, xin người chiếu cố. Ta hỏi người trước, trong thôn này có phòng nào trống không? Có một gian cũng được, ta có thể ở cùng phòng với người”.

Người Hương ước chỉ tay nói:

“Nhà họ Lương bên kia có phòng trống, để ta nói giúp người là được”.

Sử Bạ Tử gật đầu nói:

“Được người đi giúp đi! Nhưng ...”, đang nói thì rút đoản đao ra đâm vờ một nhát vào bọ ngực đầy lông lá của đại hán. Đại hán vội lui lại một bước. Sử Bạ Tử lại giật ngọn đèn lồng trong tay đứa nhỏ soi soi lên ngọn trường thương của Dương Lệ Phương và cặp song đao của Du Tú Liên, chỉ chỉ nói:

“Người nhìn thấy chưa? Người cũng không cần hỏi bọn ta làm gì, người cứ tìm phòng cho bọn ta là được. Qua một đêm yên ổn, sáng mai ắt bọn ta sẽ tặng người tiền bạc. Còn nếu có chuyện gì, thì người biết rồi chứ? Người là Hương ước nhưng biết đâu bọn ta lại phải trở mặt vô tình đấy!”.

Đứa nhỏ sợ tái mặt chạy vào trong ẩn núp. Người Hương ước lúc ấy nói:

“Người nói thế thì ta không quản được! Cách đây bốn mươi dặm có thị trấn, các người lại có ngựa, đi thêm mấy bước nữa đi! Ở thôn bọn ta, ta đảm bảo các người vô sự, nhưng vạn nhất ...chuyện này ta cũng không thể đảm bảo, ta không thể đền mạng!”. Sử Bạ Tử cười vỗ vỗ cánh tay y nói:

“Không thể nói trước như thế, vì bọn ta lần đầu tới đây, ai biết các người có chuyện gì không? Được rồi! Đừng sợ! Mau tìm phòng cho bọn ta đi!”, rồi đưa lại đèn lồng cho người Hương ước. Y bèn đưa họ đi qua phía tây, tới trước một cánh cổng, người Hương ước bèn hướng vào phía trong cao giọng nói:

“Lương Nhị, Lương Nhị!”, vừa gọi hai tiếng, bên trong có tiếng trả lời.

Từ trong gian nhà tối om có một người bước ra, vóc dáng cũng không thấp, càu nhàu mở cánh cửa tre ra. Y vừa ngẩng mặt lên đã tỏ vẻ ngạc nhiên, người Hương ước bèn nói:

“Đây là ba vị khách qua đường, tìm không ra thị trấn, muốn nghỉ lại một đêm ở nhà người”. Lương Nhị ngẩn ra nhìn người Hương ước rồi mới gật gật đầu nói:

“ Vào đi! Ở đây ta chỉ có một gian phòng, phòng lại hẹp, đàn ông ở thì đàn bà khỏi ở!”. Sử Bạt Tử nói:

“Không hề gì, ta ở ngoài canh đêm”.

Lúc ấy Du Tú Liên và Dương Lệ Phương xuống ngựa, Sử Bạt Tử dắt ba con ngựa vào viện, vừa khéo trong viện có đồng cỏ, Sử Bạt Tử bèn ôm một mớ cỏ tới cho ngựa ăn. Lương Nhị bước tới một gian nhà nhỏ phía tây, vào đó suốt nửa ngày mới mang ra một ngọn đèn dầu leo lét. Du Tú Liên vào trong xem xét, thấy gian phòng cũ nát, tường phía sau nứt một đường dài có thể nhìn thấy sao bên ngoài. Sát tường là một chiếc giường đất hồng, ở giữa là một cái hầm lớn giống như cái giếng. Lương Nhị tạm thời vác tới hai tấm ván mục đặt lên giường, lại ra khỏi phòng nói với Du Tú Liên:

“Vào ngủ đi! Đừng chê phòng nát, không dột đâu. Trên ván cũng không có rệp, các người có tới trấn Tây Biên tốn tiền thuê phòng cũng không có được một chỗ ngủ tốt như thế đâu!”. Nói xong gật đầu một cái không có vẻ gì là thân thiện. Dương Lệ Phương nhìn lên nóc nhà nát, nói với Du Tú Liên:

“Ngủ trong phòng này chẳng bằng cứ ngủ ngoài trời.” Du Tú Liên đưa mắt cho nàng, lấy đao trên ngựa xuống, cầm luôn ngọn thương của Dương Lệ Phương, nàng bước vào trước, Dương Lệ Phương theo sau, Lương Nhị còn đứng bên ngoài nói:

“Có cần nước không, nước thì có, nếu muốn uống nước thì ta đưa rơm cho nấu”. Du Tú Liên bèn nói:

“Không cần đâu!”. Sử Bạt Tử cũng đứng ngoài nói:

“Cô nương và thiếu phu nhân cứ yên tâm mà ngủ! Đã có ta bên ngoài, để ta thức canh chừng”. Du Tú Liên đưa mắt ra hiệu, bảo y chú ý người phía ngoài, Sử Bạt Tử cũng chau môi ra cười một tiếng, tỏ ý không đáng ngại.

Lúc ấy Sử Bạn Tử khép cửa phòng lại, Dương Lệ Phương nhìn thấy cửa phòng không có cả then cửa, nàng định lấy cái khăn trùm đầu buộc lại. Du Tú Liên xua tay nói:

“Không cần như thế! Một cái khăn của người lại có thể buộc chặt được cửa sao? Người cứ nhìn bên kia”. Vừa nói vừa chỉ vào vết nứt lọt gió vào ở tường sau, Dương Lệ Phương cũng hận không tìm được vật gì để che kín chỗ ấy.

Du Tú Liên bèn ghé vào tai nàng nói nhỏ:

“Người chưa nhìn thấy sao? Hai người ở đây và cả đứa nhỏ kia cũng đều không thể tin được. Chúng ta ở đây là để ... Người hiểu chưa? Ở đây núi nhiều như thế, đất hẹp như thế, phải làm thế nào mới tìm được Hà Kiếm Nga và Phí Bá Thân? Đêm nay phải để họ tự chui đầu vào lưới. Người cứ ngủ đi. Đến lúc có việc ta sẽ gọi, chỉ cần người tỉnh ngủ một chút là được”. Dương Lệ Phương nghe thế, đột nhiên rùng mình sờn gai ốc.

Lại nghe bên ngoài có tiếng hai người Hương ước và Lương Nhị đang nói chuyện với Sử Bạn Tử. Sử Bạn Tử đang cười rộ với họ, như vừa gặp nhau đã như là bạn thân.

Dương Lệ Phương ngồi trên tấm ván giường, cởi hài ra, mắt không ngừng nhìn chăm chăm vào chỗ tường nứt, ngọn thương đặt ở bên cạnh. Du Tú Liên thì cởi hài, giữ giữ mấy cái lại mang vào thật chặt, lại buộc khăn tay lại thật chặt, thắt lưng cũng siết lại một chút. Dương Lệ Phương cũng vội vàng mang hài vào, Du Tú Liên nhìn nàng cười cười.

Lúc ấy ngoài phòng không còn tiếng người trò chuyện, nhưng có tiếng ngựa ăn cỏ. Sử Bạn Tử cao giọng hát điệu Bang tử xoang Sơn Tây, càng hát âm thanh càng xa, mừng tượng như y đã đi ra khỏi viện, mà hát vài câu lại không hát nữa, cũng không nghe tiếng báo canh. Gió ngoài đồng lùa vào khe nứt trên tường, liên tiếp thổi tung cánh cửa ba lần, Du Tú Liên liên tiếp trở dậy đóng cửa mấy lần. Dương Lệ Phương thì không ngừng ngáp dài, Du Tú Liên bảo nàng ngủ, nàng cảm thấy nằm trên tấm ván rất khó chịu, nhắm mắt nghỉ một lúc, vẫn không yên tâm ngủ. Du Tú Liên lấy vỏ song đao làm gối, nàng vừa nằm xuống là nhắm mắt lại, kế đó phát ra hơi thở đều đều, nàng ngủ đi như thế, nên Dương Lệ Phương lại càng không dám ngủ. Tuy lúc ấy là đêm hè, nhưng gió cùng rất lạnh. Trong phòng rất nhiều muỗi, bay vo ve trên mặt. Dưới đất đặt một cái bát sành, trong có một ít dầu, trên có một cái bắc giấy tỏa ra ánh sáng leo lét chập chờn. Có vô số thiêu thân màu xanh đều bay loạn lên quanh ngọn đèn dầu, quá nửa chết cháy rơi vào ánh đèn.

Chợt nghe thịch một tiếng, Dương Lệ Phương cả kinh, vội vàng đứng bật dậy, tay mò ngọn thương. Lại nghe ngoài song cửa liên tiếp có mấy tiếng thình thịch, té ra là vỏ ngựa đập xuống đất, kế đó lại nghe tiếng ngựa hí, xa xa có tiếng chó sủa âm lên, Dương Lệ Phương càng không sao ngủ được. Nàng đành ngồi lên, nhớ lại gia đình ở Bắc Kinh,

nớ tới Văn Hùng chồng nàng, trong lòng rất xốn xang, sốt ruột mong bắt được Phí Bá Thân giết chết, trả xong thù để về nhà, từ đây trở đi nhất định mình sẽ vui vẻ, chỉ yên phận làm vợ hiền dâu thảo.

Nàng ngồi suy nghĩ một lúc, phía ngoài không có một tiếng động nào, cũng không biết Sử Bạ Tử đã quay về chưa. Còn Lương Nhị kia? ...Nàng nghĩ, chẳng nhẽ trong nhà này chỉ có một mình y thôi sao. Tiếng mõ mằm canh không nghe thấy nữa, lại rất đáng nghi. Gió bên ngoài khe nứt trên tường vẫn không ngừng thổi vào, ánh sao không ngừng nhấp nháy nhìn vào trong phòng.

Ngọn đèn dưới đất đã hết dầu, ánh sáng nhỏ như hạt đậu, chợt Du Tú Liên ngồi dậy, nói:

“Thổi tắt ngọn đèn đi! Chỉ gọi muỗi tới thôi. Người thấy có nhiều muỗi không? Làm ta không sao ngủ được!”. Mắt thì lim dim, giọng nói như không có chút sức lực nào.

Dương Lệ Phương dạ một tiếng, bước xuống giường, tới ngọn đèn ngồi xỏm xuống, vừa định thổi tắt đèn, đột nhiên thấy Du Tú Liên chỉ dùng một tay nhắc ngọn thương của mình đâm vào chỗ tường nứt. Nhát đâm rất chính xác, như một con ong độc vọt qua khe nứt đâm ra ngoài. Chỉ nghe bên ngoài có tiếng người Lúc ấy lên:

“Trời ơi, trời ơi, đau chết mất thôi!”. Dương Lệ Phương vội đứng dậy, tinh thần khẩn trương. Du Tú Liên vội nói:

“Mau thổi tắt đèn đi!”.

Dương Lệ Phương vội đá lật đĩa đèn, đập tắt ngọn lửa. Du Tú Liên rút ngọn thương vào, bên ngoài huých một tiếng như có người ngã ra đất.

Du Tú Liên đưa thương cho Dương Lệ Phương, rút song đao ra, hai người đều yên lặng đứng trong phòng. Lúc ấy chợt nghe Sử Bạ Tử từ ngoài cửa sổ hét hải gọi vọng vào trong:

“Có rất nhiều người kéo tới, vài mươi người, đều trên núi kéo xuống, đã bao vây quanh thôn. Mau ra ngoài lên ngựa thôi! Đây là thằng tiểu tử kia báo tin, gã Hương ước cao lớn cũng là giặc cướp, mau mau mau!”. Lúc y nói nghe thấy tiếng thở gấp.

Du Tú Liên bước ra trước, Dương Lệ Phương cầm thương theo sau. Sử Bạ Tử rất vội vàng, lại muốn mở cổng, định cùng lên ngựa phá vây chạy ra, Du Tú Liên lại nói:

“Không cần! Bây giờ mà cưỡi ngựa xông ra, nhất định sẽ trúng kế của họ. Họ tất nhiên đã giăng dây để bắt ngựa!”. Sử Bạ Tử nói:

“Nếu họ phóng hỏa đốt đồng cỏ này thì làm sao?”. Du Tú Liên nói:

“Không hề gì!”. Nàng bảo Sử Bạ Tử và Dương Lệ Phương cẩn thận đề phòng, một mình nàng thì núp phái sau cánh cổng tre.

Núp được một lúc, nghe bên ngoài có tiếng chân rón rén và tiếng người nói thì thào. Du Tú Liên chờ người bên ngoài tới gần. đột nhiên đẩy tung cánh cổng nhảy ra, song đao chém ra hai bên, lập tức có hai người Lúc ấy thảm ngã lăn xuống đất, bốn năm người còn lại nhất tề vung đao xông vào. Song đao của nàng như chim phượng xòe cánh, đánh nhau ba bốn hiệp lại chém ngã thêm hai người. Lúc ấy có hai người nhảy vào trong tường, một người bị Sử Bạ Tử một cước đá ngã lăn, một người bị Dương Lệ Phương một thương đâm chết.

Dương Lệ Phương lúc ấy cũng tinh thần khẩn trương. Nàng nghĩ Phí Bá Thân nhất định có mặt trong bọn cướp này, nàng cắn giận không tự chủ được, một tay dắt ngựa, một tay cầm thương xông ra ngoài cổng. Lúc ấy bọn cướp tiến vào càng đông, Du Tú Liên một mình đối địch với hơn mười người, bị song đao của nàng chém ngã nằm ngổn ngang, kêu gào lúc ấy khóc. Bọn cướp lại có kẻ cầm đuốc, đều giơ đuốc lùi lại phía sau. Du Tú Liên trong ánh lửa rất giống một nữ thần vũ dũng, mà đám cướp nối nhau xông lên chỉ như một bầy thỏ con. Có người cao giọng quát tháo, có người huýt sáo. Dương Lệ Phương cũng vung thương đâm ngã hai người. Chợt thấy phía sau có tiếng gió rít, nàng vội quay người vung thương chặt một nhát đao. Người cầm đao lại là một nữ tặc, cuội một con ngựa, hung hăng hỏi:

“Có phải người tìm Phí Bá Thân không? Đi theo ta!”. Nói xong giật ngựa phóng ra ngoài thôn. Dương Lệ Phương nói:

“Ai sợ người chứ!”, cũng phóng ngựa đuổi mau theo, vừa vung thương đánh giết mở đường, vừa phóng ra ngoài thôn.

Du Tú Liên và Sử Bạ Tử mỗi người đều đối phó với hơn mười tên giặc, đang lúc ham đánh, cũng không thể cản nàng, Dương Lệ Phương bèn thúc ngựa ra ngoài thôn. Không ngờ bên đường đã có gian tặc mai phục, dưới đất đã đặt sẵn thòng lọng, ngựa của nàng vừa phóng tới, thòng lọng đột nhiên rút lên, con ngựa nhảy vọt lên, nàng rơi xuống đất, con ngựa phóng về phía trước. Nhưng nàng thân hình nhanh nhẹn, lập tức nhảy bật dậy. Ba tên giặc mai phục hai bên nhất tề nhảy xổ ra, bị nàng quay thương đâm chết một người. Nàng vội đuổi theo ngựa, hai tên kia thì đuổi sát theo nàng. Nàng chạy được mười bước lại quay người vung thương giao đấu, năm sáu hiệp lại đâm một người ngã xuống.

Hai tên giặc một tên bị thương một tên hoảng sợ, đều xoay người bỏ chạy, Dương Lệ Phương cũng không đuổi theo, nàng chỉ muốn đuổi theo con ngựa.

Lại chạy được vài mươi bước, nghe ở xa xa có giọng phụ nữ chắc nhọn theo gió đưa tới:

“Tiểu nương nhà họ Đức! Người có gan thì đi theo ta. Phí Bá Thân Gia Cát Cao đang ở đây này!”, kế đó chửi rửa một tràng rất khó nghe. Dương Lệ Phương nổi giận lại đuổi về phía trước.

Đi không bao xa, mới thấy con ngựa vừa rồi hoảng sợ chạy đi từ phía đối diện phóng tới, suýt nữa thì húc vào nàng. Nàng vội hoành thương, con ngựa này vốn là của Dương Kiện Đường cưỡi hàng ngày, rất khỏe mạnh thuần thực, vừa thấy ngọn thương giơ ngang, lập tức đứng lại. Dương Lệ Phương đạp bàn đạp nhảy lên ngựa, nắm được dây cương, quay đầu ngựa lại. Lại nghe tiếng phụ nữ quát tháo trước mặt, mừng tượng như đã tới gần, vẫn nói như cũ:

“Tiểu nương nhà họ Đức! Người có gan thì đi theo ta! Phí Bá Thân đang ở trước mặt chửi người đây này!”.

Dương Lệ Phương vốn đang do dự, nhưng lại nghĩ:

“Không vào hang hổ làm sao bắt được hổ con!”. Đây là hai câu về sự tích Ban Siêu lúc bình thời Văn Hùng chồng nàng kể cho nàng nghe dưới đèn. Nàng bèn phấn chấn tinh thần giục ngựa đuổi mau. Con ngựa này gặp cầu qua cầu, gặp suối vượt suối, nàng tựa hồ không hề phí chút sức lực nào. Người đàn bà phía trước lúc nào cũng chỉ cách nàng một tầm tên, lúc nào nàng cũng đuổi theo không kịp.

Lúc ấy đã ra khỏi thôn đã xa, Dương Lệ Phương trở nên lẻ loi một mình, đường núi lại rất quanh co, Nữ Ma Vương Hà Kiếm Nga phía trước nếu không lên tiếng khích nàng mắng nàng, thì nàng cũng không biết thị đang ở đâu. Vì thế không khỏi cẩn thận đề phòng, bèn một tay cầm thương, một tay cầm cương, từ từ đi về phía trước. Không ngờ sắc trời đã dần dần hửng sáng, từ ánh sáng màu tro buổi sớm đã nhìn thấy lúa má hai bên, núi cao mây vờn phía trước. Nữ Ma Vương không còn thấy đâu, mặt đất bị sương thấm ướt lưu lại một hàng vết chân ngựa, cũng không biết đây là nơi nào. Gió núi thổi tới trước mặt, vô cùng lạnh lẽo, lại không nhìn thấy một thôn xóm nào, Càng đi đường càng hẹp, địa thế càng cao, lúa má càng thưa, chim chóc lại cực nhiều. Dương Lệ Phương bèn kìm ngựa vuốt vuốt mái tóc, thở ra một hơi. Lúc ấy lại nghe bên tai có người kêu lên: “Tiểu nương nhà họ Đức! Người có gan thì đi theo ta! Họ Phí đang ở đây này, không phải người muốn trả thù sao?”. Giọng nói rất sắc nhọn, phát ra từ trên cao, lại có tiếng dội lại trong sơn cốc. Dương Lệ Phương nhìn qua mặt núi phía bên trái, ngẩng đầu chăm chú nhìn, chỉ thấy trên đầu đường núi có một người, dáng vẻ tuy không nhìn thấy rõ, nhưng vẫn có thể đoán ra là một phụ nữ.

Đại khái chính là Nữ Ma Vương Hà Kiếm Nga, trong tay phát phát một mảnh vải trắng, đang vẩy vẩy nàng. Dương Lệ Phương cả giận, thúc ngựa một cái, tiếng vó ngựa khua như mưa rào, trong giây lát đã tới chân núi, cầm thương quát vọng lên trên:

“Người xuống đây!”. Người phía trên bước xuống vài bước rồi dừng lại, ngoạ nghề cười nói:

“Người lên đây! Lên núi đi! Ta không giết người đâu! Ta sẽ tìm cho người một người chồng, đảm bảo hay hơn con trai nhà họ Đức nhiều”. Dương Lệ Phương nói “Phì!”. Rồi giục ngựa theo đường núi phóng lên.

Nữ Ma Vương kia cầm đao đứng bất động, Dương Lệ Phương còn cách thị hai mươi bước thì lật người nhảy xuống ngựa, cầm thương sấn lên. Nữ Ma Vương phất phất mảnh vải trắng nói:

“Khoan hãy động thủ!”. Lại cười một tiếng nói:

“Sao mà hung dữ thế? Nếu ta muốn lấy mạng người thì đã phóng ám khí ra rồi. Ta lại rất thích người! Ta biết người là em gái của Đơn Đao Dương Tiểu Thái Tuế, nói ra người cũng là người giang hồ, tại sao lại nguyện ý làm con dâu chịu nhục bẽ con ở nhà họ Đức? Ta thấy quá oan uổng cho người! Chẳng bằng chúng ta kết nghĩa chị em với nhau, người đi theo ta, đến nơi nào cũng có ăn có mặc có cái mà đeo, lại có đàn ông ...”.

Vừa nói tới đó đột nhiên Dương Lệ Phương một thương phóng tới, thị vội vung đao gạt ra, nói:

“Trời ơi! Chẳng lẽ những chuyện tiện nghi tốt đẹp như thế mà người lại không thích à?”. Thị còn như đùa giỡn vung đao chém hờ ba nhát, nhưng ngọn thương của Dương Lệ Phương như con độc xà phóng thẳng tới thị.

Thị hung dữ gạt đỡ mấy chiêu, tự thấy binh khí quá ngắn thất thế, cơ hồ bị Dương Lệ Phương đâm trúng sườn. Thị hoảng sợ, vung đao nói:

“Con nha đầu ngựa ghê, đồ tiểu tiện nhân!”.

Dương Lệ Phương tuy nổi giận nhưng không mắng trả, chỉ trấn định bình tĩnh, cổ tay phát kình, cán thương rung lên. Mũi thương lấp loáng, theo thế Phượng điểm đầu chuyên đâm vào cổ tay đối phương. Hà Kiếm Nga lập tức hoa cả mắt, chém hờ một đao rồi quay người chạy lên núi. Dương Lệ Phương đuổi sát theo, ngọn thương phóng tới. Hà Kiếm Nga hoảng sợ lúc ấy lên một tiếng Trời ơi, vội cúi đầu lật tay, một ngọn phi tiêu phóng ra. Dương Lệ Phương vội nép người, ngọn phi tiêu lướt qua cạnh người, đánh vào đá núi. Nàng không thể không lùi lại một bước, tạm thời không sấn lên nữa, Hà Kiếm Nga thừa thế vội vàng chạy lên núi, lên tới đỉnh núi lại liên tiếp phóng phi tiêu xuống. Dương Lệ Phương ngồi néo qua một bên, vung thương ra chiêu Lê Hoa Bãi Đầu bảo vệ toàn thân, trên núi phóng xuống năm mũi phi tiêu, hai mũi bị mũi thương đánh rơi, ba mũi đánh trượt. Hà Kiếm Nga đột nhiên lại bỏ chạy, Dương Lệ Phương không nhìn thấy thị, bèn dừng lại một lúc.

Nhìn thấy trên núi không có động tĩnh gì, mặt trời đã mọc. Dương Lệ Phương bèn nghỉ ngơi một lúc, dắt ngựa đi lên. Đồng thời thỉnh thoảng ngẩng đầu đề phòng ám khí phía trên. Nhưng may mà không có, nàng dắt ngựa thẳng lên núi. Nhìn thấy là một đỉnh núi bằng phẳng, cây cối cũng thưa thớt, bên dưới là ruộng lúa ánh nắng chiếu vào thành sắc vàng, như biển lớn có hàng ngàn, hàng vạn làn sóng màu vàng nhấp nhô. Nàng lên ngựa hướng về phía ánh nắng, lên đỉnh núi, mới đi qua một rặng núi, ngẩng đầu lại nhìn thấy Hà Kiếm Nga.

Hà Kiếm Nga thấy nàng liền quay người bỏ chạy. Dương Lệ Phương vội vàng đuổi theo. Nhưng nàng rất ngờ vực, đặc biệt cẩn thận, đồng thời thấy phải lên rặng núi này, đường đi cũng không rộng rãi bằng phẳng như lúc nãy. Qua tới rặng núi thứ hai, lại chuyển tới một khu sơn cốc, một bầy chim núi hoảng sợ bay lên. Dương Lệ Phương cả kinh cưỡi ngựa đi chậm chậm. Vào tới sơn cốc bằng phẳng, thấy bốn phía không một bóng người, Hà Kiếm Nga cũng không biết đã đi đâu rồi.

Đang lúc kinh nghi, chợt nghe một tiếng reo hò, Dương Lệ Phương vội quay ngựa lại, thì thấy Hà Kiếm Nga xuất hiện trên chỗ cao đối diện, giơ cao tấm vải trắng vẫy vẫy. Lại thấy chỗ hẻm núi dưới chân thị có mười mấy người xông tới, đều ăn mặc gọn ghẽ, có người cưỡi trần, quá nửa sử dụng đao, gươm một nửa sử thương, nhất tề xông về phía nàng, khí thế hung hãn, cùng cao giọng quát:

“Xuống ngựa mau! Ngoan ngoãn nghe lời đi!”. Hà Kiếm Nga trên núi nhảy nhót reo hò, nói:

“ Cô dâu nhỏ! Người còn chưa ném thương xuống sao?”.

Dương Lệ Phương cả giận, vội xuống ngựa cầm thương sấn tới. Ba người đi đầu nhất tề vung thương tới đâm nàng. Nhưng ba người này chỉ là đâm bừa đâm bậy, chứ có biết phương pháp là gì? Dương Lệ Phương tuy sức yếu, nhưng bước chân không rối loạn, vận dụng thương pháp xảo diệu, đỡ, đâm, đè, gạt, liên tiếp như một đòn. Không đầy mười hiệp đã có hai người bị nàng đâm trúng, số còn lại đều hoảng sợ. Hà Kiếm Nga cũng từ trên chạy xuống, cao giọng quát tháo, nói:

“Đừng sợ, đừng sợ! Các người còn là hủ hán xưng vương con mẹ gì trên núi nữa? Còn sợ cả một con nhóc con!”. Thị chỉ huy bọn cướp nhất tề xông lên, nhưng Dương Lệ Phương thương pháp càng tinh thực, mũi thương rung lên phóng ra, tua trắng phơ phất dưới ánh mặt trời vô cùng đẹp đẽ. Tuy hai bên đều là đao thương đánh bừa tới, thế rất nguy cấp, nhưng nàng mưa thương che chở toàn thân, không ai tiến lên được.

Thương vốn là đệ nhất trong binh khí, nhất là thương pháp mà Dương Lệ Phương sử dụng lại là Lê hoa thương pháp chính tông của Dương gia, lại đánh thêm hơn hai mươi hiệp, Dương Lệ Phương dần dần đuối sức, nhưng vẫn nghiêng rặng giao đấu, hăng hái vung thương.

Không ngờ lúc ấy trong đường núi lại có rất nhiều bọn cướp kéo tới, người này nổi theo người kia, tất cả đều cầm binh khí sắc bén. Hà Kiếm Nga lại cao giọng quát:

“Lên đây mau! Mau lên đây giúp đỡ, bắt sống con tiểu nha đầu này!”. Dương Lệ Phương không khỏi hoảng sợ, vì đối phương người đông binh khí cũng nhiều, ngọn thương của Dương Lệ Phương đã thấy không đủ để bảo vệ mình, nàng hoảng sợ vừa bật khóc vừa chửi mắng.

Nhưng hai mươi tên lâu lúc ấy xông lên đều dùng tiếng lóng nói chuyện với nhau, tuy Dương Lệ Phương không hiểu gì hết, nhưng cũng có thể thấy họ toàn thân mồ hôi ròng ròng, hơi thở hồng hộc, có người trên đầu chảy máu, có người như bị đuổi chạy tháo thân. Chỉ nghe rõ một câu “Du Tú Liên”, Hà Kiếm Nga thì mặt đỏ bầm, cái nốt ruồi đỏ trên mặt nhô lên, giống như bị mũi thương đâm thủng. Thị vừa quát tháo, găm thét chửi mắng:

“Các người là một bọn tiểu tử hèn nhát! Ưổng chiếm cứ núi Ác Ngưu bao nhiêu năm, gã Tiêu Đại Hồ khốn nạn chạy đâu rồi? Mau lên đây giúp sức ! Ngay cả con nhãi này cũng không bắt được, các người còn ...”. Lời lẽ của thị rất khó nghe.

Dương Lệ Phương đột nhiên nghe thấy Du Tú Liên đã lên núi, nàng lại phấn chấn tinh thần, phảng phất như khỏe nên gấp mười lần, ngọn thương càng nhanh càng mau, ngoài việc che chở toàn thân thảnh thảng lại nhân lúc đối phương sơ hở đâm ra. Một ngọn thương giữa bấy nhiêu binh khí như một con rồng bạc đánh nhau với một bầy cá lớn nhỏ, lại có ba người bị nàng đâm ngã. Số còn lại đều bị oai danh của Du Tú Liên làm cho khiếp đảm, chỉ muốn chạy qua đỉnh núi phía tây dột thoát thân, đâu còn lòng dạ nào đánh nhau với Dương Lệ Phương?

Trong giây lát, bọn cướp mười tên đã có chín tên tháo chạy, ở đó chỉ còn lại ba người đối địch với Dương Lệ Phương, trong đó có Hà Kiếm Nga liều mạng xông vào, hết nhát này tới nhát khác. Dương Lệ Phương rung động bóng thương lui lại hai bước, đúng lúc ấy ở đường hẻm núi lại có một đại hán cởi trần đuổi tới, tay cầm phác đao. Dương Lệ Phương vừa thấy là Tôn Chính Lễ, bèn cao giọng gọi:

“Tôn đại thúc! Mau lên giúp cháu!”. Ngũ Trảo Ứng Tôn Chính Lễ lập tức múa đao xông vào, Hà Kiếm Nga bèn thu đao bỏ chạy. Tôn Chính Lễ vung đao hai ba nhát chém ngã hai tên cướp, Hà Kiếm Nga đã chạy lên núi. Dương Lệ Phương lại kêu lên:

“ Tôn đại thúc, đừng để thị chạy thoát!”.

Tôn Chính Lễ cầm đao đuổi lên, lúc ấy lại thấy Du Tú Liên cầm song đao xuất hiện trên đầu núi. Hà Kiếm Nga không còn đường chạy, sợ hãi kêu một tiếng nhảy luôn xuống dưới ngã lăn ra, thân hình theo sườn núi lăn xuống dưới.

Du Tú Liên cầm song đao đuổi theo, chỉ thấy Hà Kiếm Nga đao đã rời khỏi tay, hai tay ôm đầu, lăn tròn rất mau dưới đất. Lúc ấy dưới núi lại có bốn năm con ngựa, trên ngựa đều là bọn cướp định bỏ chạy. Một người phóng ngựa lên sườn núi, chặn Hà Kiếm Nga lại, ôm thị lên ngựa, giục ngựa phóng xuống núi lao về phía tây.

Du Tú Liên thấy trong sáu người cưỡi ngựa có Tiêu Đại Hồ trại chủ trên núi này, còn có một lão già gầy gò râu bạc, bèn vung đao chỉ:

“Lại đây mau, nhìn kìa, đó chính là Phí Bá Thân đấy!”. Miệng thì quát, thân hình đã đuổi theo. Sáu con ngựa bầy người phách trước không ngoái đầu lại, chỉ cắm đầu phi về phía tây.

Lúc ấy Tôn Chính Lễ đã chạy xuống sườn núi, cầm đao cùng Du Tú Liên đuổi theo, nhưng tuy họ chạy rất nhanh vẫn là chạy bộ, làm sao có thể đuổi kịp bầy ngựa phía trước? Dương Lệ Phương trên núi đã dắt con ngựa của nàng tới.

Nhưng sườn núi này vốn không có đường do người làm ra, vô cùng gập ghềnh, Dương Lệ Phương trong tay lại có một ngọn thương, lúc ấy lại khiến nàng mệt mỏi. Nàng đặt ngựa đi xuống, thấy đều vô cùng nguy hiểm, nếu không cẩn thận hụt chân một cái thì cả người lẫn ngựa ngã lăn xuống núi, cho dù không chết cũng bị tàn phế.

Du Tú Liên cả kinh, bảo Tôn Chính Lễ đuổi về phía tây, nàng quay lại đón Dương Lệ Phương, đầu tiên cao giọng gọi:

“Dắt ngựa đứng lại đi! Đừng đi xuống nữa! Đợi ta lên đón người!”. Nàng lập tức đặt song đao xuống một tảng đá xanh, rồi bò lên. Rất mau lẹ tới gần chỗ của Dương Lệ Phương, nàng bèn đón lấy dây cương ngựa, dặn:

“Người chậm chậm, cẩn thận một chút! Lấy cán thương chống xuống đất mà đi từ từ”.

Dương Lệ Phương nói:

“Du cô cô yên tâm, cháu rất cẩn thận, cháu không sẩy chân đâu”. Du Tú Liên nói:

“Vậy thì ta cưỡi ngựa xuống trước đây”. Dương Lệ Phương nói:

“Du cô cô cưỡi ngựa đuổi theo Phí Bá Thân đi, đừng lo cho cháu!”. Du Tú Liên nói:

“ Không lo cho người cũng được, người cứ xuống chỗ đó chờ đi, không được đi xa. Bọn ra đuổi theo Phí Bá Thân, báo thù cho người, sẽ quay lại tìm người, người ngàn vạn lần đừng rời khỏi chỗ này!”. Dương Lệ Phương gạt đầu vâng dạ.

Du Tú Liên trên sườn núi nhảy lên con ngựa của nàng, giữ chặt dây cương.

Con ngựa vốn rất hay, kỹ thuật của nàng lại giỏi, nên nhảy ba cái đã xuống khỏi sườn núi, xuống ngựa nhặt đao lên, lại nhảy lên ngựa, giơ cao một tay quát lớn dặn dò

Dương Lệ Phương đang đứng lại một tiếng. Dương Lệ Phương ở trên lại gật đầu, Du Tú Liên bèn thúc ngựa phóng về phía tây.

Dương Lệ Phương rất vất vả mới xuống tới dưới. Nàng vốn không cam tâm, cho dù đi bộ cũng muốn cầm thương đuổi theo, nhưng đã không còn sức lực nữa. Nàng bèn tìm một tảng đá ngồi xuống, tay cầm ngọn thương, nhìn ra đồng lúa mênh mông phía trước. Dưới ánh nắng màu mây, ở giữa có mấy con quạ già bay lượn, bốn phía không có bóng người, vô cùng hoang vắng! Quay nhìn lên núi không thấy cao lắm, nhưng bên trên không có người nào, bọn cướp chắc đã chạy hết rồi. Nàng nghỉ ngơi một lúc, lại định đi xuống nhưng nghe trên núi có tiếng gọi:

“Phía dưới có phải là Dương tiểu cô nương không?”.

Dương Lệ Phương giật mình, vội đứng lên quay đầu nhìn lên phía trên, thấy Sử Bạt Tử cười một con ngựa, còn dắt theo một con ngựa khác. Nàng vội vàng vẫy tay gọi:

“Sử đại thúc, xuống đây mau, xuống đây mau! Mau đưa cháu một con ngựa. Phỉ Bá Thân chạy về phía tây rồi, Du cô cô và Tôn đại thúc đang đuổi theo. Mau đưa ngựa tới cho cháu, cháu cũng đuổi theo”.

Sử Bạt Tử buông tay thả một con ngựa ra, đẩy một quyền vào mông nó. Con ngựa liền tiếp nhảy xuống sườn núi. Dương Lệ Phương vội tránh qua một bên, con ngựa đã tới bãi đất phẳng, bị nàng giữ lại. Lúc ấy trên núi lại ném xuống một chiếc roi da, nàng cũng nhặt lên. Nàng vô cùng vui mừng, lại vội vàng lên ngựa, phóng mau về phía tây. Con ngựa này chính là con ngựa của Du Tú Liên, chạy rất nhanh, trong giây lát đã đi xa.

Sử Bạt Tử cười một con ngựa, dắt một con ngựa đuổi theo phía sau. Y vừa chạy vừa nói:

“Đêm qua chúng ta đánh nhau với bọn cướp ở Cầu Bảo, về sau tìm không thấy người, bọn ta vô cùng hoảng sợ, còn cho rằng người đã bị gian tặc bắt đi rồi. Tôn Chính Lễ lại tìm được bọn ta, y nghe thế nổi nóng lên ngựa, cởi áo cầm đao, bò lên trên núi. Du cô nương cũng đưa ngựa bảo ta giữ, cô ta lên núi tìm người! Nhưng bắt ta giữ ngựa cho họ trong thôn, đời nào ta chịu?”.

“Đêm qua chỗ bọn ta ngủ lại, té ra là Lương Nhị vốn là một tên cướp. Người trong thôn ấy rất ít, gã Hương ước kia tên là Ngốc Đại cá, thật ra y không ngốc, thằng con của y lại càng xấu xa. Đêm qua họ dắt chúng ta vào nhà của Lương Nhị là bảo thằng nhãi ranh kia lên núi tìm người. May là chúng ta đề phòng, nếu không thì xong rồi. Bọn cướp trên núi cũng không nhiều lắm, kể cả người trong thôn cũng chỉ có hơn năm mươi tên. Gã đầu đảng tên Tiêu Đại Hồ, thằng đầy tớ ấy khá thân thiết với Nữ Ma Vương, nên Nữ Ma Vương mới đưa Phỉ Bá Thân và Hạ Tụng tới đây, đều đã tới rồi”.

“Đại khái thằng tiểu tử Phí Bá Thân ấy lại nẩy lòng gian ác, biết Hạ Tụng là cục nợ của y, mà nói lại Hạ Tụng trong người lại có nhiều tiền bạc, nên y trở mặt phản bội mười mấy năm giao du, sai Nữ Ma Vương, Tiêu Đại Hồ sát thương họ Hạ, cướp hết tiền bạc. Đây cũng là sói ăn thịt sói, không sao đề phòng được. Lão Hạ xong rồi, lão Phí có thể vui vẻ! May là chúng ta kịp thời đuổi tới, nếu không chỉ cần chậm nửa tháng, thì trên núi này đã phát phối ngọn cờ Thế thiên hành đạo màu hoa hạnh rồi. Tiêu Đại Hồ không phải là đại vương sao? Phí Bá Thân không phải là quân sư à! Nữ Ma Vương đến lúc ấy sẽ là gì nào?”.

Dương Lệ Phương giục ngựa vội vòng phóng đi, vừa thở vừa nói:

“Nữ Ma Vương giảo hoạt thật! Thụ dụ cháu lên núi, gọi rất nhiều bọn cướp tới bao vây. May mà ngọn thương này của cháu chống lại được, Tôn đại thúc, Du cô nương lại kịp thời tới giúp, nếu không ...”.

Sử Bạng Tử nói:

“Đây toàn là ngụy kế của Phí Bá Thân. Bọn ta ở đây có những ai, bản lĩnh của ai thế nào, y đều đã nghe ngóng rõ ràng rồi. Thằng đầy tớ ấy thật khó chơi! Nhưng y lại không biết xấu hổ, bấy nhiêu giặc cỏ trên núi lại quá hèn nhát, không gã nào có gan. Cho nên vừa thua bọn ta ở Cầu Bảo là muốn chạy lên núi. Nhưng bọn ta lên núi nhìn thấy không còn tên nào!”.

“Ta dắt ngựa đi qua sáu bảy ngọn núi, mới tìm được hai gã giặc cỏ trong một hang núi, ta cũng không giết hại họ. Nghe họ nói Du Tú Liên lên núi rồi, còn có một đại hán cõi trần, liên tiếp chém sạch những người bỏ chạy, gã Gia Cát Cao kia cùng Nữ Ma Vương và trại chủ Tiêu Đại Hồ cũng đều bỏ chạy. Đầu tiên ta cười bọn họ quá hèn nhát, trước kia ta lên núi làm cướp cũng không hèn nhát như thế, nhưng ta lại nghĩ có thể Gia Cát Cao tự biết núi này khó giữ, nên cố ý dụ chúng ta vào cạm bẫy của y ở chỗ khác chăng? Ta thấy chúng ta đuổi theo thì phải đuổi nhưng cũng phải cẩn thận một chút!”.

Sử Bạng Tử vừa cười ngựa dắt theo một con ngựa vừa nói chuyện, bất giác rơi lại phía sau. Dương Lệ Phương nóng ruột báo thù đã thúc ngựa vượt lên trước y, càng lúc càng xa. Cho dù Sử Bạng Tử không nói chuyện cũng theo không kịp, y chỉ từ phía sau cao giọng nói:

“Cẩn thận một chút!”. Dương Lệ Phương không ngoảnh lại, con ngựa theo đường núi cong như cái mâm phóng đi, giây lát đã đuổi kịp Tôn Chính Lễ. Tôn Chính Lễ đang cầm đao đứng ngăn ra cạnh đường, trên mặt đầy mồ hôi. Y tức giận thở hổn hển nói:

“Không có ngựa, con mẹ nó, không đuổi kịp!”. Dương Lệ Phương vội nói:

“Sử đại thúc dắt ngựa ở phía sau, Tôn đại thúc chờ ngựa tới thì đuổi theo giúp cháu!”.

Lúc đang nói, con ngựa của nàng vẫn không dừng lại, lướt qua bên cạnh Tôn Chính Lễ phóng về phía tây. Đột nhiên vừa tới một nơi chỉ thấy có một ngã ba đường chạy về phía đông nam hơi rộng rãi bằng phẳng, nhưng lúa má rì rào, trên đường không có người nào. Con đường chạy về phía bắc lại rất hẹp, xa xa có núi xanh xanh, gần đó thì có rừng cây nhà cửa. Dương Lệ Phương tới đó kìm ngựa lại, trong lòng ngần ngừ, nghĩ thầm mình đi đường nào thì đúng? Chỉ đành tới hỏi dò khu nhà trước mặt. Lúc ấy bèn giục ngựa qua đường phía bắc, đi không bao lâu thì tới trước một ngôi nhà.

Đó là một bãi mười mấy cây hòe cây liễu cao thấp khác nhau, có một căn nhà năm gian, đều được che rợp. Bên trong bức tường rào đất còn có hàng rào tre, bên trong hàng rào tre trồng rau cải, phía ngoài tường đất có một dòng nước cạn trong núi chảy ra, chậm chậm chảy quanh tảng đá, rộng không quá hai thước, ngựa nhảy một cái là vọt qua, chỗ nước tụ ở đầu rừng phía nam là một cái ao. Cỏ lau mọc cạnh ao, bóng liễu rủ xuống dòng nước, có mấy con vịt trắng đang bơi lội, kêu lên cạp cạp, tiếng ong trên cây kêu vo vo sát bên tai.

Dương Lệ Phương không ngờ nơi này lại có chỗ yên tĩnh như thế, rất giống nơi cư trú của người ở ẩn. Nàng bèn xuống ngựa, cúi đầu nhìn kỹ, thấy dưới mặt đất có mấy hàng vết chân ngựa, là chạy thẳng vào dãy núi phía bắc. Nàng bước tới trước cánh cổng đẩy một cái mở ra không được, bèn gọi:

“Có ai ở nhà không? Ta muốn hỏi thăm một chuyện!”. Bên trong chỉ có tiếng chim kêu ríu rít, nhưng không có tiếng người. Dương Lệ Phương bèn đứng lên yên ngựa nhìn qua tường, đang định nhảy vào trong, thì thấy tấm rèm trúc trong một gian nhà tranh lớn lay động, một người đàn bà bước ra, cao giọng nói:

“Đừng leo lên tường! Sập xuống bây giờ! Người định làm gì thế?”.

Dương Lệ Phương vừa nhìn thấy người đàn bà này chỉ khoảng ba mươi tuổi, khuôn mặt đen đen đánh phấn khá nhiều, lông mi dày, tóc búi cao, mặc áo lụa xanh, quần vải đỏ, bàn chân rất nhỏ, tay còn cầm cái cặp sắt, xem ra không giống người sống lâu ngày ở nơi hoang vắng. Dương Lệ Phương bèn nói:

“Ta muốn hỏi thăm người một chuyện, mới rồi người có thấy mấy con ngựa chạy qua trước cổng không?”. Người đàn bà nói:

“Suốt nửa ngày ta không ra khỏi nhà, làm sao thấy được ngựa nào? Đúng là ta có nghe một tràng vó ngựa, dường như chạy về phía bắc”. Dương Lệ Phương hỏi:

“Phía bắc là nơi nào vậy?”.

Người đàn bà nói:

“Phía bắc là núi”. Dương Lệ Phương lại hỏi:

“Trong đó có làng xóm không?”.

Người đàn bà lắc đầu, cười cười nói:

“Chuyện đó thì ta không biết! Người đừng tưởng, chứ ta ở đây hơn hai mươi năm nhưng chưa từng lên núi lần nào”.

Dương Lệ Phương lại hỏi “Trên núi này có cướp không?”. Người đàn bà nói:

“Người nghĩ xem! Nếu trên núi có giặc cướp, thì bọn ta làm sao ở đây được? Bọn ta cũng là loại người tầm thường, đây là nơi nghỉ ngơi của Cao lão gia ở huyện Mãn Thành”.

Dương Lệ Phương nói:

“Cám ơn người nhiều!”.

Nàng lập tức nhảy lên ngựa, quay lại phóng lên phía bắc. Chỉ thấy càng đi đường càng hẹp lại, dưới đất đá sỏi lổn nhổn, quả thật không nhìn thấy một ai.

Cây cối không nhiều, chim rừng cũng rất ít, mặt trời rất nóng. Dương Lệ Phương cười ngựa cầm thương hết sức phóng vào dãy núi.

Chỉ thấy dãy núi kéo dài, đá xanh chông chát, khói mây lãng đãng, mùi phân hoang vắng, nếu tìm một người trong đó, quả thật như đáy bể mò kim.

Dương Lệ Phương bất giác sốt ruột, thở ra một hơi, tự nhủ “Thế này thì làm sao? Bọn Phí Bá Thân chạy trốn chỗ nào? Chẳng lẽ họ trốn theo một đường khác sao? Du Tú Liên đuổi theo đường nào? Mới rồi, người đàn bà kia nghe lầm phương hướng tiếng vó ngựa chăng? Mình phải quay lại tìm bà ta hỏi mới được. Có thể vì bà ta ngụ ở đây, không dám đắc tội với bọn cường đạo trên núi, nên chỗ bọn Phí Bá Thân chạy tới, bà ta không dám nói cho mình”. Lúc ấy nàng chỉ còn cách lui ngựa xuống núi, theo đường lúc nãy chờ ra, đi rất chậm, tinh thần vô cùng chán chường, khí lực dường như không còn gì. Nghĩ kỹ một lúc thì không phải vì hai đêm thiếu ngủ mà mỗi mệt như thế, mà nguyên nhân chủ yếu là từ đêm qua đến bây giờ không ăn gì. Nàng bây giờ mới nếm mùi bị đói, đúng là khó lòng chịu được.

Cưỡi ngựa đi chậm chậm, từng hồi từng hồi cảm giận, đau xót, lại khiến nàng không kìm được rơi nước mắt, bất giác lại trở về tới ngôi nhà kia. Ở đó dương liễu, khe suối, bầy vịt, lều tranh, chỗ nào cũng thể hiện rõ sự phong nhã của chủ nhân, đồng thời mùi cơm từ trong bức tường ngấm bay ra. Sao mà thơm thế ! Khiến Dương Lệ Phương bất giác chảy nước bọt . Nàng bèn xuống ngựa, bước lên gõ cánh cửa tre, lại gọi vọng vào bên trong:

“Đại má, đại má!”. Nàng cảm thấy tiếng gọi không có khí lực, bụng đói sôi thành tiếng.

Gọi một hồi lâu, người đàn bà bên trong mới lên tiếng, âm thanh lại không có vẻ hòa khí như lúc nãy, nói:

“Chuyện gì thế? Lại tới gõ cửa nữa!” rồi kéo cánh cửa tre ra. Vừa nhìn thấy là Dương Lệ Phương, bà ta hỏi:

“Người tìm bầy ngựa đi trước có được không? Người là làm gì thế? Trời ơi! Cắm cây thương này để làm gì thế? Người là con dâu nhà ai?”.

Dương Lệ Phương thở ra một tiếng nói:

“Đại má bà đừng hỏi! Ta! Không giấu gì người, từ hôm qua ta vẫn chưa ăn cơm, cũng không được ngủ. Ta là ...Ồ! Ta là có việc gấp. Ta muốn tìm một người, người ấy rất già, họ Phí, y còn tên là Gia Cát Cao!”. Người đàn bà lập tức biến sắc, nói:

“Trời ơi! Người tìm Gia Cát Cao làm gì, người quen y à?”.

Dương Lệ Phương đột nhiên phấn chấn lên, hỏi:

“Tại sao người biết Gia Cát Cao? Y từng tới chỗ các người à?”.

Người đàn bà cười nói:

“Y mà tới chỗ bọn ta, thì bọn ta không thể ở đây được nữa! Tiêu Đại Hồ ở trên núi Ác Ngưu là con nuôi của y, thằng khốn ấy thường tới ngụ trên núi của y. Nghe nói đã sáu bảy mươi tuổi, là một vị lão tú tài, nhưng thằng đầy tớ ấy khôn ngoan khỏe mạnh, không ai không kính trọng y, đều coi y như lão thần tiên. Bọn ta ở đây không dám đắc tội với họ, có lúc trên núi họ sai người tới, nói là cần hai con vịt, để hiếu kính cho lão gia của họ, bọn ta cũng không dám không nghe lời”.

Dương Lệ Phương nói:

“Ta thấy các người đang nấu cơm, ta muốn ăn một chút. Nhưng ta không phải như đám cướp ấy, ăn xong cơm ta nhất định trả tiền cho các người”. Người đàn bà cười nói:

“Ồ, có tiền hay không có tiền không hề gì, chỉ là người tới còn hơi sớm. Nếu người tới buổi trưa thì tốt hơn nhiều. Ta mới giết một con vịt, còn chưa luộc xong! Vì chồng ta cười lừa đi đón cha mẹ ta, trưa nay bọn ta mới ăn cơm”. Dương Lệ Phương nói:

“Ta không cần ăn cái gì ngon, chỉ cần cơm không cũng được. Ngon dở gì thì ta cũng phải ăn xong rồi ta cũng phải đi ngay để làm việc!”.

Người đàn bà mời Dương Lệ Phương dắt ngựa vào cổng. Phía trong bức tường thấp, dưới đất có hai cái cọc buộc ngựa còn sót lại một bãi phân ngựa.

Dương Lệ Phương nhìn thấy không tìm được sinh nghi. Người đàn bà lại bảo nhà bà ta có nuôi hai con lừa, một con chồng bà ta dắt đi để đón mẹ bà ta, một con thì con bà ta chở cám vào thành. Bà ta nói:

“Ở đây là nhà của Cao lão gia trong phủ Khai Phong, Cao lão gia thích nơi này thanh nhã, lại vì mồ mả cha ông ở sau núi này, nên mỗi khi gặp ngày thanh minh, hoặc

trước sau rằm tháng giêng, Cao lão gia thường đưa thái thái tới nghỉ lại đây khoảng nửa tháng”.

Dương Lệ Phương nghe người đàn bà nói thế, lòng nghi ngờ lại càng tăng thêm. Người đàn bà đưa nàng vào ba gian phòng lớn. Gian phòng tuy lợp bằng cỏ, nhưng treo một tấm rèm trúc, bên trong lại vô cùng sạch sẽ, bàn ghế bằng gỗ du, trên vách treo tự họa và bi thiếp của danh nhân, trên bàn bày lọ hoa, giá gương sách vở, bút nghiên, quả thật là biệt thự của một vị quan. Người đàn bà bước vào phòng, tự xưng mình là họ hàng của lão gia ở đây. Cao gia bảo tới đây ở, coi sóc nhà cửa. Bà ta mời Dương Lệ Phương ngồi xuống ghế, rồi trở ra ngoài, vào nhà bếp mang cơm lên.

Lúc ấy, ngựa thì buộc ở trong viện, thương thì dựng ở góc tường. Dương Lệ Phương đứng lên, nhìn nhìn gian phòng, thấy là nhất minh lưỡng ám, trong gian phòng phía bắc có một cái giường gỗ, trên giường có một tấm nệm sạch sẽ, gian phía nam chỉ có một cái rương gỗ và một cái vò gạo, còn có cày liềm và các vật linh tinh vớt dưới đất. Hai gian phòng tối đều treo rèm cửa.

Người đàn bà kia đã mang cơm lên, cơm là gạo trắng nấu độn gạo vàng, hơi khói bốc lên nghi ngút, xông vào mũi thấy rất thơm. Thức ăn là một tô cải trắng, một đĩa dưa vàng. Đặt trên bàn, người đàn bà cười nói:

“Ăn đi, nhưng chẳng có gì ngon cả”. Dương Lệ Phương cười nói:

“Thế này là ngon lắm rồi, ta ở nhà cũng không được ăn ngon như thế này đâu!”. Người đàn bà hỏi nàng nhà cửa ở đâu, chồng làm gì, Dương Lệ Phương chỉ nói:

“Nhà ở ngoài thành Bắc Kinh, mở hiệu bán tạp hóa, chồng đi bán hàng rong, hiện tại ...”.

Nàng không biết bịa đặt thế nào thì hay, nhưng mình cưới ngựa cầm thương, chỉ có nói là bảo tiêu thì người ta mới tin, nhưng thiên hạ tổng cộng có bao nhiêu nữ bảo tiêu? Mà nói lại, thì mới rồi nói là nhà mở cửa hiệu bán tạp hóa, bây giờ tại sao lại bảo tiêu tới đây!

Lúc ấy nàng bất giác đỏ mặt, không nói tiếp nữa. Cầm đĩa lên, xúc cơm lấy thức ăn, định ăn cho nhanh rồi đi, sẽ đuổi theo Phí Bá Thân, tìm Du Tú Liên.

Lúc ấy trước mặt nàng là một cái bàn bát tiên, người đàn bà ngồi đối diện với Dương Lệ Phương, hai tấm màn cửa ở hai gian phòng tối đều ở sau lưng hai người, bị gió thổi rung lên nhè nhẹ. Phía sau chiếc ghế của Dương Lệ Phương là phòng phía bắc, vừa rồi nàng đã xem xét qua, biết trong phòng quả thật không có ai, nàng bèn yên tâm ăn cơm. Người đàn bà ngồi đối diện cứ lú lo trò chuyện, nàng chỉ vừa ăn vừa gật đầu.

Đúng lúc ấy, người đàn bà trước mặt đột nhiên biến sắc, Dương Lệ Phương đang sinh nghi, không ngờ hai cánh tay đã bị người sau lưng ôm chặt, Nàng giật nảy mình kêu

lên một tiếng “Trời ơi!”, đôi đũa và bát cơm đều rơi xuống bàn, chỉ cảm thấy hai tay bị người ta giữ rất chặt. Nàng vội ngoái đầu lại nhìn hai bên, thì thấy sau lưng có hai đại hán khỏe mạnh, đều cưỡi trần, mỗi người dùng hai tay giữ chặt một cánh tay mình. Người đàn bà trước mặt đứng lên nói:

“Người cũng đừng oán ta! Ai bảo người tự rúc đầu vào lưới. Cầm thương vào nhà người ta ăn cơm, thì người cũng phải chịu chút tội!”. Dương Lệ Phương vội nói:

“Các người làm gì thế? Chúng ta ngày xưa không oán ngày nay không thù, tại sao các người lại ám toán ta?”. Nàng lớn giọng lúc ấy lối, người giữ cánh tay trái nàng bèn đưa một bàn tay to lớn lên bịt miệng nàng, người bên phải thì quát một tiếng đánh nàng một tát.

Dương Lệ Phương trợn mắt, ra sức giãy giụa, nhưng không rằng ra được, cũng không lúc ấy lên được. Hai đại hán lấy dây thừng trói hai cánh tay nàng, Dương Lệ Phương phóng chân đá lên, một cái ghế bị đá đổ. Người đàn bà nói:

“Ồ! Cũng khỏe đấy chứ, không ngờ đứa con gái này lại bướng bỉnh đến thế, trói hai chân nó lại!”. Hai đại hán đều nói:

“Không có sợ”. Bà ta ra ngoài tìm nhưng chưa tìm được. Dương Lệ Phương nhân cơ hội ấy phun một cái, vì răng nàng bị đánh gãy, nên phun ra rất nhiều tia máu.

Hai đại hán lại dọa nạt:

“Người mà dám kêu lúc ấy, bọn ta sẽ lấy mạng người ngay. Không kêu lúc ấy, bọn ta còn có thể tha người!”. Dương Lệ Phương khóc nói:

“Các người thả ta ra mau! Nếu không bạn ta có thể tới đây! Họ đều là hảo hán, có thể giết chết các người!”. Hai đại hán kia đều lên tiếng thúc giục người đàn bà, nói:

“Tìm dây mau!”. Người đàn bà hoảng sợ luống cuống, về sau cởi cái thắt lưng đỏ ra, ném cho đại hán, nói:

“Cứ lấy cái này trói hai chân cô ta lại!” lại cúi đầu cười hung dữ, nói:

“Xem dáng vẻ người cũng xinh đẹp, nhưng hai bàn chân thì không cân xứng với phần trên. Xem dáng vẻ của người cũng quyết không lấy được chồng giỏi đâu!”. Người đàn bà xốc xốc quần nhìn Dương Lệ Phương bĩu bĩu môi, trừng trừng mắt.

Dương Lệ Phương lúc ấy sắc mặt trắng bệch, nước mắt ròng ròng ròng, tức giận đến toàn thân phát run, toàn thân lập cập, nhưng giằng ra không được, hai đại hán kia quá khỏe mạnh, dùng thắt lưng buộc chặt hai chân nàng, sau đó vác lên bước vào phòng phía nam. Người đàn bà bèn mở cái nắp rương lớn lên, té ra trong cái rương gỗ lớn này không có vật gì. Hai đại hán nhấc Dương Lệ Phương lên, ném vào trong rương một cái, quát một tiếng. Dương Lệ Phương không tìm được kinh ngạc. Té ra phía đáy cái rương

này lại di động, đáy rương bị nàng đè lên, thân hình nàng lại theo đó rơi xuống hầm sâu. Nàng bất giác ách chà một tiếng, lại có một người bước tới nghiêm giọng nói:

“Không được kêu!”. Rồi rút dao ra áp lên mặt nàng một cái, lại đập cái nắp sơn đen lên, thân hình Dương Lệ Phương bèn lăn xuống một chỗ.

Trong đó rất tối tăm, vốn là một căn phòng dưới đất, trên vách có treo đèn dầu. Dưới ánh sáng bí ẩn đáng sợ, nàng nhìn thấy dưới đất có một tấm ván gỗ, trên tấm ván có một người ngồi. Người này râu tóc rất dài, đều bạc trắng, thân hình vô cùng gầy gò, tuổi tác rất cao, mặc một bộ quần áo bằng lụa, tay cầm một chiếc quạt. Người ấy cười nhạt nói “Hừ, hừ! Ta lại còn cho rằng người tài giỏi thế nào kia!”. Dương Lệ Phương ngẩng đầu lên, trừng mắt tức giận hỏi “Người là ai?”. Lão già kia nói:

“Người tìm ai thì ta là người ấy!”.

Dương Lệ Phương vội nhìn, té ra người ấy chính là Phí Bá Thân. Nàng tức giận tới mức ruột gan đều như bốc lửa, mắt trừng muốn rách khóe, nhổ một bãi nước bọt, mắng:

“Lão tặc! Cha mẹ ta đều bị ngươi hại chết, ta phải trả thù cho cha mẹ ta, giết chết ngươi”. Toàn thân dùng lực, cổ gãy giữa, nhưng tay chân đều bị trói chặt, ngay động đậy cũng không được. Bên cạnh còn có một người chính là Nữ Ma Vương Hà Kiếm Nga. Thị cầm cương đao sáng loáng, cao giọng dọa:

“Người muốn chết thật phải không? Bọn ta sẽ giết chết ngươi tại đây, cho dù võ nghệ của Du Tú Liên có cao cường hơn, cũng không thể tới đây cứu ngươi đâu!”.

Giọng của Hà Kiếm Nga rất lớn, Dương Lệ Phương ra sức gãy giữa, rít lên một tiếng nói:

“Các người giết chết ta đi!”.

Lúc ấy lại nghe hai tiếng huỳnh huỵch, chỉ thấy hai đại hán vừa trói Dương Lệ Phương lại nhất tề bước vào gian địa thất, một người bước tới đưa tay bịt miệng Dương Lệ Phương, người kia thì vội vàng nhìn Hà Kiếm Nga xua xua tay nói:

“Đừng lớn tiếng!”. Lại hạ giọng nói:

“Ngũ Trảo Ứng Tôn Chính Lễ tới rồi, y nhìn thấy con ngựa và ngọn thương, y nói người này đã bị chúng ta giết chết. Quách đại nương phân bua với y, nói là con gái nhà họ Dương gửi thương và ngựa ở đây, cô ta lên núi tìm ai đó. Tôn Chính Lễ vẫn không tin, đang làm âm lên ngoài kia!”.

Hà Kiếm Nga đang đè lên người Dương Lệ Phương. Dương Lệ Phương trong lòng vô cùng phẫn chấn, cảm thấy bàn tay của mục Nữ Ma Vương này hơi run, chỉ nghe thị nói:

“Y chỉ có một người thôi à? Chúng ta ra bắt vào đây luôn đi, chỉ cần Tiêu Đại Hồ người có gan, thì tuy chân ta bị thương, ta cũng không sợ!”.

Nguyên trong hai đại hán thì người trên mặt có nốt rõ chính là Tiêu Đại Hồ, Đại vương trên núi Ác Ngưu, Người này vóc dáng rất cao, gian địa thất lại thấp, y chỉ có cách ngồi xổm chứ không thể đứng thẳng lưng. Về mặt y mùi phần âm trầm, lắc lắc đầu nói:

“Không được! Ngũ Trảo Ứng khó chơi lắm! Ta sợ không đánh nổi y. Mà nói lại ta tuy chỉ nghe một mình y cãi cộ bên ngoài, nhưng biết đâu Du Tú Liên đang ở ngoài cổng?”.

Lúc ấy Phí Bá Thân vẫn đang ngồi xếp bằng, thái độ mùi phần ung dung, phe phẩy chiếc quạt nói:

“Không hề gì! Dù họ dọa dẫm ở ngoài, nhưng ta tin chắc Quách đại tẩu không bao giờ nói cho họ biết chỗ này. Các người cứ yên tâm, họ không thể xông vào đây được. Nhị Hùng, người ra giữ cửa đi”. Hán tử đàn bịt miệng Dương Lệ Phương nghe thế bèn buông tay ra. Thanh cương đao của Hà Kiếm Nga vẫn kê lên ngực của Dương Lệ Phương. Dương Lệ Phương không dám kêu, chỉ hạ giọng nói:

“Nếu các người thả ta ra, thì ta sẽ ra ngăn cản họ, không làm hại tính mạng của các người”.

Phí Bá Thân cười khẽ một tiếng, ném một chiếc khăn tay ra bảo Hà Kiếm Nga nút miệng Dương Lệ Phương lại. Y phe phẩy chiếc quạt, chòm râu bạc rung rung, hơi ngẩng mặt lên, nhắm mắt lại, dùng giọng ngạo mạn nói:

“Người làm rồi! Dương Tiểu Trai cha của người vốn là bạn thân của ta, trước kia ta tới nhà người, mẹ người cũng không tránh mặt. Ta và cha người là bạn rất thân, y là uống lầm thuốc mà chết, mẹ người là tuấn tiết theo chồng. Lúc chôn cất họ ta cũng tới viếng tang, ta còn tính xin biểu trình tiết cho mẹ người. Những chuyện bấy giờ đều do Dương Công Cửu, y vốn là một tên giặc cướp, y bắt cóc anh chị em các người từ nhỏ, dạy cho các người một ít võ nghệ, sai các người tìm Hạ Tri phủ phủ để trả thù. Thật ra có thù gì đâu? Chẳng qua trước kia y bị nha môn Nhữ Nam bắt một lần, nên y căm hận bọn ta thôi”.

“Đây tuy là chuyện cũ hai mươi năm trước, nhưng thị phi thật giả vẫn có thể tìm người làm chứng. Người là một đứa con gái, lấy chồng nhà họ Đức cũng rất tốt, không nên nghe lời đơm đặt của kẻ gian, câu kết với La Tiểu Hồ, Du Tú Liên, Lưu Thái Bảo, bọn giặc cướp nữ tặc ấy chuyên dối đầu với ta. Nên biết rằng ta tuy đã già, không biết võ nghệ, nhưng con trai con gái nuôi của ta rất đông, đều là hào kiệt một thời, nhất định không để các người sinh cường đâu.”

“Bây giờ ta trói người đưa vào đây, chẳng qua chỉ là bắt người tạm thời chịu ủy khuất một chút, chứ không có ác ý gì. Vì ta thấy người rất giống với mẹ người ngày xưa, nhìn thấy người ta lại không tìm được tưởng nhớ tới bà ta. Bà ta quả thật là mỹ nhân tuyệt thế. Năm xưa Hạ Tri phủ phủ quả thật bị bệnh tương tư vì bà ta, nhưng không có ý chiếm đoạt bà ta. Hừ! hai mươi năm trước bà ta tiết liệt mà chết, bây giờ con cái của bà ta lại coi ta như kẻ thù, ta nghĩ bà ta ở dưới suối vàng mà biết, chắc cũng không nhắm mắt được. Bây giờ người cứ ngoan ngoãn ở đây. Đợi ta bắt được nữ tặc Du Tú Liên, ta sẽ an trí người ở một nơi rất tốt. Người đừng nóng ruột, người cũng không cần thấy khó chịu!”. Nói xong, y cười khê một tiếng.

Dương Lệ Phương toàn thân dùng lực, nhưng không bứt được dây trói, không thể giết chết lão tặc hồ ly trước mắt, chỉ tức giận ứa nước mắt. Lúc ấy đại khái đại hán giữ cửa là Nhị Hùng đã xoay cánh cửa tức đậy cái rương gỗ ra, nên tiếng tranh cái bên ngoài đều lọt vào trong mật thất. Chỉ nghe Tôn Chính Lễ cao giọng quát:

“Nói mau! Cô gái kia đâu rồi? Bị các người hại chết rồi phải không? Người nói mau ra, nếu không thì ta bắt kể người là đàn bà hay đàn ông, cũng một đao lấy mạng người!”

Lại nghe người đàn bà họ Quách nói:

“Trời ơi! Người là cường đạo cũng phải nói lý lẽ chứ! Mới rồi quả đúng là có một cô nương tới đây, ăn một bát cơm, về sau cô ta nói lên núi tìm người, cưỡi ngựa không tiện, cô ta bèn gửi cả thương lẫn ngựa ở chỗ ta ...”.

Phí Bá Thân ở dưới nghe thấy, y không tìm được khê cười thâm, cảm thấy người đàn bà kia rất biết ăn nói. Nhưng Tôn Chính Lễ bên ngoài cứ cãi cọ, người đàn bà hoảng sợ nói:

“Người không tin thì người cứ lên núi tìm cô ta xem. Gậy gỗ ở đây làm gì? Người là một hán tử to lớn lại tới nhà một người đàn bà lẻ loi như ta gây chuyện làm gì vậy? Trời ơi! Người không biết vương pháp sao? Người kéo tóc ta à? Người là cái gì vậy? Trời ơi! Cứu tôi với! Ta húc người chết bây giờ!”.

Phí Bá Thân dần dần biến sắc, Dương Lệ Phương thì rất khẩn trương, dùng hết sức giằng ra, nhưng cũng không kết quả gì. Tôn Chính Lễ bên ngoài lại cao giọng mắng:

“Ta thấy người không phải là người tốt! Mau nói cô gái kia đang ở đâu thì ta tha cho người ...”, Người đàn bà lại nói:

“Trời ơi, người có giết ta ta cũng không nói được! Người lên núi mà tìm đi!”. Tôn Chính Lễ nói:

“Ta mới từ trên núi xuống, người đừng lừa ta! Nói mau!”. Kế có tiếng cương đao đập lên bàn, tiếng bước chân rầm rập vang lên, vô cùng âm ỉ. Phí Bá Thân bắt giác sa sầm mặt, Nữ Ma Vương cầm đao bước ra, nhưng bị Tiêu Đại Hồ cản lại.

Lúc ấy lại nghe bên ngoài có tiếng vó ngựa, Phí Bá Thân mừng tượng như rùng mình, tiếng nói bên ngoài lại càng âm ỉ. Người đàn bà kia càng lúc ấy thét, lại nghe có giọng đàn ông Sơn Tây, lại có giọng phụ nữ nói:

“Lục soát đi! Lục soát tất cả các nơi! Người cũng không cần giảo hoạt đâu, ngựa và thương đều ở đây, người lại không thấy đâu, rất là khả nghi”, Dương Lệ Phương lại dùng sức giãy giụa, nhưng bị Hà Kiếm Nga đè xuống, lại kề dao vào cổ nàng. Dương Lệ Phương trong lòng như lửa đốt, nhưng bị hăm dọa, nàng nghiêng răng, lại mím môi. Nàng định kêu:

“Du cô cô Du Tú Liên của ta đã tới rồi! Các người chọc giận cô ta à? Các người mau thả ta ra!”, nhưng không sao kêu lên được. Hà Kiếm Nga lại lật nàng ngửa mặt lên, dùng một cánh tay đè mạnh xuống ngực nàng, hơi thở của nàng lại càng tắc nghẽn, chỉ tròng hai con mắt, Hà Kiếm Nga lại trừng trừng nhìn nàng. Đột nhiên Phí Bá Thân bước tới, quờ tay một cái phui tắt đèn trên vách. Nhị Hùng lại chạy vào vội vàng nói:

“Du Tú Liên và Ba Sơn Xà Sử Bạ Tử cùng tới rồi!”. Phí Bá Thân hạ giọng nói:

“Suýt suýt suýt!”.

Y không cho Nhị Hùng lên tiếng, cũng đủ thấy tình thế y đang rất khẩn trương.

Trong phòng tối om, chỉ có ba thanh đao thỉnh thoảng lóe sáng, sau tường mừng tượng như có một nơi có ánh sáng chiếu vào, nhưng không biết thông ra tới đâu. Trong cả phòng không có một tiếng động, ai cũng nghe tiếng tim mình đập thình thịch. Dương Lệ Phương ngoài tiếng tim đập, còn sốt ruột thở dốc, nhưng âm thanh phát ra cũng rất nhỏ.

Vì cánh cửa của gian phòng này chính là đáy cái rương gỗ, đóng lại rất chặt, nên tất cả tiếng bước chân, tiếng xôn xao, tiếng quát tháo, tiếng cãi cọ bên ngoài đều không lọt vào được. Nhưng lại nghe có tiếng mấy tấm ván đập vào nhau, dường như bọn Du Tú Liên mở cái rương ra. Người bên trong lại càng căng thẳng, thanh đao của Hà Kiếm Nga đã kề vào cổ Dương Lệ Phương.

Dương Lệ Phương nhắm mắt ứa lệ, chỉ còn cách chờ chết, trong lòng vừa căm hận, vừa đau xót, lại biết gã gian tặc Phí Bá Thân này không thể chạy thoát, lại cảm thấy được an ủi chút ít. Lúc ấy đột nhiên cái rương gỗ lại không vang lên tiếng động nữa, thanh âm bên ngoài dường như đều dừng lại. Mấy người ở đó đều thở ra một hơi, thanh đao của Hà Kiếm Nga cũng rời khỏi cổ họng Dương Lệ Phương, Phí Bá Thân thì hừ hừ cười nhạt một tiếng.

Cơ sở hãi tạm thời trôi qua. Nguyên là vì Sử Bạ Tử và Tôn Chính Lễ bên ngoài mở cái rương gỗ ra nhìn, thấy không có gì, họ bèn đập nắp lại. Không ai ngờ rằng trong gian phòng này lại có mật thất dưới đất, nhưng Du Tú Liên vẫn hỏi vặn người đàn bà kia.

Vì Du Tú Liên mới rồi cưỡi con ngựa của Dương Lệ Phương đuổi theo Phí Bá Thân, đuổi tới chỗ ngã ba kia thì không nhìn thấy bọn người cưỡi ngựa chạy trước. Nàng cũng từng hỏi qua người đàn bà này, nhưng bà ta nói là không nghe phía ngoài có tiếng vó ngựa, nên Du Tú Liên bèn quay ngựa đuổi về phái đông nam. Con đường ấy đã rộng rãi, lại bằng phẳng, vả lại nếu trong vòng hai dặm mà có ngựa chạy thì ở phái sau không đến nỗi không nhìn thấy phái trước có bóng người nào, dưới đất cũng không có dấu chân ngựa mới để lại.

Nàng cũng hỏi những người nông dân đang làm ruộng, họ nói:

“Con đường này tuy rộng rãi nhưng không phải là đường lớn. Từ phía nam đi tới đầu đường chính là núi, bên này thì đường núi cũng không có. Đường phía bắc thì qua Ngũ Hồi lĩnh là tới Kinh Quan”, lại nói:

“Bọn tôi từ lúc mặt trời mọc làm ruộng ở đây, không thấy con ngựa nào chạy qua đây cả!”. Du Tú Liên lại đích thân xem xét hình thế địa lý, cũng thấy lời họ nói không sai. Nhưng người đàn bà trong gian nhà phong nhã mới rồi chưa mở miệng đã đảo mắt láo liếng, lại có chỗ khả nghi, nên Du Tú Liên vội quay ngựa trở lại.

Tôn Chính Lễ và Sử Bạt Tử lần lượt tới, họ đang làm âm lên với người đàn bà kia. Du Tú Liên cũng nhìn thấy con ngựa buộc ở cọc và ngọn thương của Dương Lệ Phương dựng trong phòng, lại thấy trên mặt đất có mấy mẩu dây, đủ thấy có người bị trói ở đây. Trong nhà bếp cũng có rất nhiều bát đĩa, vả lại còn có một con vịt đã bị cắt cổ trên vách lại treo một thanh đơn đao, vì thế lại càng khả nghi.

Tôn Chính Lễ và Sử Bạt Tử truy vấn người đàn bà, Du Tú Liên lại bảo Sử Bạt Tử lên núi đi tìm, Sử Bạt Tử đi suốt nửa ngày trở về cũng nói “Chỉ có một hòn núi, không có người nào”. Lúc ấy Tôn Chính Lễ lại giận dữ gầm lên như sấm:

“Trói con mụ này vào cái buộc dây ngựa, lấy roi đánh cho thị một trận, thì thị mới chịu nói!”.

Người đàn bà kia đang ngồi dưới đất, hu hu khóc lớn, nói:

“Cho dù các người lột da ta, ta cũng không biết đâu! Ta là đàn bà, mới rồi ta chỉ là dây vào chuyện không đâu, bảo cô ta cứ gửi thương và ngựa ở đây. Ta làm sao biết cô ta đi luôn không quay lại? Ta làm sao biết được vị cô nãi nãi kia của các người đi đâu? Trời ơi! Oan chết cho ta đi thôi! Ta làm sao biết được họ Phí nào? Đồ dùng trong phòng các người muốn lấy gì thì lấy! Chứ ta thì chẳng biết gì cả!”.

Tôn Chính Lễ đã hơi nản lòng, Sử Bạt Tử thấy người đàn bà lặn lội khóc dưới đất, chiếc khăn rách làm thắt lưng cũng bị đứt, Sử Bạt Tử cảm thấy chán nản, bước ra ngoài. Tôn Chính Lễ hạ giọng nói với Du Tú Liên:

“Sư muội, chúng ta đi thôi!”. Du Tú Liên lắc đầu bước vào phòng, bảo Sử Bạt Tử đi tìm dọc ven núi. Đồng thời nàng lại bảo Tôn Chính Lễ không cần cãi cọ, cũng không cần đánh người đàn bà, chỉ cần canh giữ ở đây một đêm, nhất định có thể nhìn thấy chỗ sơ hở, tìm ra nơi hạ lạc của Dương Lệ Phương và hỏi ra được nơi tên gian tặc Phí Bá Thân ẩn núp. Nếu ở đây một đêm mà không tìm được chút gì, sáng mai sẽ xin lỗi người đàn bà, đưa tiền bạc bồi thường rồi ra đi. Sử Bạt Tử và Tôn Chính Lễ cảm thấy cách ấy rất hay, họ bèn không hề khách khí vào nhà bếp ăn cơm, sau đó hai người ra ngoài lên núi đi tìm.

Ở đó Du Tú Liên song đao không lúc nào rời khỏi người, giám sát người đàn bà kia. Người đàn bà cứ ngồi lì dưới đất không chịu đứng dậy, khóc một lúc nhưng cũng không có bao nhiêu nước mắt, lại cào cấu lên mặt tự chửi mắng mình, nói:

“Ta không còn mặt mũi nào! Ta đã bị người đàn ông kia nắm tóc vung đao hăm dọa, dây lưng của ta bị các người kéo đứt, ta không còn mặt mũi nào! Nếu chồng ta trở về, thì ta không treo cổ tự tử không xong! Ta có quen biết họ Phí nào? Ta có quen biết bọn cướp nào? Ta là phụ nữ nhà lành, lại bị các người làm cho oan uổng!” Du Tú Liên cứ để thị gào khóc, không thềm đếm xỉa.

Nàng ngồi trong phòng một lúc lại đứng lên đi vào phòng phía bắc tra xét, lại tới phòng phía nam nhìn nhìn. Trong gian phòng phía nam, đột nhiên nghe có tiếng cọt két, phảng phất như tiếng ván gỗ, Du Tú Liên bất giác trong lòng rung động, tay cầm song đao đứng ngăn người ra. Đột nhiên nghe có tiếng chít chít chít chít phảng phất như có tiếng chuột cắn vào gỗ, lại là âm thanh phát ra từ trong cái rương gỗ. Du Tú Liên lập tức tinh thần khẩn trương, lại khẽ cười nhạt, nhưng trong lòng lại cảm thấy khó xử. Vì nghĩ tới nếu ở đây có hầm dưới đất, nhất định Dương Lệ Phương bị giấu ở đó, ném chuột sợ vỡ đồ quý, mình quả thật không dám công nhiên hạ thủ, càng không dám nói với Tôn Chính Lễ.

Nàng bèn cầm ngọn thương của Dương Lệ Phương vào gian phòng này, lắng tai nghe ngóng. Chỉ nghe dưới đáy dương thỉnh thoảng có tiếng động khe khẽ. Đột nhiên nàng ngẩng đầu lên, nhìn thấy người đàn bà đang nằm phục dưới rèm nhìn vào phòng, trên mặt có vẻ kinh hoàng. Du Tú Liên cả giận, sải chân một bước phóng tới đè thị xuống. Người đàn bà vừa định kêu, Du Tú Liên vung tay điểm vào nách thị một cái, người đàn bà sắc mặt lập tức tái mét, hai mắt trợn ngược, miệng há hốc ra, đầu đốn ngất đi luôn. Du Tú Liên vội kéo tấm rèm ở phòng phía bắc xuống, soàn soạt xé ra thành nhiều sợi dây, bện lại thành một sợi, trói chặt tay chân người đàn bà lại, lại nút miệng thị lại, vác ra đặt vào nhà bếp, ngồi bên cạnh chiếc rương, lắng tai nghe ngóng động tĩnh.

Từ tiếng động khe khẽ bên trong, nàng nhận rõ là dưới đáy rương quả thật là có mật thất. Trong lòng lại cười thầm, lại nghĩ lúc trước từng nghe cha nói trên giang hồ có

một loại hắc điểm, quá nửa ở gầm giường thông ra địa đạo, chờ lúc khách ngủ say, bọn chủ quán giặc cướp bèn theo địa đạo lén vào cướp cửa, bây giờ không ngờ bọn Phí Bá Thân cũng giở trò này. Nhưng trò này chẳng có gì là mới mẻ. Có điều tuy nói thế, mình tuy biết rõ phía dưới cái rương là có gian tặc và Dương Lệ Phương đang mắc nạn nhưng lại không dám động vào, trong lòng vô cùng nóng nảy, lại hết sức suy nghĩ xem làm thế nào có thể xông vào cứu Dương Lệ Phương, bắt sống gian tặc.

Đến gần tối, đột nhiên Tôn Chính Lễ trở về, vừa vào trong phòng y bèn lớn tiếng nói:

“Sư muội, bọn ta đã bắt được một gã lâu la ấy!”. Du Tú Liên vội xoa tay bảo y nói khể. Tôn Chính Lễ sững sốt, thấy sư muội cầm song đao, thần sắc khẩn trương, ngồi bên cạnh cái rương gỗ. Y cũng không biết là chuyện gì, cũng không nói nên lời.

Du Tú Liên lại đứng lên bước tới cạnh Tôn Chính Lễ, xoa tay, chỉ vào cái rương. Tôn Chính Lễ trợn tròn mắt, bước qua định mở nắp rương lên, Du Tú Liên vội cản y lại, hạ giọng nói:

“Dương Lệ Phương đang ở dưới đó, nếu chúng ta xông vào, há chẳng phải là ép họ giết chết cô ta sao?” Tôn Chính Lễ lại không kìm được sững sốt, lại chỉ vào cái rương hỏi:

“Rốt lại là chuyện gì? Trong cái rương này có cái gì thế?”. Du Tú Liên bèn kéo y ra ngoài, hạ giọng nói:

“Các người bắt được ai vậy?”.

Tôn Chính Lễ nói:

“Bắt được một thằng tiểu tặc trong núi. Bọn ta đánh y một trận, y khai là lâu la trên núi. Bọn ta hỏi y Gia Cát Cao chạy đâu? Y nói họ chạy chưa xa, quá nửa là núp trong nhà người đàn bà họ Quách. Vì mấy con ngựa của họ vừa sai người dắt vào núi, đưa tới Hoàng gia trang gì đó, Hoàng gia trang đó là nhà bà ngoại của Tiêu Đại Hổ. Người đàn bà họ Quách trước kia đã từng sống với bọn cướp trên núi, về sau lấy Phí Bá Thân, xây gian nhà này, thằng tiểu tử Phí Bá Thân ấy thường ngụ lại ở đây”.

Du Tú Liên nói:

“Loại phòng thế này e không chỉ có một chỗ, Phí Bá Thân quả thật là một gã vô cùng gian trá. Bây giờ ta đã điều tra ra rồi, dưới cái rương lớn ấy nhất định là một gian địa thất, Dương Lệ Phương ắt bị họ bắt giam trong đó”. Tôn Chính Lễ vội nói:

“Vậy thì làm thế nào?”. Du Tú Liên nói:

“Ta đã trói mù đàn bà kia lại, ta đã nghĩ ra cách. Sư ca, anh cứ ra thả thằng tiểu tặc ấy hay tạm thời nhốt vào một chỗ, không cần giết y, sau đó cùng Sử Bạt Tử tới đây, ta sẽ tìm cách dụ bọn giặc ra”. Tôn Chính Lễ gật gù đầu, cầm đao bước đi.

Ở đó, Du Tú Liên ra ngoài phòng soi một cái lỗ trên cửa sổ phòng phía nam nằm phục xuống nhìn vào, lại lắng tai nghe ngóng. Đợi suốt nửa ngày, vẫn không thấy nắp rương mở ra, chỉ nghe thấy dưới đáy rương có tiếng cọt két. Lúc ấy Tôn Chính Lễ và Sử Bạt Tử đã về tới, bước chân rất nhẹ. Du Tú Liên nhìn nhìn, thấy mặt trời đã ngã về phía tây, bèn hạ giọng nói với hai người Tôn Sử:

“Ta nghĩ họ không thể ở mãi dưới đất, đến trời tối nhất định họ sẽ ra, lúc ấy chúng ta sẽ ra tay. Nhưng bây giờ chúng ta phải giả như đã bỏ đi rồi mới được, nếu không họ quyết không dám ra đâu”. Tôn Chính Lễ nói “Để thôi!”.

Sử Bạt Tử lại nói:

“Họ đã có địa thất, không thể không có chỗ thông hơi, nếu không thì sẽ chết ngạt, biết đâu còn có cửa sau. Tôn đại hiệp cứ xem xem ở đây, đừng nóng nảy, để ta và Du cô nương đi tìm cửa sau của họ. Tục ngữ có câu Thỏ khôn có ba hang mới thoát chết. Loại gian tà, giảo hoạt, xấu xa như Phí Bá Thân lại không nghĩ tới sao? Ta nghĩ y quyết không thể chịu chết trong địa thất, y ắt có đường lui”.

Du Tú Liên cũng cảm thấy câu ấy có lý, bèn theo Sử Bạt Tử ra khỏi cửa tre, ngắm nhìn địa thế gian nhà rồi ra phía sau tìm kiếm. Chỉ thấy khe nước chảy róc rách, đều tụ lại trong một cái ao cạnh tường, trên ao có mấy con vịt, vẫn đang kêu cạp cạp, đùa giỡn với nhau trên mặt nước. Trên mặt nước có một mảng bèo rất dày, bóng liễu xanh rờn soi xuống nước, lá hòe chớp chớp ánh nắng chiều.

Lau lách bên hồ cũng rất tươi tốt, Sử Bạt Tử và Du Tú Liên dùng đao nhẹ nhàng phát cỏ, đi vào bên trong.

Đột nhiên Sử Bạt Tử phát hiện có một ống trúc cắm trên mặt đất, nhô lên không đầy nửa thước, ngoài tròn trong rỗng, cắm chên chếch vào đất, giống như ống khói. Chung quanh ống tre này khoảng một thước không có lau lách, bùn đất cũng rất ít, dùng lau lách bên cạnh che kín, nếu không nhìn kỹ thì chắc chắn không thể nhìn ra, thiết trí vô cùng khéo léo.

Du Tú Liên ngồi xổm xuống, ghé tai vào ống nghe ngóng, chỉ nghe dưới đất dường như có người nói chuyện, nhưng âm thanh rất nhỏ không sao nghe rõ.

Lúc ấy nàng vô cùng căm giận, nếu không phải biết Dương Lệ Phương bị giam bên dưới, thì nàng đã vút một nắm lửa đốt cái ống này. Nàng đứng lên lại thấy Sử Bạt Tử cười cười. Du Tú Liên hạ giọng nói:

“Sử đại ca canh giữ ở đây một lúc, đừng động tới ống trúc”. Sử Bạt Tử gật gật đầu, nhẹ nhàng nói với Du Tú Liên:

“Ta biết rồi”.

Du Tú Liên bèn trở vào phòng. Lúc vào tới phòng thấy Tôn Chính Lễ đang vung đại đao gần cái rương, trong rương thỉnh thoảng có tiếng động khe khẽ, có lúc không có tiếng gì, bên trong giống như có chuột, Tôn Chính Lễ thì giống một con mèo, lại là một con mèo đen lớn, Du Tú Liên đột nhiên cao giọng nói:

“Tôn sư ca! Chúng ta đi thôi! Lão tặc Phí Bá Thân đó nhất định không có ở đây, chúng ta trở về núi Ác Ngưu tìm y thôi! Dương Lệ Phương cũng theo rặng núi đã quay về đó rồi”. Vừa nói vừa đưa mắt ra hiệu.

Tôn Chính Lễ đầu tiên hơi sững sốt, kể đó đột nhiên hiểu ra, cũng cất giọng ồm ồm nói:

“Con mẹ nó, Phí Bá Thân lại dám quay về núi Ác Ngưu à? Gian phòng này nhất định có sào huyết của y, chẳng bằng chúng ta phóng hỏa đốt nhà này đi!”. Du Tú Liên lại càu nhàu:

“Người đừng làm bậy! Đi mau thôi, chuyện này có liên can gì đến người ta! Người đàn bà kia cũng không biết đã đi đâu rồi? Chờ bà ta chờ chồng bà ta về, chúng ta lấy gì mà trả lời họ? Chúng ta lại không phải là cường đạo, những người hiệp nghĩa như chúng ta không thể không nói lý lẽ. Đi thôi! Ở lại đây mất thời giờ vô ích. Đi mau, trước tiên tới Cầu Nhi bảo, rồi tới núi Ác Ngưu, trên đó nhất định có sào huyết bí mật của họ. Bây giờ còn chưa tối lắm, chúng ta tới đó còn có thể tìm được!”. Tôn Chính Lễ cũng ngoác miệng ra gọi:

“Lão Sử, chúng ta đi thôi!”. Lúc ấy vừa quát tháo vừa cao giọng chửi mắng, cùng Du Tú Liên cố ý bước nặng chân, đi ra khỏi phòng.

Tôn Chính Lễ ra cởi dây buộc ngựa, lại cố ý lấy roi đánh ngựa thật mạnh, con ngựa hí vang lên, bốn năm con khác cũng hí. Tôn Chính Lễ lưng mang đại đao, một tay cầm ngọn thương của Dương Lệ Phương, một tay dắt bốn con ngựa ra ngoài cửa rào. Y phóng ngựa đằng trước, bốn con ngựa còn lại chạy theo, một tràng tiếng vó ngựa vang lên, vô cùng âm ĩ, giống hệt như có rất nhiều người, nhiều ngựa đều đi. Thật ra Tôn Chính Lễ đem ngựa ra đầu núi cách gian nhà không xa thì buộc vào một gốc cây. Du Tú Liên cũng đưa người đàn bà bị trói ra giấu trên gò.

Lúc ấy trong bức tường thấp vô cùng tịch mịch, Du Tú Liên lại nằm phục xuống chân tường ngoài phòng suốt nửa ngày. Thấy bầy vịt quàng quạc một hồi, ánh nắng chiều ở chân trời dần dần tắt, sắc chiều dần dần buông xuống, sao bạc cũng xuất hiện trên không. Gió núi thổi hờ hững sau nhà khua rì rào, Du Tú Liên lại đi tới trước cửa sổ nghe trộm một lúc, nghe thấy tiếng động từ cái rương gỗ lớn kia dường như càng lúc càng to. Nàng bèn lập tức nhảy lên nóc nhà nằm xuống, song đao giắt trong người, yên lặng chờ đợi. Lại qua một lúc lâu, mới thấy rèm trong phòng loạt soạt một tiếng, một người bước ra.

Người này lưng còng, thông thả nhẹ nhàng bước đi, trong tay cầm một vật lờ sáng dưới ánh đèn, nhất định là đao. Người này ra tới giữa viện nhìn về phía tây, thậm thà thậm thụt, giống hệt một con chuột vừa trong hang chui ra. Sau đó y cầm đao che chỗ phía trước tiến vào nhà bếp, vào đó hồi lâu, lại thấy trong nhà bếp có khói lửa. Người ấy thắp một đĩa đèn dầu lại đi ra, soi khắp nơi kiểm tra một lượt, rồi cao giọng gọi:

“Ra đi! Lũ khốn kia đã đi hết rồi. Cả mụ khốn nạn cũng đi rồi!” Giọng y vừa cất lên, nắp cái rương gỗ trong phòng không ngừng vang lên cọt két, lại một người nữa bước ra.

Người này chính là Hà Kiếm Nga, thị vì sáng nay từ trên núi lăn xuống, trên người bị thương chút ít nên chân trái hơi tập tễnh, nhưng vẫn hung hãn như cũ, vung đao nói:

“Nhị Hùng người kêu lúc ấy gì vậy? Lỡ họ chưa đi xa thì sao?”.

Nhị Hùng nói:

“Đã đi xa rồi! Bọn quý đỏi ấy ăn hết sạch thức ăn trong bếp rồi mới đi. Con mẹ nó, lại đi mở chay ở đây! Quách đại nương đúng là không thấy bóng dáng đâu. Hay là bị gã Tôn Chính Lễ kia mang đi, tới chỗ nào thành thân rồi chẳng?”.

Hà Kiếm Nga mắng:

“Con mẹ nó! Bây giờ mà người còn ăn nói thế à? Họ bắt Quách đại nương đi làm gì? Chúng ta mau chạy thôi!”. Nhị Hùng nói:

“Làm gì như sư tử thế? Cứ gọi y một tiếng xem?”. Hà Kiếm Nga nói:

“Gọi y một tiếng à! Nếu y không đi thì bảo Đại Hồ đi, cứ giao con dâu nhà họ Đức cho y, cho y ở thêm ngày nữa trong cái hang ấy! Con mẹ nó, ta không thể chịu ngạt trong cái hang ấy được nữa. Vừa đói vừa khát, ta thật không chịu nổi! Mau gọi họ đi, họ không đi thì chúng ta đi!”. Lại nói một mình:

“Ta làm con nuôi lão già đủ rồi! Con mẹ nó! Ta đối xử với cha ruột ta cũng chưa được như thế!”.

Lúc ấy Du Tú Liên núp trên nóc phòng thì người ở dưới chưa kiếm tra ra, Hà Kiếm Nga cầm chiếc đèn trong tay Nhị Hùng, lại bước vào phòng. Họ trò chuyện lớn tiếng, mở nắp cái rương gỗ cũng âm âm. Lại qua một lúc, Nhị Hùng một mình đi ra khỏi phòng, vào nhà bếp tìm Hà Kiếm Nga, tắt đèn cùng ra khỏi nhà bếp.

Du Tú Liên trong nóc phòng lại chờ một lúc, không thấy động tĩnh gì, cảm thấy rất khả nghi, vừa định nhảy xuống xem, lại nghe có người kêu lên một tiếng thê thảm, âm thanh giống như vang ra ở cạnh con suối nhỏ ngoài tường, kể có tiếng đao choang choang, dường như có người đánh nhau. Du Tú Liên cả kinh, vội thuận thế nhảy ra ngoài, thấy Tôn Chính Lễ đang đánh nhau. Du Tú Liên vội xông tới, hai ba nhát đao chém ngã Hà Kiếm Nga, chỉ còn Nhị Hùng quỳ xuống đất xin tha mạng.

Trong rừng cây liễu bên kia lại vang ra tiếng hò hét của Sử Bạt Tử nơi:

“Lại đây mau! Mau lại đây cứu Dương tiểu cô nương!”. Tôn Chính Lễ bèn chém Nhị Hùng một đao rồi cùng Du Tú Liên chạy tới chỗ ấy, thấy Sử Bạt Tử đang đánh nhau với một người rất ác liệt. Võ nghệ của gian tặc tuy không thật giỏi, nhưng Sử Bạt Tử cũng khó có thể thủ thắng ngay lập tức. Tôn Chính Lễ nói “Lão Sử tránh ra, người không được, để ta!”. Y vung đại đao xông vào người kia.

Người kia chính là Tiêu Đại Hồ đại vương trên núi Ác Ngưu, y định chạy nhưng đã không kịp, chỉ còn cách đánh nhau với Tôn Chính Lễ. Sử Bạt Tử bèn lui ra, nói với Du Tú Liên:

“Chúng ta đuổi theo lão tặc kia! Lão cũng từ dưới này chui ra. Chúng ta chỉ lo đánh nhau với thằng đây tớ kia, lão tặc sẽ thừa cơ chạy mất”. Du Tú Liên vội nói:

“Lão tặc không quan trọng, Lệ Phương đâu? Cô ta ở dưới hang phải không?”. Sử Bạt Tử nói:

“Ái chà, ta thấy lão tặc kia mang một người ra khỏi mật thất rồi!” Du Tú Liên vội nói:

“Mau tìm đèn!”. Sử Bạt Tử nói:

“Ta có trong người đây”. Y lấy hỏa tập ra, rung trước gió một cái, lập tức phát ra ánh lửa.

Du Tú Liên đón lấy, giắt một thanh đao vào lưng, một tay cầm hỏa tập, soi vào cạnh bãi lau một cái. Đột nhiên phát hiện trong đầm nước có cái gì đó, nàng lập tức đưa hết đao và hỏa tập cho Sử Bạt Tử, bắt kẻ quần áo lội luôn xuống nước. Lúc ấy mấy con vịt trong ao đều không biết đi ngủ ở đâu. Sử Bạt Tử rung hỏa tập soi xuống nước, Du Tú Liên bèn bước qua, ôm một người dưới nước lên, té ra chính là Dương Lệ Phương. May là nước không sâu, miệng nàng bị khăn nút, nên cũng chưa uống nước. Du Tú Liên vội bảo Sử Bạt Tử tới giúp Tôn Chính Lễ đánh nhau với Tiêu Đại Hồ, nàng ngay cả song đao cũng không ngó tới, vội vàng bế Dương Lệ Phương chạy vào nhà.

Lúc ấy Tôn Chính Lễ tuy đao pháp tinh thông, khí lực mạnh mẽ, không ngờ Tiêu Đại Hồ cứ chạy quanh gốc cây đánh nhau, thấy rõ là y định bỏ chạy, Sử Bạt Tử thổi tắt hỏa tập, rồi vung đao xông vào, Tiêu Đại Hồ lại rơi vào thế lưỡng đầu thụ địch, muốn chạy cũng không kịp nữa. Y bèn núp phía sau một gốc cây nói:

“Các bằng hữu giờ cao đánh khê thôi! Chúng ta lúc bình nhật không thù không oán, cần gì phải thế! Ta giúp đỡ Gia Cát Cao cũng là không có cách nào khác, vì y thần thông quảng đại, bọn ta nửa vì kính y, nửa là sợ y. Bây giờ thủ hạ của ta đều bị bọn người đánh tan rồi. Ta cũng chẳng có tài cán gì, chỉ cần hai người các vị tha mạng ta, từ nay ta sẽ rửa tay không làm cường đạo nữa, sắp tới nhất định sẽ không quên chỗ tốt của hai vị!”.

Tôn Chính Lễ bèn nói:

“Tha người cũng được! Nhưng Phí Bá Thân trốn ở đâu? Bọn ta bắt được y thì mới tha người được!”

Tiêu Đại Hồ nói “ “Vị đại gia này biết rồi, mới rồi Hà Kiếm Nga ở phía trước nói mấy người các vị đã đi rồi, giục bọn ta mau chạy trốn. Bọn ta nhịn đói dưới mật thất suốt một ngày, lại khó thở cũng muốn đi ra. Theo lời Gia Cát Cao thì y còn không muốn rời khỏi địa thất kia! Nhưng lúc ấy ta và y, còn có tiểu cô nương nhà họ Đức. Ta đã quyết định phải chạy, y không dám ở lại một mình trong đó, y còn bảo ta xông cô gái kia ra cùng chạy trốn”.

Sử Bạt Tử hỏi:

“Lão khốn ấy mang cô gái kia đi là có ý gì?”. Tiêu Đại Hồ nói:

“Y nói sau khi y mang đi sẽ giao cô nương ấy cho ta, nhưng ta không tin lời y. Nhất định đem cô gái ấy tới cho Hắc Hồ Đào Hoàng ở phủ Bảo Định, y muốn làm quen Đào Hoàng nhưng chưa được!”. Sử Bạt Tử lại hỏi “Phí Bá Thân bây giờ chạy đi đâu?”.

Tiêu Đại Hồ giống như muốn khóc, mếu máo nói:

“Ta làm sao biết được! Các người cứ tìm đi! Có thể y cũng còn ẩn núp đâu đây”. Tôn Chính Lễ sấn lên một bước, một đao chém xuống, Tiêu Đại Hồ vung đao đỡ, Sử Bạt Tử bên cạnh chém một đao vào chân y, Tiêu Đại Hồ “Ôi chao” một tiếng, bị thương ngã lăn ra đất. Sử Bạt Tử vội nói:

“Tôn đại ca đừng giết y, cứ hỏi y tiếp”. Nhưng Tôn Chính Lễ đã một đao chém xuống, Tiêu Đại Hồ lập tức mất mạng.

Sử Bạt Tử thở dài một tiếng, nói:

“Hỏi y vài câu cũng tốt chứ!”. Tôn Chính Lễ nói:

“Còn hỏi gì nữa? Ta thấy y chẳng biết gì cả. Một gã sơn tặc lại không sớm giết đi, lại còn để làm gì? Lão Sử, thấp lửa lên! Chúng ta đi tìm lão tặc Phí Bá Thân!”. Lúc ấy Sử Bạt Tử lại thổi hỏa tập lên, Tôn Chính Lễ cầm đao mở to hai mắt lục soát khắp bãi lau trong rừng, bãi cỏ cạnh ao, kiểm tra hết một lượt, chỉ thấy có mấy con cóc nhái nhảy xuống nước, bầy vịt ở lan can cạnh ao bị đánh động, nhưng không thấy bóng dáng Phí Bá Thân đâu. Tôn Chính Lễ nói:

“Kỳ quái, thằng lão tặc đi đâu? Chẳng lẽ ở đây lại có địa thất khác à?”. Tôn Chính Lễ bèn chửi lớn mấy tiếng. Sử Bạt Tử tắt lửa, kéo tay Tôn Chính Lễ, nói:

“Chửi cũng vô ích, ta nghĩ lão tặc này quá nửa là sợ bị chém một đao nên đã nhảy xuống nước tự tử rồi”. Tôn Chính Lễ lại bảo Sử Bạt Tử thấp lửa lên, y thì lội xuống nước

mò, tìm được xác Phí Bá Thân mới cam tâm. Sử Bạ Tử bèn cứ vào trong phòng xem tình hình Dương Lệ Phương ra sao. Tôn Chính Lễ nói:

“Người đi xem đi! Ta còn phải ở đây rình bắt lão tặc!”. Rồi cầm hỏa tập bước đi, y ở đó khua ánh lửa, quát tháo như sấm, Sử Bạ Tử thì vào trong phòng.

Sử Bạ Tử tới trước cánh cổng tre, thấy bên trong bức tường thấp có ánh lửa chập chờn. bước vào phòng, thấy Du Tú Liên đang cưỡi trời cho Du Tú Liên, nàng đã thả lại được. Dương Lệ Phương nằm trên giường, nàng dần dần nhúc nhích, ngồi dậy đòi đi tìm Phí Bá Thân. Du Tú Liên bèn khuyên nàng nên nghỉ ngơi một lúc, vì nàng vừa ngất đi. Lúc ấy hai người quần áo đều ướt đẫm, lại dính đầy bùn đất, rong rêu. Ngọn đèn trong phòng đã cháy hết một nửa, Du Tú Liên bảo Sử Bạ Tử xuống bếp thắp đèn, nổi lửa lên.

Trong này Du Tú Liên tìm ra được mấy món quần áo hài tất của người đàn bà họ Quách, trong bóng tối nàng bèn cùng Dương Lệ Phương thay quần áo.

Sau đó nàng mang quần áo ướt xuống nhà bếp hong, lại bảo Sử Bạ Tử ra ngoài tìm Tôn Chính Lễ và hai người bị bắt kia. Sử Bạ Tử liền đi ra.

Trong này Du Tú Liên đem quần áo hài tất hong cạnh bếp lửa, nàng lại cầm đèn trở về phòng với Dương Lệ Phương. Dương Lệ Phương đã ngồi lên, giọng nói cũng rất có khí lực. Nàng nói hiện ngoài mấy chỗ tay chân bị dây siết còn hơi đau thì không bị gì. Nàng kể lại tình hình ban ngày mình bị gặp nguy hiểm ở đây, tình hình trong địa thất, Phí Bá Thân kia gian ác như thế nào, bọn Hà Kiếm Nga vâng lời Phí Bá Thân như thế nào, họ nghe thấy giọng nói trong phòng thì hoảng hốt thế nào, về sau lại vì sao cho rằng bọn Du Tú Liên đều đã đi khỏi, họ mới định trốn đi chỗ khác. Phí Bá Thân theo đường phía sau địa thất, chỗ một ống tre thông hơi, rút đao mở ra một nắp hầm, Tiêu Đại Hổ cũng nàng ra trước, Phí Bá Thân ra sau. Vừa ra tới ngoài, không ngờ gặp Sử Bạ Tử, Sử Bạ Tử đánh nhau với Tiêu Đại Hổ, Phí Bá Thân bèn nhân cơ hội bỏ chạy. Lúc y bỏ chạy bèn vút nàng xuống ao. Lúc ấy nàng hai tay đều bị trói, cũng không sao giãy giụa. Nghe xong, lại tức giận một hồi.

Du Tú Liên lại cho rằng Phí Bá Thân lại trở vào núp trong địa thất bèn bảo Tôn Chính Lễ cầm đèn, nàng cầm đao theo đày chiếc rương gỗ nhảy xuống địa thất kiểm tra. Chỉ thấy bên trong tối om, không có người nào. Theo đường địa đạo đi ra, Du Tú Liên và Tôn Chính Lễ cầm đao cạy đất phạt cỏ, lại chuyển một khối đá tới, lấp kín cửa phía sau địa thất, sau đó trở về và thăm vấn gã lâu la và người đàn bà họ Quách. Gã lâu la kia nói:

“Gia Cát Cao già rồi, cho dù bỏ chạy cũng không thể chạy xa. Y nhất định chạy ra sau núi, tới Hoàng gia trang ẩn núp. Sáng mai các vị lão gia và nãi nãi cứ lên núi mà tìm, nếu không tìm được y thì tôi xin mất mạng!”.

Người đàn bà họ Quách bị trói chặt tay chân, bị nút miệng đã suốt nửa ngày, tuy hai cục vải rèm nhét cứng miệng lúc ấy đã nút ra, nhất thờ cũng không thể nói ngay, thở dốc một hồi mới khóc âm lên. Thị mắng Phí Bá Thân không tới cứu mình, nói:

“Lão khốn nạn! Chồng ta chết rồi, ta vốn may vá cho người trên sơn trại, mùa xuân năm ngoái lão khốn này tới. Y bày kế cho Tiêu Đại Hổ, làm mấy chuyện mua bán phát tài, Tiêu Đại Hổ rất kính phục y, gọi y là Lão thần tiên. Y lại bày kế, nói là đã làm chuyện mua bán lục lâm thì phải có nơi ẩn núp, y bèn chọn chỗ này, xây mấy cái ổ chó, dưới đất đào cái hang chuột, y bèn bảo ta tới đây ở, tính ra ta cũng như vợ y!”.

“Lão già kia ở đây với ta không tới một tháng, bèn sửa sang nhà cửa, Y đưa ta vào thành chơi, mua cho ta mấy bộ quần áo rồi ra đi, một đi không trở lại. Nghe nói lão già này ở đây còn có nhà cửa đẹp hơn ở đây! Đại khái trong nhà ấy của y dưới đất cũng đào cái hang chó. Lão già ấy không phải là con người, nghe nói lúc y trẻ tuổi từng làm thư biện, kiếm được chút ít tiền nhưng lại hại người rất nhiều, rất sợ có người tìm tới trả thù, y bèn đổi nghề, định làm ăn cướp. Y không đi đánh nhau, y không ra ăn cướp, y ngồi trên núi bày kế, được tiền bạc tài vật, y lấy trước một phần, mọi người còn gọi y là cha nuôi!”.

Tên lâu lúc ấy kia lúc ấy được Du Tú Liên cắt dây cởi trói cho, y được sống sót, lại lấy lại tinh thần. Nghe người đàn bà nói tới đó, y bèn chen vào:

“Tôi nghe nói gã Gia Cát Cao này lúc trẻ cũng rất có tài năng, đại anh hùng Á Hiệp sư ca của Giang Nam Hạc đều là chết dưới tay y. Có một nữ tặc tên Bích Nhãn Hồ Ly Cảnh Lục Nương chính là vợ trước của y. Bây giờ lão đạo ở miếu Tam Thanh phía bắc Ngũ Hôi lĩnh là nhân vật có tên tuổi ở Hà Nam cũng có giao tình với y. Ngày mai các vị nếu tới Hoàng gia trang mà tìm không được y, thì nhất định là y tới miếu Tam Thanh. Lão đạo ở đó họ Từ, nhưng chẳng phải là người tốt lành gì, trước kia bọn Tiêu Đại Hổ cũng dắc tội với y, từng đem năm mươi người tới bao vây miếu y. Hôm ấy tôi cũng đi, bị lão đạo sĩ kia cầm một ngọn thiết côn đánh cho tôi bời hoa lá. Năm rồi, Gia Cát Cao tới, do lão đây tới ấy ra mặt mới hòa giải đôi bên, nhưng bọn tôi trên núi đều không dám đi ngang miếu y”.

Du Tú Liên trong lòng cũng nhớ tới người ấy, bèn truy vấn người đàn bà.

Người đàn bà họ Quách nói thị quả thật chưa từng giúp đỡ Phí Bá Thân hại ai, chuyện hôm nay là lần đầu. Vì bọn Phí Bá Thân vừa chạy tới đây, chui xuống địa thất, về sau Dương Lệ Phương một mình tới hỏi thăm, họ mới nảy ra ý hãm hại Dương Lệ Phương. Phí Bá Thân ưng thuận khi nào qua khỏi cơn nguy hiểm, mang Lệ Phương đi rồi, sẽ đưa hết cho thị hai bọc quần áo y mang tới để báo đáp, nên thị mới giúp đỡ họ.

Lúc ấy hỏi cung trong nhà bếp suốt cả buổi, Du Tú Liên bèn bảo Tôn Chính Lễ canh giữ hai người ở đó. Sử Bạt Tử đi ngủ một giấc rồi dậy thức canh gác. Du Tú Liên thì vào

trong phòng, cùng Dương Lệ Phương ngủ một giấc, di dưỡng tinh thần. Không bao lâu trời đã sáng, hai người lại thay quần áo đêm qua đã hong khô, sau đó lại đi các nơi điều tra.

Lúc ấy, mấy con vịt từ cái chuồng vịt rào bằng cây trong bãi lau lại ra, bộ lông trắng ánh lên dưới bóng mặt trời soi qua cành liễu, ánh nắng soi lên lông trắng lóng lánh, vô cùng xinh đẹp. Chúng lại kêu cạp cạp, không hề biết đêm qua ở đây có một trận giết chóc ghê rợn, cũng hoàn toàn không biết tới cái hàng bí mật như một địa ngục cạnh đó. Du Tú Liên và Dương Lệ Phương tìm trong đó một lúc, chỉ thấy Hà Kiếm Nga, Tiêu Đại Hồ đều đã chết, xác nằm trong rặng cây, gã tên Nhị Hùng thì còn bò trên mặt đất rên rỉ, Phí Bá Thân thì không thấy tung tích đâu. Du Tú Liên tuy trong lòng vẫn còn tức giận, nhưng đối với sự giảo hoạt của Phí Bá Thân cũng không khỏi nảy lòng khâm phục. Dương Lệ Phương thì cảm tức rơi nước mắt, nói:

“Hôm qua cháu đã nghĩ không còn sống được nữa, nhưng tuy Hà Kiếm Nga kè đao vào cổ cháu, cháu cũng không bỏ ý định báo thù. Bây giờ cháu may mắn chưa chết, cháu phải trả thù lập tức. Y tha mạng cho cháu, nhưng cháu không tha y được!”. Du Tú Liên cũng nói:

“Loại người quỷ kế đần độn như thế, chúng ta quả thật không thể để cho y còn sống trên đời, nếu không thì biết đâu y còn hại nhiều người khác. Được rồi, bây giờ ta và người ra sau núi, chúng ta tới chỗ Hoàng gia trang gì đó”.

Hai người trở vào gian phòng, thấy Sử Bạt Tử đang sai tên lâu lúc ấy kia nổi lửa, y tự múc nước, định nấu cháo ăn sáng. Tôn Chính Lễ thì ngồi cạnh bếp lò, dựa vào tường ngủ say, trong phòng tuy rất nóng, y mồ hôi chảy đầy mặt, nhưng vẫn ngáy khò khò. Người đàn bà họ Quách đã được cởi trói, nhắm mắt nằm trên mặt đất như đang ngủ, lại như đã chết.

Du Tú Liên bèn nói với Sử Bạt Tử:

“Ta đưa Dương Lệ Phương tới Hoàng gia trang”, tên lâu lúc ấy đang đun nấu bên cạnh nghe thấy, lập tức ngoảnh lại nói:

“Để tôi dẫn đường cho các vị, chỗ ấy rất khó tìm, không có người dẫn đường thì nhất định tìm không ra”. Du Tú Liên gật gù đầu, lại nói với Sử Bạt Tử:

“Bên ngoài còn có Hà Kiếm Nga bị thương, mới rồi ta ra xem thì thị đã chết, trong rặng cây còn có xác Tiêu Đại Hồ. lát nữa Tôn Chính Lễ tỉnh dậy, Sử đại ca giúp y chôn hai cái xác ấy cho kỹ. Còn người bị thương thì cứ giam lại ở chỗ nào vắng vẻ, lát nữa bọn ta sẽ quay lại”.

Sử Bạt Tử gật đầu, Du Tú Liên bảo tên lâu lúc ấy chuẩn bị ngựa. Lúc ấy mấy con ngựa đều được Sử Bạt Tử cho ăn uống xong, vô cùng khỏe khoắn. Tên lâu lúc ấy chuẩn bị ba con ngựa, Du Tú Liên cầm song đao, Dương Lệ Phương cầm hoa thương, theo tên

lâu lúc ấy cùng ra cổng, lên ngựa phóng lên phía bắc. Càng đi đường càng gập ghềnh, trong giây lát đã lên tới sườn núi, ánh mặt trời soi thẳng vào bọn họ.

Tên lâu lúc ấy dẫn đường cầm roi chỉ xuống núi nói:

“Người nhìn kia! Sau núi này phẳng phất như có một bãi đá lô nhô, đó chính là Hoàng gia trang, từ trên núi nhìn xuống, nếu không nhìn kỹ, quyết không thể nhận ra đó là thôn trang, nhưng nếu đứng ở đó nhìn lên đây thì cái gì cũng nhìn thấy rất rõ”. Du Tú Liên nói:

“Nếu thế thì chúng ta phải mau tới thôn ấy, nếu không chúng ta ở chỗ cao, nếu bị lão già giảo hoạt ấy nhìn thấy, thì y lại chạy mất!”. Lúc ấy gã lâu lúc ấy dẫn đường bèn giục ngựa đi trước. Du Tú Liên và Dương Lệ Phương thúc ngựa theo sát.

Sườn núi thoải thoải, đường núi quanh co, Hoàng gia trang giống như một bãi đá tuy nhìn thấy trước mắt nhưng muốn tới đó thì phải đi vòng qua rất nhiều đường núi, vả lại đều là đường núi rất khó đi, ba người đều phải dắt ngựa mới đi được. Ở đó cây cối rất ít, quái thạch san sát như rừng trên núi, vốn được gọi là Ngũ Hồi lĩnh. Thật ra quanh quanh co co chỉ có năm lần, trên rặng núi xa xa còn có thể nhìn thấy trường thành như con rắn dài, nơi này địa thế quả thật vô cùng hiểm trở.

Du Tú Liên có ý không muốn đi xuống, vì nàng nghĩ con người già nua yếu ớt như Phí Bá Thân, cho dù hôm qua cố sống cố chết chạy thoát thân cũng không thể neo qua núi tới trốn núp ở đó, nhưng Dương Lệ Phương thì quyết không chịu thôi. Gã lâu lúc ấy dẫn đường đi trước, Dương Lệ Phương đi sát y, Du Tú Liên đi sau, thỉnh thoảng nhắc Dương Lệ Phương cẩn thận. Nhưng Dương Lệ Phương lại cắn chặt môi, miệng sa sầm không nói câu nào.

Ba người tốn rất nhiều sức lực mới tới Hoàng gia trang. Không lạ gì trên núi nhìn xuống chỗ này chẳng qua chỉ là một bãi đá, nguyên phòng ốc ở đây toàn chất đá lên làm thành, trên nóc nhà phủ đá, chỗ ở là hang đá. Người ở đây chẳng qua chỉ có hai ba mươi hộ, nghe nói tất cả đều họ Hoàng, tụ tập dòng họ cùng ở chung, quá nửa làm nghề săn bắn.

Tới đó gã lâu lúc ấy vào trong hỏi thăm, người ở đó không giấu giếm, nói:

“Vị lão thần tiên kia vừa đi rồi. Hôm nay sáng sớm y vừa tới. Trên núi này có một con đường tắt, ngoài người bản địa không ai biết, không biết làm sao y lại biết. Y theo đường tắt ấy đi, quả thật không then là một vị lão thần tiên. Y đi rồi, bọn ta còn có mấy người chờ y thăm bệnh! Tôi mười mấy hôm nay không săn bắt được gì, tôi cũng muốn nhờ y bói cho một quẻ, nhờ y đoán xem khí vận, tôi đi về hướng nào thì có tiền. Nhưng lão thần tiên hôm nay tới đây lại vội vàng vàng ngồi trên tảng đá, nhìn nhìn mặt trời, không thích nói chuyện với ai. Trưa hôm qua Chu Tiểu Bát lại dắt tới bốn con ngựa, nói

là từ núi Ác Ngưu tới, muốn đưa lên phía bắc bán. Lão thần tiên cũng không biết nhìn thấy trên núi có cái gì, giống như y nhìn thấy ma! Y lập tức dắt một con ngựa bỏ chạy!”.

Du Tú Liên vội hỏi:

“Y chạy đi đâu thế?”. Người kia chỉ về phía tây nói:

“Chạy về phía tây, là một con đường vòng, y mới đi không bao lâu. Các người muốn tìm y có việc, cứ phóng ngựa đuổi theo, còn có thể đuổi kịp. Nhưng các người từ đâu tới? Đều từ núi Ác Ngưu tới phải không? Thằng tiểu tử Tiêu Đại Hồ kia bấy nhiêu hôm sao không tới thăm bà ngoại y? Y lại cưới được con vợ nào, quên bà ngoại của y rồi à?”. Du Tú Liên không trả lời, Dương Lệ Phương đã thúc ngựa phóng đi trước, đuổi về phía tây.

Lúc ấy Dương Lệ Phương trong lòng càng sốt ruột, vì biết kẻ thù ở trước mặt không xa. Nàng hận không thể biến ngọn thương của mình ra thật dài, vươn ra móc lão tặc kéo lại, đâm y rơi xuống ngựa. Nàng một tay cầm roi, một tay cầm cương, ngựa lao đi rất nhanh, không bao lâu đã bỏ gã lâu lúc ấy dẫn đường và Du Tú Liên rơi lại phía sau.

Gã lâu lúc ấy kia cao giọng gọi:

“Đừng gấp ! Gã Gia Cát Cao kia chạy chưa xa, nhất định y tới miếu Tam Thanh rồi!”. Du Tú Liên cũng gọi:

“Lệ Phương! Người gấp làm gì? Cẩn thận đừng sơ suất, chờ ta một chút!”. Nàng đang cưỡi một con ngựa chạy không nhanh bằng con ngựa của Dương Lệ Phương, kỹ thuật có cao thâm cũng không làm được gì. Nàng quả thật nổi giận, nghĩ thầm mấy năm nay Dương Lệ Phương học được tính nết nông cạn ngang ngạnh ấy ở đâu? Bài học hôm qua cô ta còn chưa sợ à? Gã gian tặc Phí Bá Thân kia ngay cả đường tắt trong núi người khác không biết mà y cũng biết, bấy nhiêu người đuổi bắt mà y vẫn có thể ung dung lọt lưới. Loại người cơ trí đa đoan như vậy, đối phó với y lại không nên cẩn thận một chút sao? Lại gọi:

“Lệ Phương, người không nghe lời ta à?”.

Dương Lệ Phương phía trước vẫn không đáp, thật ra nàng đang phóng ngựa đi, muốn kéo cương cũng không được. Nàng vung roi không hề tiếc tay, hai chân thúc vào bàn đạp, vẫn cảm thấy bất tiện, nhưng trong lòng giống như vó ngựa rầm rập khua vang, vừa nóng nảy vừa vội vã phóng đi. Trong chớp mắt nàng đã ra khỏi đường núi quanh co. Nhìn thấy bình nguyên rộng rãi, ở giữa có một con đường mòn. Lại thấy trước mắt có một bóng ngựa màu đen, nếu không có ánh nắng đang soi tới, thì quả là không nhìn thấy.

Dương Lệ Phương càng sốt ruột càng vung roi mau hơn, vó ngựa khua trên đất như một trận mưa rào. Nàng cắn chặt răng, giống như nín thở, càng lúc càng tới gần con ngựa phía trước, bóng con ngựa phía trước lớn dần, người ngồi trên ngựa quay đầu lại, ánh nắng soi lên bộ tóc bạc, lại giống như cái đuôi con sói.

Dương Lệ Phương vừa nhìn thấy là Phí Bá Thân, nàng cao giọng quát “Phí Bá Thân! Thằng lão tặc nhà ngươi!”. Phí Bá Thân quay đầu thúc ngựa phóng đi.

Dương Lệ Phương rút thương trong lưng ra, roi ngựa rơi xuống đất cũng không kịp nhặt, vung thương đuổi gấp, đuổi hơn một dặm thì gần tới. Cách nhau không quá một trượng, nàng vung thương đâm vào lưng Phí Bá Thân nhưng không tới, nàng lại thúc ngựa phóng mau hơn, lại đâm tới một thương nữa nhưng còn cách hai thước, vẫn không đâm trúng. Phí Bá Thân trên con ngựa phía trước bật ra tiếng cười như mèo gào, không quay đầu lại, chỉ cầm đầu thúc ngựa chạy tháo thân. Dương Lệ Phương càng đuổi càng nóng ruột, thấy hai con ngựa cách nhau chẳng qua chỉ bảy tám thước, Dương Lệ Phương lại đâm một thương, như một con rắn độc mổ vào lưng Phí Bá Thân. Không ngờ Phí Bá Thân ném lại một cái khăn đỏ, con ngựa của Dương Lệ Phương đột nhiên nhìn thấy một vật khác màu hoảng sợ đứng dựng hai chân trước lên, suýt nữa hất Dương Lệ Phương ngã xuống. Trong chớp mắt ấy, con ngựa của Phí Bá Thân đã phóng ra bảy tám trượng, phía trước là một bức tường màu đỏ thấp thoáng trong rừng, Phí Bá Thân chạy thẳng về phía đó.

Dương Lệ Phương ghìm ngựa lại rồi đuổi theo, nhưng con ngựa bị hoa mắt một cái, không chịu phóng lên phía trước nữa, cứ không ngừng nhảy đá, ngẩng đầu hí dài. Dương Lệ Phương trong lòng như lửa đốt, sốt ruột suýt bật khóc, nhưng Phí Bá Thân phía trước đã chạy xa. Y định chạy vào khu rừng có bức tường đỏ thấp thoáng. Y không hề sợ hãi, ngồi trên ngựa quay đầu lại, nhìn Dương Lệ Phương cười ha hả một tràng. Nhưng không ngờ tiếng cười chưa dứt, đột nhiên thân hình y nghiêng qua từ trên ngựa rơi xuống đất, con ngựa nhảy qua một bên, tên lão tặc ngã sòng soài trên mặt đất, không bò dậy nổi.

Dương Lệ Phương bên này giật nảy mình, cảm thấy kỳ quái, sợ lão tặc lại dùng độc kế. Nàng không dám công nhiên xông tới, bèn nhảy xuống ngựa cầm thương bước tới nhìn, đi rất cẩn thận, chỉ sợ trong người lão tặc có ám khí, đặt ra cạm bẫy. Nhưng tới còn cách một trượng, nàng lại thấy Phí Bá Thân bò trên mặt đất như một con sói chết, sau đầu trúng một mũi nỏ tiễn, máu chảy ròng ròng ròng ròng, tay chân giật giật nhưng vẫn chưa chết. Dương Lệ Phương lửa giận bốc lên, sấn lên phía trước, một thương đâm xuống người y. Nàng nghiêng răng trợn mắt, đến khi thấy Phí Bá Thân đã chết hẳn, lửa giận trong lòng mới tiêu tan, nỗi đau xót lại dâng lên, bật tiếng khóc lớn:

“Cha, mẹ! Con đã báo thù được cho cha mẹ rồi!”. Đột nhiên trong rừng thấy một người đàn ông vai hùm lưng gấu bước ra, nàng không kìm được kinh ngạc, vội gạt nước mắt nhìn lên.

Người đàn ông cao lớn trong rừng bước ra ấy mặc áo ngắn màu xanh, thắt lưng màu lam, giắt một thanh đao chuôi có vòng đồng, cầm một cái nỏ dài không tới một thước. Dương Lệ Phương vừa nhìn thấy, liền giật nảy mình. Vì thấy người này rất quen, kể nghĩ kỹ lại, mới biết đó chính là La Tiểu Hồ. Nàng ngẩn người ra, không biết nên nói gì là hay.

La Tiểu Hồ lại có vẻ xấu hổ, bước lên mấy bước cung kính nói:

“Bây giờ đã trả thù được rồi, mời thiếu phu nhân mau trở về Bắc Kinh. Xin thưa lại với Đức Ngũ gia, Thiếu gia, là La Tiểu Hồ lúc ở kinh đã được đội ơn bao bọc, chiếu cố, nhất là Đức Thiếu gia, lần trước ta nhất thời lỗ mãng, làm y bị thương, đội ơn y không truy cứu, nhưng ta cũng rất xấu hổ. Cứ nói với họ sau này nếu có cơ duyên ắt ta sẽ xả thân đền đáp!”. Đến lúc ấy Dương Lệ Phương lại nhin không được giãi chân khóc nói:

“Ca ca ơi!”. La Tiểu Hồ cũng cúi đầu lạng lẽ rơi nước mắt.

Lúc ấy Du Tú Liên đã cưỡi ngựa phóng tới, nhưng chỉ có một mình nàng, tên lâu lúc ấy dẫn đường kia lại vì nhìn thấy phía trước mặt là miếu Tam Thanh, y sợ đạo sĩ nên không dám tới gần, Du Tú Liên bèn bảo y quay lại phía nam núi giúp Sử Bạ Tử và Tôn Chính Lễ.

oOo

## Hết hồi 13

Mục Lục

Hồi 14